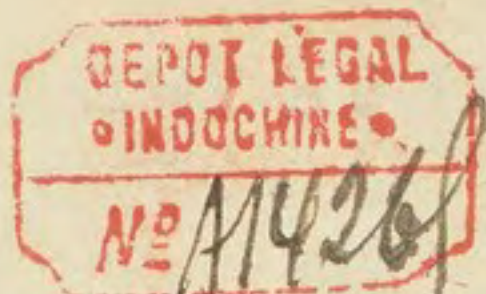


BẢO QUẢN
150, Rue Lagrandière
SAIGON
MUA BÁO XIN TRẢ TIỀN
TRƯỚC



Ngày nay

ra ngày thứ sáu mỗi tuần

Directeur, NGUYỄN - VĂN - THẮNG

GIÁ BÁO
1 năm 7\$ 00 — 6 tháng
3\$ 60 — 3 tháng 1\$ 80
Abonnement administratif:
10\$ 00 par an

NĂM 2 — 4 AOUT 1939 — N° 96 — MỖI SỐ 24 TRƯỞNG: 0\$ 15



TRONG SỐ NÀY: —

GIẶC VI-TRÙNG

Docteur Lê-van-Ngôn

MỖI NĂM CÓ MỘT NGƯỜI MẤT NGHIỆP VÌ LÀM VUA

ANH-MY ĐÁ ĐÍT TRUNG-QUỐC RẤT ĐAU

CẢ HAI MẸ CON CỘNG LẠI CHƯA ĐẦY SÁU TUỔI

ĐÔNG TÂY GẶP NHAU

Thời sự Hải-văn của Lan-dinh Bùi-thê-Mỹ

V. V...

Bình Lâu, Tim la

RẤT DỄ CHỮA, ĐÓNG NGAY, KHỎI HẸN

Thuốc hay dị kỳ! Kinh niên cũng 3, 4 ngày hết mủ, 7 ngày sạch giải gà khỏi mủ mủ, ăn độc không phát lại, đàn ông nhứt định chỉ dùng có 7 phong giá 3p.80 uống 7 ngày, đàn bà 9 phong 5p.00. (Vì giá thuốc mỗi ngày một cao nên kể từ 15-7-39 nhứt định lên giá như sau này : thứ 3p.80 lên 4p.50, thứ 5p.00 lên 5p.80). Bình nặng, nhẹ, mủ trắng, xanh hay vàng chỉ khác « thang » khi mua thuốc nhớ kể rõ. Thuốc thơm, dễ uống, êm đêm, không bắt đi đại, không hại sinh dục, không phải kiêng thịt gà. Muốn độ tài cùng thuốc khác và có người phân minh chứng thật để tỏ là thuốc gia-truyền AN-HOA hay nhứt. Ai dùng đến là khỏi. Sau khi hết hẳn mủ rồi, sáng dậy miệng đại vót chặt ngày dính ướt, ngứa nhói trong ống tiểu, đại vào cốc thủy tinh có nhiều vân trắng vụn nhỏ, hay đại loan soăn, ăn độc phát lại ngay, hay thấy đại uống, rất, nước đại vàng phải dùng thuốc « Bạch chỉ hoàn » 1p.20 một chai sẽ thấy đại ra nhiều vân rồi hết hẳn, nước giải trong, đại mát, tha hồ ăn độc không phát lại.

Thuốc Giang-mai (tim-la) AN-HOA « thuốc nước » không có thủy ngân, dễ uống, không buồn rầu, không hại sinh dục, thay được thuốc tiêm, chữa được dứt nọc, uống 1 ngày bệnh lui nhiều. Muốn các bác-sĩ người Nam dùng thử để chữa cho bệnh nhân, để chứng kiến cho sự linh nghiệm xác đáng, để dễ công bố cho hết thấy quốc-dân biết mà dùng, để làm rạng rỡ cho thuốc Nam ta. Giá bán 0p.90 một chai, uống 6 chai khỏi dứt.

ĐÀN BÀ SẴN HẬU

Các bà sau khi lâm bồn, hay bị sảy thai, người yếu ớt chẳng may ăn phải thức ăn độc dễ sanh bệnh sản hậu. Khi mắc bệnh thường ho khan, vàng đầu, đau bụng vật, ăn kém, thân hình gầy còm, da xanh bủng, lâu không gặp thuốc người gầy mòn mủi, (thường gọi sản hậu mòn) rồi chết. Dùng thuốc « Sản hậu » AN-HOA luôn trong 10 ngày hay nửa tháng bệnh khỏi hẳn, người sẽ trở nên béo tốt. Mỗi hộp 1p.50 uống 4 ngày.

CAI Á-PHIỆN

Nghiện nặng, hăm kẹo, hay nước nóng cũng nhứt định 5 ngày bỏ hẳn được, khỏi rồi không sanh bệnh, người thấy mũi á-phiện là buồn nôn mửa. Thuốc uống không vật, 1 chai giá 1p.50.

Vì có nhiều nên bán bớt. — Nhon khi phải người đi chữa ghiền á-phiện ở các nơi xa, tiện thân mua được 5 hộp xương hổ, báo 2 bộ, sơn dương 4 bộ, gấu 4 bộ và nhiều xương khỉ, nhà thuốc nấu được một nồi cao rất tốt nay muốn bán bớt và giá nhứt định 6p. một lạng. Ai muốn trừ để dành hay cần dùng nên mua ngay chẳng hết. Nếu chẳng may thơ về tới hiệu, cao hết xin miễn trả lời.

NHÀ THUỐC AN-HOA 34, Richaud - Hanoi

Thuốc ở 53 Nam-Ngư nay dọn lại ngôi nhà 3 tầng số 34 phố Richaud (cạnh nhà thương Phủ-đoãn) Thuốc gửi lãnh hóa giao ngân.

Bảo Phế Linh Dược

Chuyên trị các :
BÌNH HO MỚI PHÁT :

Ho khan, ho có đàm, tất tiếng. Ho kho khè trong cổ như gà kêu. Ho phong, ho ban, ho cảm. Ho nhiều ma không có đàm. Đàn bà có thai mà ho. Hoặc để rồi ho sản hậu, khạc có chút huyết. VÀ HO LÂU NĂM

Ho có đàm xanh, đàm đen, có huyết. Ho lao. Ngực yếu, khó thở, đàm dính theo máu lợn con như bột báng. Hai chấu vai đau. Đầu xây xam bần thần. Dã dượi về buổi chiều, ớn lạnh. Tức ngực. Xót xa trong phổi.

CỦA...

Người lớn và trẻ con. Hay nhứt là trị dứt tuyệt bình ho kinh niên của người lớn tuổi, mỗi năm đến lúc trở trời đều ho.

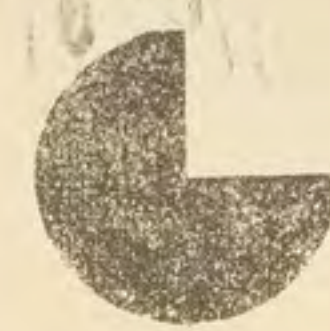
KHÔNG NHƯNG THỂ

Thuốc BẢO-PHẾ LINH-DƯỢC lại có tánh chất ngừa bệnh. Mạnh uống vào bộ phổi, ngừa bệnh lao. Bảo chế tại PHỤC-HUNG Y-QUÁN-Cholon. Giá 1 hộp 8 hoàn 1p.

Gửi C. Rembt, từ 2 hộp sắp lên do nhà thuốc VỎ-ĐÌNH-DÂN

323, rue des Marins Cholon
118, rue d'Espagne Saigon
4, rue Ohier Pnompenh
8, rue des Cantonnais Hanoi

ĐỜI VĂN MINH VẬT CHẤT PHẢI VUI VỀ TRẺ TRUNG



Đời văn-minh vật-chất, vui về trẻ trung là một điều kiện tối cần. Nhứt là người lao tâm, lao lực, phải bồi bổ sức khỏe luôn luôn. Muốn được như vậy cần phải trường phục bằng một thứ thuốc bổ chắc chắn như thuốc CAO-THIÊN-MÔN của nhà thuốc ÔNG TIẾN. Thuốc CAO-THIÊN-MÔN nhờ sự chế tạo hoàn hảo, nhờ giá trị đặc biệt của nó và sự trông nom cẩn thận trong việc bào chế, là một thứ thuốc bổ kiến hiệu hơn hết. Chờ ra bằng một vị thuốc hết sức bổ kêu là THIÊN-MÔN sanh nơi xứ mình thường ở các bờ biển núi non, rất khó kiếm vì nó mọc có mùa. CAO-THIÊN có tài chú trị quả quyết : lao tổn (ho lâu năm), tình khí khô khan, nhức mỏi, đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu, ít ngủ, cùng đàn bà đau máu, huyết hư, kinh kỳ trời sụt rất công hiệu. Đàn ông, đàn bà, già cả nhỏ lớn đều dùng được.

CAO THIÊN MÔN

Mỗi ve 1p.50 (Uống hằng 5, 10 ngày)

Có bán khắp các chi-cuộc và đại-lý nhà thuốc ÔNG TIẾN
Saigon : 228, d'Espagne, Cholon : 59, Bd. Tổng-đốc-Phương,
Dakao : 187, rue Albert 1er, Pnompenh : 57, rue Ang-dương

CÁC BẠN NHỚ ĐÓN ĐỌC TỰ GIỜ :

PHONG BA

của cô BỘI-NGỌC

Một thiên tiểu-thuyết rất hay của một bạn gái có tài và trong TỬ SÁCH PHỤ-NỮ đã có bán :

1. SỐNG LÒNG 2. NGẢ BA ĐƯỜNG

Hiện sách BẢO TOÀN Namdinh xuất bản

Thơ từ và ngân-phieu xin gửi cho :

cô nguyên HƯƠNG TUYẾT n° 53 rue Carreau Namdinh

Sâm Nhung Bách Bô Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ-quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần dần đến thân và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sanh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi một, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bình thổ dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bỏ ti, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn ; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai nghiền với chén nước 'rà. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiên, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm-Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », « liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lạnh nhạt trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0 p. 25.

Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không trộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoan đã phân chất), nên ai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai lời, xin trả tiền lại gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng-Khê

Giấy thép má bọc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hễ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai ; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi dứt nọc một cách êm êm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đầu đàn cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

83, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp đóng chai theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-Sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội-Tinh-Vàng » và được « Bằng Cấp Tài Năng » tại Hội-chợ Huế. Có biển hai cửa sách thuốc : « Gia-dinh Y-Dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỷ dấu hiệu Phạt 12 tay.

Đại-lý tại Nam-kỳ. — SAIGON : Đắc-Thắng 148 Albert 1er Dakao ; BÊNTRÉ Tân-Thanh Rue Clémenceau ; THUDAUMOI : Phúc-Hưng-Thai. VINH-LONG : Long-Hồ ; LONG-XUYỀN : Hữu-Thái ; SOG-TRĂNG : Trường-xuân 77 Đại-ngãi ; MYTHO : Mông-Hoa ; CÁN-THO : An petit gain ; BAC-LIÊU Trang-hiếu-Nghĩa ; RACH-GIA : Vạn-Hóa Rue Gia-long ; TRA-VINH : Liên-Hiệp thư-quán.



2^e ANNÉE — N° 96

VENDREDI 4 AOUT 1939

Direction & Rédaction N° 150, rue Lagrandière - SAIGON
Directeur : **Nguyễn-van-Thang**

Chúng ta có quyền hi vọng ở ông

TÔNG-TRU'ÔNG THUỘC-ĐỊA MANDEL

CHÚNG ta có thể nói rằng các sắc thuộc dân được che chở dưới là cờ cộng hòa của nước Pháp hiện đã có người hiểu biết đến quyền lợi mình, ngồi ở chiếc ghế đường Oudinot.

Người ấy là ông Tổng Trưởng bộ Thuộc-địa Mandel chứ không ai khác. Từ ngày ông Mandel nắm giữ chức Thượng thư bộ Pháp quốc hải ngoại đến nay, dân chúng xứ này đã từng phen thấy người muốn được soi sáng về tình hình chánh-trị và kinh tế của nơi đất nước mình đương sinh sống.

Đã nhiều lần trong các bài diễn văn, ông Mandel tỏ ý thiết tha đến những cái cách có thể nâng-cao mức sống của người thuộc dân cả về vật chất lẫn tinh thần. Như chẳng hạn như dịp chánh-phủ Pháp chuẩn y bản quyết nghị của Đại-hội nghị ở đây về môn thuế quốc phòng, ông Mandel đã tuyên bố:

« Một năm nay từ cung cấp phương pháp cần thiết để tăng sức phòng thủ của mình, xứ Đông-Dương đã tỏ ra một cách hiền nhiên đoàn kết với chánh-quốc, và có ý thức rất đúng về quyền lợi cốt yếu của nước Pháp và các thuộc-địa Pháp.

« Những sự hy-sinh thừa nhận một cách can đảm ấy, thiệt ra không uổng chút nào.. »

«... Mặt thiết liên lạc với Chánh-Quốc, vui lòng chia sẻ những khó khăn nguy hiểm với Chánh-quốc, dân Đông-dương không những có quyền được Chánh-phủ săn sóc. Cái nợ về ơn huệ (của nước Pháp) đối với họ, phải diễn tả ra bằng những cái cách khiến cho họ được hưởng một chế độ tự do hơn những quyền lợi rộng rãi hơn.. »

Và ông tổng trưởng Mandel đã kết luận rằng :

«... Quyền lợi và lòng hy - sinh phải đi đều, ăn rập với nhau.. »

Thiệt là những lời vàng ngọc. Những lời này nếu ở một nhà chánh khách hay một nhà viết báo độc lập nào bên Pháp thì sẽ được xem là thường. Nhưng ở cửa miệng ông Mandel thì nó có giá-trị không thường vậy.

Thì ra ông tổng trưởng của chúng ta đã chịu nhận rằng nước Pháp đã đến lúc phải gia tăng quyền lợi cho dân Đông-dương, vì dân xứ này đã ủng hộ quốc phòng một cách tận tâm tận lực. Một lần nữa, lời nói của ông Mandel thành như đã ngầm bảo rằng những nguyện vọng đòi tự do và cơm áo của dân Đông - dương quả không qua đáng chút nào.



Ông Mandel là nhà chánh - trị hiền rõ lắm rằng một dân tộc có thiếu cơm áo và tự do thì dân tộc ấy mới đòi cải thiện sanh hoạt đời

QUYỀN LỢI VÀ SỰ HY-SANH PHẢI ĐI ĐỀU NHAU
MANDEL

quyền tự do của chánh thì dân chủ chánh-phủ thuộc-địa biết rằng tăng cộng hòa. Cái sự hứa hẹn chia sớt quyền cho dân Đông-dương không miêng bảnh lợi quyền cho cả chúng ta chỉ là điều hợp thời và hợp lý.

Nhưng chúng ta nên nhớ lại rằng cụ Thượng nhà mới chỉ là ta đương ở vào phút quan hệ giữa một con đường có nhiều viên cánh cho ta hy - vọng và những sự cải cách nọ kia. Cái tin ông tổng trưởng vội vã triệu ông toàn quyền Brévié về bộ đã giúp cho chúng ta tin rằng lần này toà nhà Oudinot muốn hành động chắc chắn và kỹ càng.

Nên chúng ta rất có quyền hy-vọng ở ông Mandel ở chỗ ông thiết tâm muốn cải thiện đời sống của dân thuộc-địa.

Vậy thì bổn phận của dân Đông-dương là nên làm thế nào cho ông tổng trưởng hiểu biết đến những nguyện vọng mà chúng ta tin rằng không quá đáng. Được như thế, sự cải cách mới mong có kết quả tốt đẹp. Vì chúng ta nên nhớ lại rằng cách đây ngoài 20 năm, ông Albert Sarraut cũng đã nói với ta những hứa hẹn ấy rồi. Nhưng vì chúng ta không biết đoàn kết lại để tranh đấu nên lời hứa của tay chánh-khách lợi hại kia đã cùng với thời gian bay bổng.

Lại nữa, ông tân thống đốc Veber cũng nói vừa mới dạo nhăm xứ này và hiện cũng đương muốn hiểu biết những ước muốn, những đòi hỏi của thuộc dân đang có thì hành một chánh sách thích hợp.

Chúng ta nên làm thế nào cho

chánh-phủ thuộc-địa biết rằng tăng quyền cho dân Đông-dương không phải tăng quyền cho đám quan lại, cho bọn tư bản cho những phần tử phần động mà là quả thiệt là tăng quyền lợi cho toàn thể dân chúng xứ này.

Quyền lợi và sự hy - sanh phải đi đều nhau.

Mong rằng đó chẳng phải là một câu nói hão. Vậy thì muốn cho được chứng thật lời hứa của quý nhơn, chúng ta dân xứ này có trách nhiệm tự mình soi sáng lấy bộ Thuộc-địa.

X.Y.



Hỉ - tín

Tiếp được hồng-thiệp cô đương định đến ngày 5-6 Aout sẽ làm lễ thành-hôn cho em Bùi-sen-Hồ. Vì quá đa đoan công việc không về chúc mừng cho em Sen-Hồ và M. Trần-nam-Hưng được.

Tạm dôi bằng cầu chúc cho đôi họ cũng gởi đầu trên con đường hạnh-phúc mãi mãi.

NGUYỄN-ĐỨC-THẮNG

Kính cáo

Tôi thỉnh-linh bị chánh-phủ trục xuất về Hanoi, vì lẽ gì không biết, chỉ biết là tôi chỉ có được mấy giờ đồng-hồ để sắp đặt qua loa rồi lên đường về Bắc hồi 7 giờ tối thứ hai 31 Juillet 1939.

Tôi lấy làm tiếc không có thì giờ để từ biệt bạn tác cùng các độc-giả và các thương-gia có lòng tình nhiệm đến tôi bấy lâu nay. Tôi xin có đôi hàng cảm ơn quý độc-giả và các vị thương-gia thân yêu có lòng tin cậy tôi trong 2 năm trường nay.

Mặc dầu tôi ra đi một cách bất ngờ thế này, nhưng tôi vẫn còn hoài-vọng đến các ngài nên tôi xin giao trọn quyền tờ báo « Mai » cho người bạn rất tin cậy là M. Nguyễn-văn-Thắng chăm nom xuất bản như thường-đề gởi cho các ngài.

Xin các bạn đọc yêu-quí và các nhà đăng quảng-cáo có lòng tin cậy M. Nguyễn-văn-Thắng như đối với tôi vậy.

Hậu hội còn dài, xin hẹn dịp sau.

ĐÀO-TRINH-NHẤT

T. B. — Từ đây về sau quý vị độc-giả cần muốn giao thiệp điều chi và thơ từ mandat đề ngay cho M. Nguyễn-văn-Thắng. 150 Rue, Lagrandière, Saigon.

CHỜN TAY NGƯỜI TA LÀ VẬT THỪA CHĂNG?

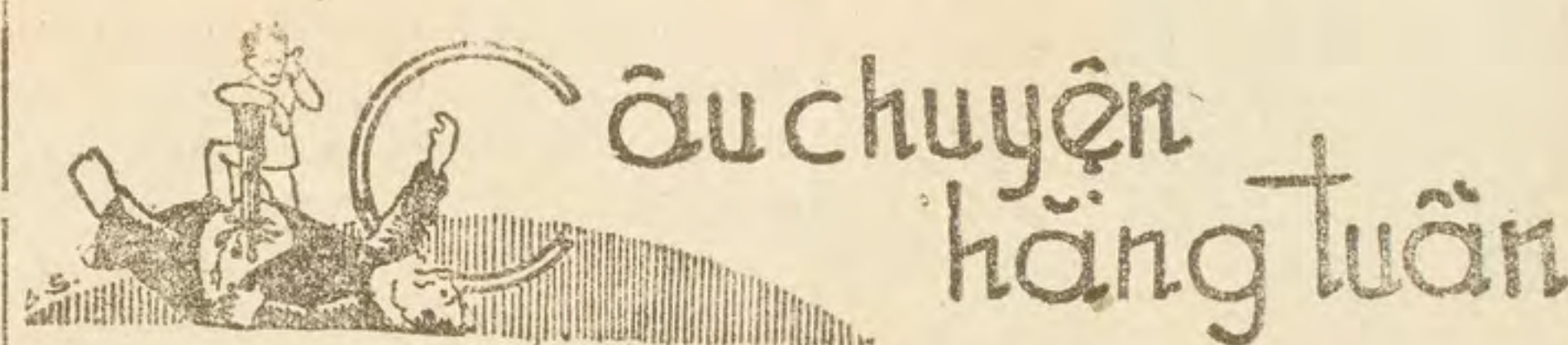


MẤY tháng trước, trong tập báo này chúng tôi đã có dịp in hình thuật chuyện một bực dị-nhơn ở nước Pháp hiện giờ : một người bị cưa mất cả hai tay hai chân, chỉ còn cái mình trôi trụi như khúc cây cưa ngang, thế mà với nam răng lỗ miệng, ông ta làm nghề đương ghế bàn bằng mây để ban cho con nít chơi rất khéo và bán rất đắt tiền. Nhờ vậy mà 40 năm nay sống cách phong-lưu và nuôi được cha mẹ già yếu. Té ra thiên hạ còn nhiều người tàn tật mà tài nghệ như thế. Kể ra có hàng trăm, nhưng đây chúng tôi xin giới-thiệu một hai người làm lệ-chứng.

Nhà quán-quần bi-da (billard) cả hai châu Âu-Mỹ (đã qua đời vài năm) là M. Sutton què cụt cả 2 cánh tay, mà đánh bi-da hết sức tài tình, sanh bình không ai chống nổi.

Còn người què cụt hai cẳng — bị cưa tới háng — là Charles Jimmy 46 tuổi, ở thành Nhiều-do hiện giờ, có cái tuyệt-kỹ lội bơi. Mới rồi đã bơi dọc theo sông Hudson, dài 145 cây số, mà bơi luôn một hơi 149 giờ, ai cũng phải ghê. Coi tấm hình góc trên thấy va phồng mình xuống nước rất hay.

Trong thế-gian biết bao nhiêu người được trời cho ngũ quan tứ chi đủ hết mà chỉ biếng nhác ươn hèn, làm thân vô dụng, còn những người dui què tàn tật như mới kể trên đây lại có những biệt tài tuyệt-kỹ, thật là một sự trái nghịch không ngờ.



CÁC NHÀ BÁC HỌC ÂU-MỸ ĐÀ TRANH NHAU ĐÁNH GIÁ MUA TRƯỚC CẢI

ĐẦU CỦA ÔNG PHẠM-QUỲNH

CÓ tin ghê - gớm làm hân - Nhưng cảnh sắc Bình Hương vẫn hanh cho cả và dân - tộc có mãnh lực làm tiêu ma chỉ khi Việt-nam rằng các nhà bác của kẻ ưu thời. Cụ Thượng nhà từ học Âu Mỹ đã tranh nhau đánh giá ngày được đẹp mặt nhờ phần vua, mua trước cái đầu của ông Thượng sinh ra đồ đồn. Ngoài ra cái bản sơ học gấu lược là cái quái thai giáo dục do não cán ông ta cấu tạo.

Thiệt là một chuyện đáng cho chúng ta hồi vì sao lắm vậy. Ông Thượng-Chi tiên sinh chưa hề mưu một cái cách gì để nâng cao đời sống của dân Trung.

Rồi ngày tháng có đi, lộc nước có ăn mà ông Phạm-Quỳnh thì càng ngày càng để cho tư-tưởng đi dột lui. Người ta bảo ông là con ốc buri quã không ngoa mấy tý. Mà ông đã đi lui thuật sự : từ lập hiến ông đi lần lần về bảo hoàng, về phong kiến.

Vừa rồi, ông lại hộ giá... Nam-Phương hoàng hậu sang Tây. Người ta đã thì thầm về cuộc du-lịch của nhà Vua có mang theo cả một Triều đình. Và chung cuộc lảng du bầu xé vào khở rách của thằng dân ấy người ta đã nhắc nhở đến hiệp ước 1884, ông Phạm-Quỳnh đã hội đàm

Coi qua trang 22

Nói có Chúa làm chứng.

Người có đạo Thiên-Chúa, mỗi khi muốn bày tỏ sự thật bên trong, chỉ biết đứng chứng nơi Chúa Trời để chứng kiến lời nói thật.

Một bữa, người nhà tôi ra chợ Tân-định, về thuật lại một câu chuyện: cô Ba bán hàng lụa tại chợ Tân-định, người vui vẻ được nhiều người mến yêu. Một hôm cô gặp nhà tôi đi chợ. Cô kêu lại và nói giữa đám đông người: Bà chủ... Tôi nói có Chúa làm chứng, kỳ này tôi sanh mau quá, tôi nhờ người ta đi mua thuốc, uống thuốc Đường thai hiệu Nhàn Mai của bà. Tôi chỉ uống có 2 hộp, mà sanh dễ lạ kỳ. Cái đầu đứa nhỏ xuống mau lắm, nên sanh rất mau. Tôi sanh đã bốn lần, chỉ có lần này là dễ, cả nhà tôi rất mừng mà tôi cũng mừng lắm. nói để gặp bà tôi nói chuyện cho bà nghe. Nay mới gặp bà... Cô Ba vừa nói, vừa giới thiệu thuốc Đường-thai hiệu Nhàn Mai, với chị em phụ-nữ ngoài chợ.

Chẳng nên để cho có bệnh...

Mà nhất là trong lúc quý bà có thai yếu, hay mỗi một, đau lưng, ngủ ít, ăn không ngon, hay nôn mửa, chán ăn, xây xẩm, hoặc có nhiều bệnh khác nên mau dùng thuốc ĐƯỜNG THAI hiệu BACH-QUANG sẽ thấy ăn ngon, ngủ đặng, hết bệnh, sức trở nên mạnh mẽ, khi sanh sẽ dễ dàng an ổn, mau lành lặn thường, thuốc thật hay ai có dùng rồi cũng đều công nhận 1 hộp 1p.00 có bán trong khắp đại lý của nhà thuốc:

BACH-QUANG

374, Paul Blanchy prolongée Saigon
Téléphone n° 20.842

HÃY DÙNG THU SAVON



Savonnerie de l'Indochine
129 à 131 bis
quai des Jonques Cholon
Tél. 30.252

Muốn làm bằng hiện
bằng ống điện NEON
hãy tới

AMAZING SERVICE

158/16 rue Lefebvre Saigon
Téléphone : 21.447

Gia thật rẻ
Làm kỹ lưỡng
Bảo kiết lâu
Kiểu thật khéo

Directeur CHU C. Y.
Mỹ-quốc điện quang sanh-viên



SỰ tình - cớ đã cho chúng tôi được gặp ông hội đồng quân-hạt Tạ-thu-Thần trong hiệu sách Portail chiều thứ bảy tuần rồi, khi hai người cùng vô kiểm mua báo-chỉ bên tây mới qua.

Mặc dầu hình thể rình rình vạm vỡ, nhưng mắt vẫn còn mờ, chun vẫn đi cà-nhắc, thần-sắc xám xanh, mất hết cả vẻ hồng hào lúc trước, chỉ tỏ ra họ Tạ vẫn nhiều bệnh hoạn trong mình, sợ e mang tật hư mắt và què bại suốt đời, nếu như không được ở luôn Saigon để thuốc men chạy chữa. Vì phải ở Saigon mới đủ thấy sản thuốc cho con người đa bệnh ấy.

NHƯNG cũng như mấy chuyển trước, chuyển này ông chỉ được ở Saigon uống thuốc có một tuần lễ rồi lại phải cuốn gói ra đi, chớ không phải được phép ở tới bao giờ hết bệnh, như tin mấy bạn đồng nghiệp hằng ngày đã nói một cách quá rộng rãi cho nhà đương-cuộc.

Tuy không cùng phe đồng ý mặc lòng, chúng tôi sốt sắng nói lời khẩn thiết với tất cả những người đang yêu cầu nhà nước bỏ án biệt-xử đi cho Thâu ở Saigon chữa bệnh và làm phận sự dân-biểu. Vì Saigon là nơi cốt yếu hơn hết trong quận mà Thâu thay mặt. Trả Thâu cho Saigon, nhà nước tỏ mình xem trọng dân ý dân-nguyên.

Càng như lúc này, nhà nước Bảo-hộ nên có cái độ-lượng khoan-dung ấy.

QUAN toàn - quyền Brévié đã được điện-triệu về Pháp hội-thương đại-kế với quan tổng-trưởng Thuộc-địa.

Cổ nhiên vì tình hình Viễn-dông, nhưng cũng có quan-hệ mật thiết đến cuộc ngự-giá Tây-hành của đức Bảo-đại.

Chúng tôi đã nói ngai qua tây chuyển này chắc vì quyền vua việc nước hơn là cấp căng. Sự lựa chọn ông Phạm-Quỳnh - người chủ-trương rất bằng hai cái thuyết nào họ theo điều-uớc 1884 - làm họ giá-dại-thần không phải ngẫu-nhiên.

Quả thật, tin tức bên tây qua gần đây, cho chúng ta hay rằng đức Bảo-đại đã thương-thuyết với cụ thượng Mandel để xin Thượng-quốc mở rộng quyền-hành Nam-triều cho được thích-hiệp với trình độ tân-hóa và lấy điều-uớc 1884 làm nguyên-tắc. Chứng đó các cơ-quan hành-chánh của Bảo-hộ sẽ rút bớt lại giản tiện hơn và lần hồi giảm bớt ít nhiều viên-chức tây để cho những nhơn-tài Việt-nam có bằng-cấp bên tây về thay thế.

Một việc cải cách quan-hệ như vậy, thể tất trước khi thực-hành, cụ thượng Mendel phải suy hơn tính thiệt, nghiên cứu kỹ càng. Trước hết, cụ thượng cần hỏi ý-kiến của nhà chấp-chánh Đông - dương là quan Toàn - quyền Brévié và những yếu-nhơn ở thuộc-địa mà sự tình cớ đưa về nghỉ chơi bên Pháp, hiện có mặt tại Paris.

Ấy chắc là lẽ cốt yếu mà quan Toàn-quyền sửa soạn về Pháp gọi là đi việc quan (en mission).

HỘI A.J.A.C. có cái sáng kiến triệu-tập tất cả làng báo tổ - chức một cuộc kỷ - niệm châu-niên vào ngày 30 Aout tới đây, báo-giới Nam-kỳ được xuất - bản được tự - do khỏi phải xin phép.

Xuất - bản tự-do và ngôn - luận tự-do là hai việc khác nhau.

Từ ngày 30 Aout 1938, chúng ta mới được hưởng cái tự - do trên, chớ chưa được hưởng cái tự - do dưới.

Vì còn vướng những sợi giây thắt buộc chặt chĩa, nhứt là mạng lệnh 4 Octobre, như ai nấy đã biết.

Phải, kỷ-niệm ngày 30 Aout 1938 để ghi nhớ bước đường đã qua, và khuyến khích nhau còn phải phấn đấu và chỉ tỏ mình xứng đáng được hưởng tự-do hoàn-toàn để thủ-tiêu mạng lệnh 4 Octobre đi, có vậy mới thật là được báo-giới tự-do.

TÉ ra xứ mình không được hưởng gì về luật Đại-xá đã ban hành bên pháp. Bao nhiêu lời yêu cầu tha thiết của các hội nghị và báo-giới đều như tiếng kêu giữa đồng không mông quạnh. Bao nhiêu hy-vọng của những gia-đình có cha con em cháu đang ở Côn-lôn hay Guyane đều hóa ra mây khói.

Hơn một ngàn tù chánh-trị đang trông ăn-xá, chỉ có vài trăm người được hưởng ăn-giảm (réduction de peines) mà thôi. Kể 5 năm được giảm còn 3, kể 10 năm được giảm bớt cho đôi ba năm v.v. chớ không ai được hoàn toàn xá tội cho về.

Chắc hẳn nước Pháp xét rằng cái cử-chỉ khoan-dung độ lượng lúc này chưa đến lúc nên làm chăng?

GIÁ sanh-hoạt cần kíp của bà con ta mấy tháng nay lên dữ. Hộp quẹt từ 1 xu lên 1 xu rưỡi gói thuốc bình dân từ 6 xu lên 7 xu rưỡi.

Than từ đồng bảy đồng tám lên 2p. một tạ.

Một kilô đường trắng từ 0p.18 lên p.28.

Một lít dầu hôi từ 0p.20 lên 0p.24

Hộp sữa Nestlé từ 0p.36 lên 0p.45

Một cục savon Cadum từ 0p.13 lên 0p.17.

Một kilô Xà-bông giặt đồ từ 0p.22 lên 0p.28.

Một kilô thịt bò từ 0p.50 lên 0p.60

Một kilô thịt heo từ 0p.50 hồi năm ngoài, giờ lên 0p.65.

Còn nhiều thứ sanh - hoạt - phí khác nữa cũng tăng cao từ 20 đến 30% như thế.

Những gia-đình thầy thợ lúc này làm sao khỏi rên, khỏi thiếu hụt khỏi phải đi vay. Mặc dầu có được tăng lương ít nhiều, nhưng con số lương tăng không có kịp giờ nhảy mau bằng sanh-hoạt-phí. Nó gần như cuộc đua của con thỏ và rùa mà đầu này con thỏ chạy dữ, chớ không phải nó ngủ khò như trong truyện ngụ ngôn La Fontaine.

ONG Huynh-khương-Ninh hội trưởng các hội ái-hữu viên-chức Nam-kỳ đã khéo đối-chiêu lương với sanh-hoạt-phí thì, thấy đáng này trội hơn đáng kia không phải là ít.

Một người làm thơ-ký hay giáo-học có niên-bổn 560 đồng, sau hai ba năm làm việc, có vợ và 1 đứa con, giờ không đủ sống ở Saigon, là vì khoản chi-tiêu cần kíp nhiều hơn lương bổng của mình. Coi số xuất nhập đại - khái như sau đây thì biết:

Niên bổn 560 đồng, tức là mỗi tháng được lãnh 46.66
Phụ cấp địa-phương 15.00
Khoản khánh : 6.50
Lương vợ 4.00
Lương con 4.00

Phụ-cấp gia-đình

Cho một đứa con 2.50

Cả thấy 75p.66

Thế mà hằng tháng phải chi tiêu cần kíp về khoản sanh hoạt như vậy :

Tiền phố 20.00

Tiền ăn (kể cho ba người và mỗi ngày 3 bữa ăn) 1p.50 một

ngày tức là mỗi tháng 45.00

Tiền đèn, tiền giặt, tiền xe, tiền thuốc men v.v. 10.00

Tiền công một đứa ở 5.00

Cả thấy 80p.00

BẢNG đòi chiếu trên đây làm sơ lược đã thấy số chi nhiều hơn số thâu 5p. rồi. Nếu làm cho đúng, sẽ thấy nó trội hai ba chục trở lên mới phải.

Như thế bao sao viên chức không phải thiếu hụt; hề thiếu hụt thì phải đi vay lời mà đắp vó; lúc đã cần vay để cung cấp vào sự sống của vợ con, đầu người ta đòi ăn lời mấy chục phần mà chẳng phải chịu.

Có thể nói không một viên chức nào mà khỏi mắc nợ, chẳng nhiều cũng ít.

Vậy mà có người đem thuyết cần kiệm ra cổ-dộng thầy thợ ta nên bắt chước thầy thợ bên Pháp mà rán để dành ít nhiều mỗi tháng nghĩ thật mỉa mai.

NHÀ nước có các rất ngặt trở thù mảy diên - chủ nào chạm trề đóng thuế hay là thiếu thiếu nợ hội-canh nông chưa trả; ấy là thân hồi khẩu súng phòng thân của họ.

Khi nào có tiền đóng thuế hay trả nợ, muốn xin giấy phép sắm súng nữa, thì họ lại phải đóng 200 đồng, như lúc mới xin kia vậy.

Bọn ăn cướp ở thôn quê tỉnh khôn đáo để; chúng chỉ cướp những nhà giàu, nhứt là nhà nào có súng mà chúng nghe tin đã bị thâu phép. Vì họ đâu còn có khi-giới phòng thân mà chúng phải sợ.

Có nhiều đám cướp xảy ra trong trường hợp eo le như thế.

Mới rồi ông nghị-viên canh nông Nguyễn-bá-Tĩnh đã vì nông-gia diên-chủ kêu nài sự đó rất phải. Có lý nào chỉ vì họ thiếu thuế trễ nợ mà rút mất khi-giới phòng thân của họ, để cướp tới đánh họ phải bỏ tay mà chịu; cái hảo tâm của nhà nước bảo-hộ dân-tình đâu phải như thế.

PHI-CO Nhựt theo bản pháp những đoàn xe hơi vận-tải, ở biên-giới Quảng-tây giáp ranh Bắc-kỳ hai hôm 21 và 22 Juillet rồi thật là một việc làm vô-dạo và trái lẽ.

Vì sao?

Một là những xe vận-tải ấy của người Việt-nam và người Pháp dưới cờ bảo-hộ của nước Pháp là nước hiện thời vẫn là hữu-bang của Nhựt và Nhựt vẫn kiêu ngạo; hai bên không có sự xích-mịch gì.

Hai là những xe vận-tải ấy chỉ chở vật - thực qua bán cho dân Quảng-tây ăn mà sống, chớ có phải chuyên vận khí-giới chiến-tranh gì đâu. Họ có muốn đánh Quảng-tây phải để cho người ta ăn mà sống và đương diện đối-dịch với họ mà phân thắng bại mới là bành chớ. Họ muốn người ta phải đối trước khi họ đánh đâu có phải cử chỉ anh hùng nhơn đạo.

Việc bản phá cam-nhông ở Long

Năm người chết về bệnh kiết

Xem báo « Dân báo » ra ngày 12 Juin 1939, có đăng tin trong địa-phương Saigon-Cholon, có năm người chết về bệnh kiết. Bệnh kiết không phải là khó trị, không đến phải chết.

Được hay tin, tôi lật đặt đăng mấy lời trên báo như dưới đây:

Từ nay, ai rủi mắc phải bệnh kiết thì hãy mau mau, đầu ở xa chợ cũng phải rán đi cho đến chợ, kiếm mua cho được một ve thuốc Kiết hiệu NHÀN MAI, đem về uống, nội trong 20 phút đồng hồ cầm kiết tức thì, không còn đi xông, và hết luôn. Thuốc Kiết hiệu NHÀN MAI trị kiết mau lẹ như thuốc tiên, chẳng dám xảo ngôn. Quý ngài có bệnh kiết, muốn mau hết kiết, thì rán nhớ tên thuốc Kiết NHÀN MAI, có bán khắp nơi, giá 0p.30. Saigon: trừ bán tại Ng-thị-Kinh và các ga xe diên; Cholon: Bạch-Loan, 300 rue des Marins. Các tiệm thuốc Bắc đều có thuốc hiệu NHÀN MAI.

Làn sóng tranh đấu

Vì giá sanh-hoạt mắc mỗ, nên các anh em thợ làm ở hãng dệt và nhà máy tơ Haiphong, đều đòi ăn lương 30 %, nhưng không được chủ nhận lời nên anh em phải nghĩ làm để phản đối, bởi vậy nên các thứ tissor soie đều lên giá. Trừ tiệm PHƯỚC-NGỌC-LỢI 26 rue Sabourain Saigon Tél : 21.559 còn trừ các thứ tissor, shangtung, chevron, may theo giá cũ chỉ có 12p. một bộ tissor Tonkin.

Hiện ở tại Giadinh



Lương-y HUYNH-QUOI-NHON chủ nhà thuốc hiệu Chìa Khóa Quoi-Nhon-Đường tại Giadinh.

Chuyên môn trị bệnh ho lao, ho tởn, suyễn, ra mau, bạch đàm, mạch lương và ung độc.

châu hôm rồi, chúng tôi tưởng chắc đại-sứ Pháp ở Tàu và ở Nhựt đã kháng-nghị tại Đông-kinh một cách hân hời và khản nghị là phải.

BÁO tây đăng tin một ông lão, người Tuyệt - ky (Turquie) năm nay 132 tuổi, tên là Bachtan Kozan, quán-quân thọ thọ thế-giới. Nhỏ lớn tới giờ, lão chỉ ở nhà quê, chưa hề biết tỉnh thành là gì. Mỗi ngày đi ra đồng làm việc và cuộc bộ 3 giờ đồng hồ.

Sanh bình tuyệt nhiên vô bệnh. Lão lấy hai đời vợ, sanh ra con, cháu, chắt, cả thấy 312 đứa. Cậu trưởng-từ qua đời 105 tuổi, con út hiện giờ cũng 87 tuổi.

Chúng nhớ mấy năm trước người ta đã nói tới một ông già thọ nhứt thế-giới cùng người Tuyệt-ky cũng như ta ở hồi Tự - đức về trước, chưa có sổ bộ khai - sanh gì hết, lấy chứng có gì hết ông già nói đây đã ra đời 132 năm?

GIẶC VI-TRÙNG CÓ THỂ NÀO DÙNG VI-TRÙNG GIẾT NGU'ÒI MAU CHÓNG TRONG CƠ'N GIẶC GIẢ KHÔNG?

DEM vi - trùng độc như « Giặc vi-trùng » đáng sợ thật. Song muốn cho chắc chắn, ta nên rọi vấn-đề này với ánh sáng của ban bố bên đất kẻ nghịch cho chúng phải nằm liệt giường, liệt chiếu không thể xách súng ra trận.

Không cần đến gần mà giao- chiến, cứ để vi-trùng trong một trái phá, rồi ở xa bắn tới, hay là ngồi trên máy bay thả vi - trùng xuống như một trận mưa, hoặc là cho gián điệp lòn qua nước nghịch bỏ vi-trùng độc vào nước uống cùng đồ ăn, quân giặc xuống nhằm chắc phải bỏ tay chịu chết.

THẬT là một cách đánh giặc rất ghê gớm và rất văn- minh. Đã ít nhọc công tốn sức mà địch-quân phải chết muôn ngàn. Chỉ ở nhà lo nuôi nấng vi-trùng thật độc, thật mạnh, rồi nhờ súng đại-bác hay là cách gì khác « gởi qua tặng » phía bên kia như một cái colis chẳng hạn, tức thì bên địch phải khắp nội phơi thây.

Với cách ấy có thể giết cả một thành, hại trọn vài đạo binh. Còn mấy đạo sống sót cũng phải kinh tâm tán đởm, còn gan dạ nào mà chống cự với ai; lại thêm người mạnh phải chăm lo nuôi dưỡng kẻ bệnh nữa. Quân thắng sẽ ào-ào tràn qua như nước vô đề, bên nghịch chỉ còn ngựa cỏ chịu chịu chết hoặc ôm lòng dưng cớ trắng để qui hang.

Một cách đánh giặc ghê-gớm và dễ-dàng như thế, lẽ tự - nhiên là người ta đã nghĩ đến khi người ta biết dạng vi trùng làm ra bệnh.

Khi người ta tìm dạng thuốc phao không phải chịu thiệt thua cứ làm pháo tre, pháo bông đốt chơi trong buổi mừng một cái « bầm » hay là một lễ cưới, hoặc là dùng làm thuốc súng bắn chim vẽ nhạu chơi.

Không, người ta phải lợi dụng khoa-học tối tân vào việc tốt đẹp văn-minh hơn: nẩy súng liên-thình nẩy hòng đại bác, giết người phải rõ mau và rõ nhiều.

Không phải bây giờ người ta mới động đến thuyết « giặc vi - trùng ». Trong hồi Âu-chiến (1914-1918) ông Robert de Flers đã nói trong quyển « *Trên đường chiến - tranh* » (*Sur les chemins de la guerre*) rằng người ta có dùng vi-trùng rồi. Năm 1915, hai bên còn dùng ngựa mà xuất trận giao phong. Quân Đức cho người qua thuốc ngựa bên Pháp với vi - trùng *Morve và Charbon*. Ngựa đau có thể truyền bệnh nguy hiểm cho người.

Tháng mười 1917, binh Đức thua chạy, có bỏ lại nhiều hộp dầy những vi-trùng độc ác ấy,

Qua năm 1934, bài của ông Wickham Stead đăng trong báo « *The Nineteenth Century and after* » về Anh làm cho ai nấy đều lo lắng sợ sệt phi thường. Trong bài ấy nhà viết báo nói rằng có mấy bay Đức thả xuống đất Pháp và đất Anh một thứ vi trùng *Micrococcus Prodigiosus*.

Rất may là vi-trùng này không làm hại; người ta thả xuống dạng thí nghiệm cách cử động của nó và coi trong cơn giặc giả có thể nào dùng vi - trùng dữ hơn nữa không.

Người ta bị bệnh bởi vi-trùng, nhưng người ta ăn nhằm vi-trùng có chắc phải bị bệnh không?

« Giặc vi-trùng » có nên sợ hay không là trong câu hỏi đó.

Bản không nghe có lý thật.

« Giặc vi-trùng » đáng sợ thật. Song muốn cho chắc chắn, ta nên rọi vấn-đề này với ánh sáng của đèn khoa-học.

1. MÂY BAY

Vật mà người ta nghĩ tới trước hết là máy bay. Nếu không có điều chi trở ngại thì ở trên không thả hồ gieo vô số vi-trùng xuống. Bọn người vô tội đang nheo nhóc dưới kia mặc sức mà hít, mà nuốt.



Ngue thì dễ, nhưng ta nên biết đến mấy điều khó.

Tự nhiên là máy bay phải bay cao; bằng không, súng cao-xạ bên nghịch sẵn lòng tiếp rước.

Trời nắng, khô ráo, trên cao có dầy ánh tím (rayons ultraviolets) mà thứ ánh sáng này có sức giết vi-trùng mạnh vô cùng.

Trời lạnh cũng có thể làm cho vi-trùng thối ra bị ngắt ngư tuy là không giết nổi nó.

Vi-trùng có thể hoạt-động mạnh mẽ là khi gặp khí trời ẩm ướt, hoặc khi trời dương tốt bỗng xấu thình lình (dépressions brusques de la pression atmosphérique).

Lại còn phải coi chừng ngọn gió, vì gió trên cao có thể không phải một chiều với gió dưới thấp.

Vì vậy, nhiều khi vi-trùng không xuống ngay được chỗ mà chủ nó muốn; có khi, hơn nữa, nếu gặp gió ngược, vi-trùng sẽ bay trở lại mà hại bà con của chủ nó.

CỦA
Dr LÊ-VĂN-NGỒN

Trong không khí còn nhiều vật độc khác có thể cản trở sự hành-động của vi-trùng.

Bởi vậy cho nên trước khi gieo vi-trùng, ngồi trên máy bay cần phải biết chiều gió dưới thấp, lại phải biết khí trời dưới thấp nóng hay lạnh, hay ẩm ướt v.v... Đó toàn là những việc khó biết.

Mấy điều này làm cho ta nghĩ rằng: Muốn hại quân nghịch bằng một cách ngồi trên máy bay mà thả vi-trùng không phải là việc dễ.

2. TRÁI PHẪ, BÔM

Để vi-trùng vào trái bôm, rồi bắn qua bên nghịch. Khoẻ thiệt!

Nhưng ta nên hỏi: Bôm nổ thì làm sao cũng có hơi nóng, hơi mạnh, vi-trùng có thể chịu nổi không, hay là bị thiêu hết?

Cũng may cho bọn muốn dùng bôm, vì hai nhà bác-học có danh là Trillat và quan năm Đức Albert Bénary nói quả quyết rằng khi bôm nổ vi-trùng không bị thiệt hại chi cả.

Vậy, thả vi - trùng bằng bôm được. Nhưng thả bằng bôm hay thả bằng máy bay cũng chưa chắc vi-trùng làm hại ai được như tôi nói trong đoạn trên.

3. GIẢN-ĐIỆP

Bọn gián-điệp lén bỏ vi-trùng thiên-thời, ban cua, kiết.. vô trong nước uống (nước sông, rạch, giếng, phong-tên...) thì có thể làm hại bên địch được, nhưng cũng chưa đến đời nào. Ấy là tại chưa chắc rằng ai uống nước đó cũng phải bệnh. Nhờ thí nghiệm, người ta biết không phải hề người nào uống nhằm nước có vi-trùng thiên-thời cũng thọ bệnh. Vì bệnh kiết cũng vậy.

Đừng tưởng rằng bỏ vi-trùng ban cua (fièvre typhoïde) vô nước uống ta bệnh hiểm-nghèo này tràn

ra, nhưt là bỏ vi-trùng ấy vào nước trong sạch (ít đồ dơ) như nước uống.

Hồi tôi còn làm việc ở vi-trùng viện Pasteur tại thành Lyon, đôi khi tôi rủ nuốt phải vài muón vi-trùng ban cua. Phần nhiều những người chuyên-môn về vi-trùng học cũng có bị rủi như tôi, nhưng hồi nào tới giờ chưa có ai thọ bệnh vì nuốt lỡ như vậy.

Trong nước trong sạch như nước uống, vi-trùng khó bề hoạt-động. Nhờ chút ít đồ dơ trong nước vi-trùng mới hành-hung dạng. Bệnh ban-cua bởi ăn sò vọp phát ra thì thật nặng, vì trong sò vọp có đồ dơ.

Thế thì bỏ vi-trùng ban cua vô nước uống để hại người ta thường là việc ăn trượt.

4. CHUỘT

Còn cách dùng chuột nữa. Làn cho nhiều chuột đau bệnh hạch, bệnh dịch (*peste, mélioïdose, tularémie*) rồi thả qua bên nghịch dạng truyền mấy bệnh vô phương cứu chữa này cho người.

Dịch chuột, hạch chuột, ai nghe mà không nhồm gáy. Tuy nhiên, chuột không phải khôn lanh, dễ dạy như bò cừu đi thoi; thả chuột bệnh ra, nó qua bên nghịch cũng được, mà bỏ trở lại phá hại mình cũng xong. Biết đầu mưu thâm mà họa chẳng thâm?

Lại tỷ như, may giết dạng vài muón dịch-quân bằng vi-trùng dịch hạch làm sao thẳng cũng tấn binh và cũng phải đi ngang mấy chỗ ngồn ngang những thây ma dầy vi-trùng độc. Rồi vi - trùng đó có nhân - đức mà tha bọn giết người kia đâu. Thành ra bên thả chuột cũng không khỏi bệnh, không khỏi chết.

5. ĐỒ ĂN

Có một chất thật độc do vi-trùng *BOTILINUS*, một chút xíu trong đồ ăn (nhưt là đồ hộp như cá mòi, thịt, v.v...) đủ gây nên họa. Muốn dùng cách này phải có người làm đồ hộp nhúng tay vào. Có thể làm hại dạng, nhưng không hại bao nhiêu người, vì mỗi lần đồ hộp làm xong thì sở vệ-sanh lấy vài hộp đem khám xét, mà trong cơn giặc giả người ta càng dè dặt hơn.

Rủi chăng thì vài trăm người vài trăm người bị bệnh là cùng, rồi thế nào sở vệ-sanh cũng dễ ý tìm được căn nguyên. Nhờ đó, bệnh khó truyền ra.

Docteur LÊ-VĂN-NGỒN



Chuyển vào trong người các chất bổ ở cây cỏ làm cho ai cũng được khoẻ mạnh. **ROMASCOL**, thuốc có chất trích tủa ở cây cỏ, lấy ở các chất bổ đó rất quý và ai cũng chịu là tốt nhất để chữa tất cả các bệnh đau gan, lấy các sức mạnh cơ thể rửa sạch, làm cho chạy đều, chữa về Gan.

Thuốc ROMASCOL
thuốc tiên làm cho sống lâu

làm cho ai cũng có gan lành lặn, thành ra dạ giầy và ruột làm việc được đều thường

Mỗi lọ thuốc **ROMASCOL**: 24 Lọ thuốc nhỏ biếu các thầy thuốc, Tất cả các hiệu bao chế - Phòng chế thuốc **MOREL & C^o, ROUEN (France)**

Thuốc hoàn
NGUYỆT NGUYỆT VIÊN

rất linh nghiệm về sự sửa máu xấu ra tốt. Phụ - nữ uống nó sẽ trở nên mập mạnh, tươi xinh, dứt các bệnh lật vật.

Có bán khắp nơi. Mỗi tháng chỉ uống ba hộp. Mỗi hộp 0p.50.

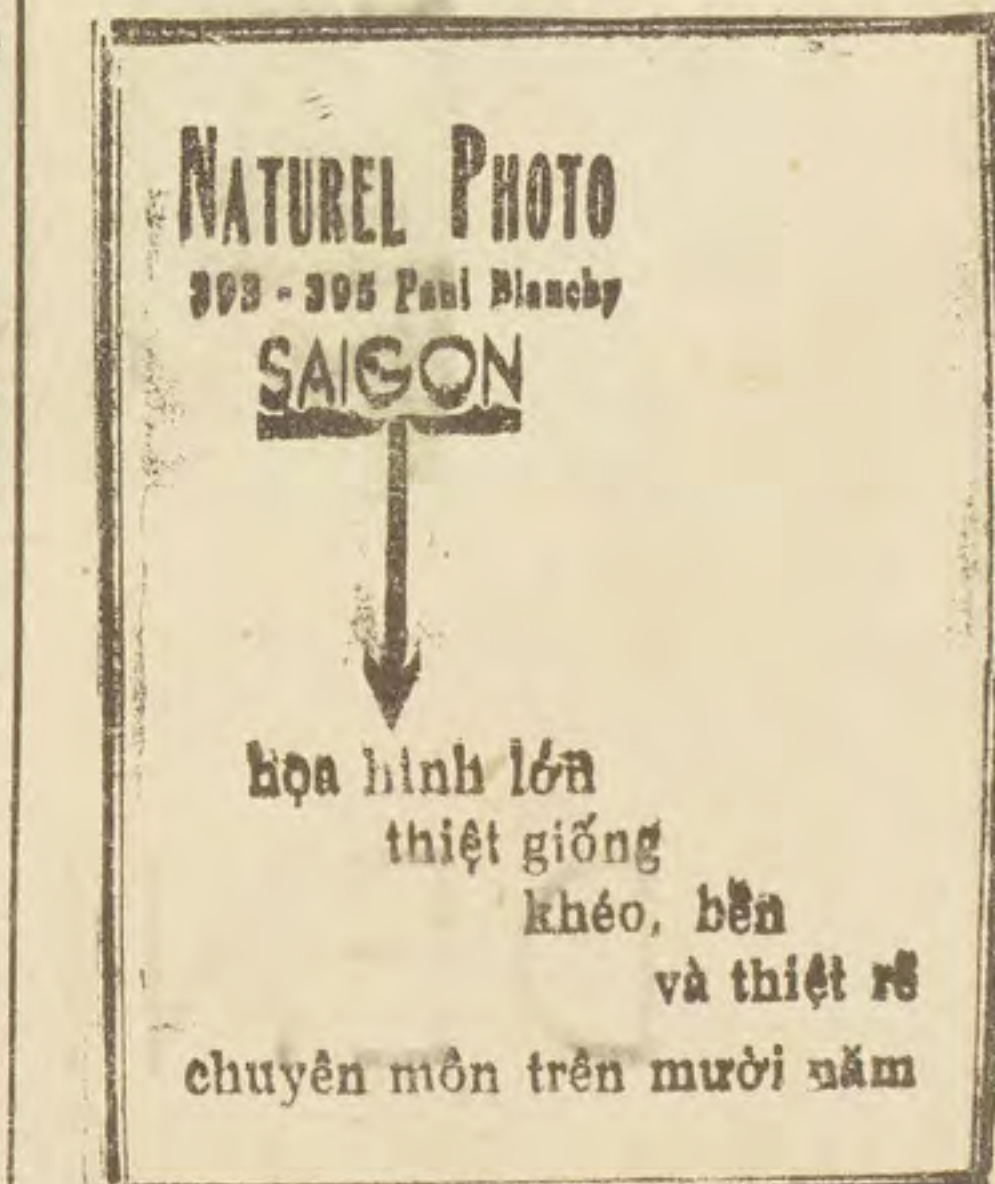
Tổng phát hành:
Vinh-An-Hòa Dược - Phòng
287, rue des Marins-Cholon



Mắt tiền chờ để ai cười,
Mua đàn hãy lựa kẻ người chê căm.

MÉLODIA ấy không làm,
Đàn làm kêu đẹp ai cầm cũng ưa.
Mười năm nghệ-thuật gan đua,
Sánh cùng Âu-Mỹ có thua chỉ người?

Thật đúng như lời.



CHIRURGIEN - DENTISTE

+ Phan-văn-Nguồn +

96, RUE LAGRANDE - SAIGON
(Sau chợ mới gần trường Lê-bà-Cang)

Tốt nghiệp trường đại học nha-y ở thành Lyon
Cựu phụ-tá đường-đường Edouard Herriot ở Lyon
(Ancien assistant à la clinique de stomatologie à l'hôpital E. Herriot de Lyon)

Chuyên trị

Các chứng bệnh răng, trồng răng.
Sửa hàm răng xấu trở nên đẹp.
Làm răng theo cách nhà chế tạo.
Jacket (cách Huê-kỳ : Emaillage)

Có máy vô-tuyến-điện « RADIOGRAPHIE »

Sớm mai : từ 7 giờ tới 12 giờ — Chiều : từ 2 giờ rưỡi tới 7 giờ

MÁCH GIÚP

BÌNH

« Phong tình »

Lậu, Giang, Hạ cam, Cốt khí, nặng, nhẹ, lâu, mới...
Chớ do dự, hãy gởi mandat 2p.00 lấy thuốc uống dung 6 ngày, eam đoạn lành bệnh.

B Á C - Á I

100, Tổng-đốc-phương
CHOLON

Bán máy xay lúa gạo

Trủ đủ đồ phụ-tùng dùng theo nhà máy xay. Những đồ phụ thuộc như bàn găng, cối lức, cối trắng, cối chà có quạt hút mát gạo, xa gió, bàn đảo, bù dài vùn vùn. Đại-lý nhiều hiệu máy chạy dầu cặng, máy chày trấu và đá rập nhiều nhà máy được kết quả mỹ mặng.

ÉTABLISSEMENTS

♦ 21, BD GALLIÉNI ♦

(TÉL. N° 21.058) SAIGON

TRẦN-VĂN-HANH

Trừ tuyệt bệnh phong cùi

Chỉ có thuốc ĐẠI THẮNG Mafong (Lepronerva a.210) của M. Pierre Lê-quang-Bôn, 16 năm kinh nghiệm, có đủ bằng chứng kết-quả mỹ-mãn ; được hội Exposition pharmaceutique (Vinh) cấp bằng danh dự hạng nhất và trừ bán tại nhà thuốc

ĐÔNG-THO Y-LÂM

ngang nhà thờ Tân-định - Saigon

Kính cùng quý vị hành khách đăng rố

Ngày 11 Juillet 1939 có hiệu xe đồ « BA NGÔI SAO » chạy con đường từ Saigon-Vinhlong-Cantho-Soc Trang-Ba-liên.

Mỗi buổi sáng tại Saigon đúng 6 giờ khởi sự chạy xuống Trung-lương-Cailay-Vinhlong-Cantho-Soc Trang.

Tại Soc Trang đúng 6 giờ sáng khởi sự chạy về Saigon. Xe mới, máy móc tốt, rộng rãi đi thông thả, khỏi chen lấn. Cách tiếp rước tử tế ; mỗi banc làm riêng, mỗi bên ba người ngồi, và hai người ngồi đều ngó mặt tới trước. Xe chạy trung bình mỗi giờ 70 km, chẳng chạy đua dành giựt mỗi của xe hiệu nào cả.

Còn những người giúp việc trên xe hết lòng lo lắng cho được vừa theo ý muốn của quý vị hành khách, nếu người giúp việc trên xe có làm điều chi chẳng vừa lòng theo ý quý vị hành khách xin viết thư ngay đến bồn bằng đăng sửa đổi lại, bồn bằng rất cảm ơn.

Kính cáo

Garage TROIS ETOILES
45 rue Palikao - Cholon

Dia mới

BÉKA 1940



J. KELLER

72 rue Mac Mahon-Saigon

PHÂN

AGROPHOS

là một thứ phân hóa-học của hàng Phosphates de Constantine ở bên xứ Algérie



Phân hiệu TAM-TÀI

này gồm có 26 % chất Dương-Long-Hoàn (Acide phosphorique) thành ra có 50 % chất vôi, rải cho các thứ cây thì mau bắt phân lắm



ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN:

DENIS-FRÈRES D'INDOCHINE

ÂU-CHIẾN NAY MAI CÓ LẼ KÉO DÀI

CHẮC NÓ SẼ PHÁT RA TỪ

Dantzig HAY Phi-châu

NHƯNG RỒI PHẢI KẾT THÚC Ở

Địa-trung-hải

10 năm!

33 TRIỆU CHIẾN-SĨ
LÀM LẼ TẮM MÁU

KHÔNG chắc rằng từ khoảng 10 tới 20 Aout này Âu-chiến có thể bạo phát, theo như tin tức Âu-châu đã nói tuần trước hay chưa, nhưng nếu cái đã tâm xâm lược thổ-địa của cặp Hit-Mút vẫn cứ sôi nổi không thôi, thì bề nào sớm muộn mặt đất Âu-châu cũng phải nhuộm máu chiến tranh một phen ghê gớm nữa, không sao tránh khỏi.

Phần chắc chắn nhất là đầu năm 1940, vì chiến cơ và binh-lực của hai bên đến thời kỳ ấy đã đều thành thuộc tầm rồi.

Cứ theo ý kiến của bộ tham mưu quân sự Anh Pháp thì một mai Âu - chiến phát ra, phe các nước dân-chủ tất chiếm thế hơn. Bởi lực-lượng hải, lục, không-quân của phe dân-chủ càng ngày càng thêm rất hùng cường, mau chóng, phe độc-tài không sao bì kịp.

Tính lại số quân - đội của 5 nước mạnh nhất là Anh Pháp Nga Đức Ý, tới trên 33 triệu người, kể luôn cả số lính lưu-hậu. Từ xưa đến nay, thế-giới chưa bao giờ có cái lực - lượng dự-bị chiến - tranh to lớn đến thế.

Nhất là Nga-sô-viết, số lính tại-ngũ và lưu-hậu đều có huấn-luyện sẵn sàng, không dưới 18 triệu người. Pháp có 6 triệu 25 muôn.

Anh có 55 muôn quân thường-bị, Ý có 6 triệu 30 muôn.

Đức có 2 triệu 20 muôn.

Còn các nước nhỏ khác, tính chung lại có 8 triệu.

Tổng cộng lại các nước lớn nhỏ ở Âu - châu, số quân lính hiện ở trong trại và số người đã luyện tập và chờ sẵn phía sau, cả thảy 33 triệu chiến-sĩ tráng - đinh mà người ta sắp đem ra phân thảy tằm máu lẫn nhau.

Âu-chiến phen này chắc không giống như 25 năm trước; phen này toàn thể quốc-gia lớn nhỏ ở đại-lục Âu-châu cùng phải xô đẩy lôi kéo vào trong chiến - cuộc cả đám với nhau, không nước nào có thể giữ trung-lập được.

Người ta dự đoán chỗ trung-tâm của chiến-tranh, hoặc ở Địa-trung-

hải, hoặc ở phía bắc Phi-châu, hoặc ở bắc-bộ nước Ý.

AI cũng biết chiến-lũy Maginot của Pháp, vững vàng chắc chắn vô cùng, bên địch không dám chết bõ 100 muôn tinh - binh thì không thể nào công phá nổi chiến - lũy Siegfried của Đức cũng kiên - cố tương-dương như thế. Cho nên các nước giao-chiến, sẽ dùng những chiến-thuật đi khuất khúc vòng quanh để tấn binh vào nội-địa của nhau, chứ không quyết chiến ở cửa tiền mặt chánh như kiểu cũ xưa kia đang. Ví dụ Pháp xâm Ý hay là Đức xâm Pháp cũng phải vòng quanh đường núi gay go hiểm trở, hay là băng qua những nước đứng trung-lập như Thụy-sĩ, Hòa-lan và Ben-gich, đang tấn công bên địch. Tuy mấy nước này muốn trung-lập, nhưng cũng lo một mai bị cái họa mượn đường xâm đất, khiến họ không muốn chiến-tranh, lúc bấy giờ cũng bị lôi cuốn vào chiến-tranh, không sao giữ trung-lập được. Bởi vậy, mấy nước nói trên cũng phải ra sức dự-bị đủ mọi phương-diện như người ta, để giữ địa-vị trung-lập của mình tới cùng. Muốn giữ cho được như thế, cũng như họ phải dự vào chiến-tranh, vì họ phải làm sao có đủ sức mạnh để ngăn trở những nước đối-chiến không mượn đường vượt qua đất nước mình. E chiến-tranh sẽ lôi rút họ vào dính chùm cả đám là vì chỗ đó.

Hòa-lan đã sắp đặt để khi lâm-thời nguy cấp để phá vỡ đường đê, cho nước tràn ngập một phần chia ba quốc-thể mình nhất là khu vực đất thấp, tiếp giáp với Đức. Làm vậy để ngăn trở Đức-binh không thể xâm nhập cây mượn đường lối gì đang. Vì nhà quân sự Đức đã làm le khi chiến-sự vừa phát ra, tức thời mượn đường Hòa-lan ra tới mé biển để lập một hải quân căn cứ, lấy chỗ chống cự với hải quân Anh cho gần. Sau nữa tại mé biển Hòa-lan, Đức sẽ đặt những khẩu súng đại-bác như kiểu Bertha lúc nọ, để bắn qua tới nước Anh.

Hòa-lan quân-tinh muốn Trung-thập thiết đó, nhưng có đủ sức ngăn trở sự lợi dụng của Đức như trên đây mới nổi không? Nếu ngăn trở thì Hòa-lan sẽ phải dùng binh-lực

đối-chiến với Đức. Trái lại, nếu cho Đức mượn đường thì Hòa-lan sẽ trở nên địch-quốc của các nước đồng-minh dân-chủ, chắc họ không dung. Thế là đường nào Hòa - lan cũng bị lôi kéo vào chiến - cuộc, không do cách họ thì cũng cách kia.

Cũng như Hòa - lan, nước Ru-ma-ni thì sắp đặt để tới khi cần kíp, sẽ châm lửa đốt tiêu hết thảy mỏ dầu - (vì Ru-ma-ni có nhiều mỏ dầu. Đức vẫn thêm lăm) - không để cho Đức lợi dụng.

Thoại-sĩ (Suisse) đã ngầm chôn địa-lôi dưới đất dài theo biên-giới hệ quân nước nào muốn vượt qua ranh đất họ, những địa - lôi ấy đồng thời nổ lên, tất phải chết ráo. Hơn nữa, họ đã đặt rất nhiều cột-min trong núi, để phòng bị tới khi cần dùng có thể phá núi lấp đường, không cho người ngoại - quân nào đi ngang.

Mấy tiểu-quốc này đều ở trong cái tình cảnh nước Đông ở giữa hai bên đại-quốc Tê Sô ngày xưa: *Ngành một với Tê e Sô gần, Day đầu quạ Sô sợ Tê ghen*. Thanh ra Âu-chiến phen này, trong hai phe đối-chiến e họ phải theo một mà dự vào cuộc đâm chém, chứ chuyện trung lập khó nói lắm.

**ĐÁNH NHAU VÀI BA
NĂM HAY LÀ 10 NĂM**

AI cũng định chắc Âu-chiến số 2 này chỉ trong năm ba tháng hay kéo dài một đôi năm là nhiều. Vì người ta đã chế tạo ra những khí-giới tàn - pha nhau ghê gớm, cốt sao đánh nhau ít tháng đủ phân thắng phụ cho rồi, nếu đánh nhau dài dằng dặc lâu ngày như trước, tất nguy cho tài - chánh và kinh - tế trong nước. Hai khoản này quan-hệ đặc - biệt cho một trận chiến-tranh kim-thời, cũng như khí-giới vậy.

Chính thủ - tướng Chamberlain và nhiều nhà quân - sự Anh đều quyết chắc Âu-chiến số 2 phải kéo dài đến 10 năm. Hèn gì bấy lâu Anh giữ thái-độ ân-nhân cầu hòa với Hitler, là cốt để triển - hườn ngay giờ, chế - tạo thêm khí - giới, mở mang thêm chiến-hạm, hầu đủ sức trường-kỳ chiến-tranh nay mai.

Các tướng lãnh Đức cũng tiên-liệu rằng trận đánh này nay không thể giải - quyết ở trên bộ và trên không được; sự thắng phụ sau chốt quan hệ ở trên biển khơi.

Một mai chiến - tranh bắt đầu, trong khi trên bộ và trên không giao chiến tung bừng, hai nước Anh Pháp sẽ thực hành ngay cuộc bao vây Đức Ý bằng những hạm-đội hùng-hậu của mình. Thì trận Âu-chiến số 1, rốt lại Đức phải chịu thua, vì bị hải-quân hai nước Anh Pháp phong-tỏa, làm cho cách tuyệt giao thông, bị đường kinh-tế. Với trận chiến tranh số 2, chắc Anh Pháp lại dùng phương - pháp để hãm Đức Ý vào chỗ chết.

Song chẳng phải Hitler không biết trước cái nguy-cơ ấy và không tìm cách tránh đầu. Trái lại Đức còn tính đến kế-hoạch cắt đứt con đường giao-thông của Anh nữa là khác.

Nếu chỉ đánh nhau bằng lực - quân và không quân, thì hình như Đức Ý chiếm được thắng thế, bởi vị-trí họ nằm ngay chính giữa, dễ dàng xuất phát tấn công cả ba bề bản bên, kể về chiến-lực, như thế

lỗi có địa-vị lợi tiện. Nhưng trên kia đã nói, chiến tranh lớp này sự thắng bại trên bộ và trên không, chưa đủ quyết định; ai ăn ai thua sẽ quyết định ở trên mặt biển kia.

So sánh thực lực hải-quân của hai phe Anh Pháp và Đức Ý đã thấy chỗ hơn kém nhau bộn rồi. Một đảng có 13 phần, một đảng chỉ có 7.

Có đều muốn phong tỏa Đức Ý, tự nhiên Anh Pháp sẽ phải dùng tới cái lực lượng hải-quân bằng một phần rưỡi của bên địch thì phong-tỏa mới được; còn dư ra mới dùng vào việc chiến-đấu.

Theo các nhà hải-quân chuyên-môn, thì chỗ quyết thắng của hai phe độc-tài và dân-chủ tất là phía đông Địa-trung-hải. Hề bên nào nắm được chỗ này thì phần thắng lợi cầm chắc về bên ấy. Nó sẽ là nơi rất quan-hệ để phân thắng phụ của trận Âu-chiến số 2.

Phía đông Địa-trung-hải chỉ có Anh là quốc - gia có lợi hại quan-bệ lớn lao hơn hết. Hiện thời hạm - đội Anh đóng ở Địa-trung-hải lối chừng 30 vạn tấn, mà phần nhiều là ở phía đông. Chóng với hạm-đội của Anh, nước Ý có tới 52 vạn tấn, lẽ tự nhiên Anh không làm cho Ý phải sợ gì. Nhưng ta không nên quên rằng sau lưng Ý còn có thực - lực hùng hậu của hải-quân Pháp tới 53 vạn tấn giúp cho Anh để coi chừng Ý luôn luôn, cho nên tình thế của Ý rất đáng lo, chứ không có chỗ nào cho Mussolini tự phụ được.

Người ta đoán rằng chiến-lực của Ý nay mai, đối với Pháp chỉ

giữ thế thủ cầm chừng, hầu đem toàn-lực làm le phá tan hạm - đội Anh ở Địa-trung-hải mà nắm lấy bá-quyền trên biển này. Nếu không phá nổi hạm - đội Anh thì mộng-lường của Ý không bao giờ đạt được. Đến như chiến-thuật của Ý sẽ dùng thì có lẽ như vậy: lực-quân Ý, có lực-quân Đức trợ chiến, phân ra hai ngả tấn-công, một ngả do bắc-bộ Phi - châu công kích tới Ai-cập, một ngả do phía Tuyết-ky tấn - binh mãi đến Ba - lét - tinh (Palestine), để cho hai quân hải và lục cùng dựa thình-thế nhau, Ý mong phá ở hạm-đội Địa-trung của Anh ở chỗ đó.

Chẳng nói thì ai cũng đoán biết cái chiến - cuộc như vậy phải xảy ra ngày tháng chớ có mau kết thúc sau được. Huống chi tới Ý đánh hạm-đội Anh trước mặt, mà sau lưng bị hạm-đội Pháp núp kéo, chắc Ý không dễ gì thắng nổi đâu, còn lo Ý phá người không xong, lại tự giết mình là khác.

Người ta lấy cái đại - thế ấy mà suy đoán, cho nên định chắc Âu-chiến phen này có thể kéo dài tới 10 năm, và hai phe đối-chiến, sau khi đánh nhau trên bộ trên mây chán chê rồi, tất phải dồn về phía đông Địa-trung-hải mà vật nhau keo chốt, để quyết hơn thua.

Mà ngay bây giờ người ta đã thấy bên trong thua hẳn là Đức Ý rồi.

S.V.

**ĐỌC VÀ CỔ-ĐỘNG TỨC LÀ
CÁC BẠN GIÚP CHO TỜ
BẢO ĐỪNG VÙNG TRÊN
ĐƯỜNG NGÓN - LUẬN**



TẠI SAO ?

Quý ngài cần hỏi đến

SECURITAS?

LÀ VÌ ...

Mỗi năm chỉ đóng một số tiền rất ít SECURITAS sẽ giao cho quý ngài một tờ giao kèo giúp đỡ và bảo trợ để giải-quyết giùm khi quý ngài hữu sự.

1.— TẤT CẢ CÁC VIỆC VỀ HỘ

hoặc thuộc về gia-tộc, kế nghiệp, bất động sản, đất, ruộng, sở, khản đất, cho vay có thể chum (úp bộ) nợ, tiền thế chum, kỳ hạn, điều đình một nợ v.v...

2.— TẤT CẢ CÁC VIỆC VỀ THƯƠNG-MẠI

hội hè, ban thương-nghiệp, tư-bồn, đặt đơn từ và thơ tín, tổ tụng, tính sổ sách, thầu đòi nợ nần, bảo hiểm, điều đình và hiệp nghị thanh toán, phá sản, thu xếp với các chủ nợ v.v...

3.— TẤT CẢ CÁC VIỆC VỀ MẶT CAI TRỊ

VÀ TỔ TỤNG

làm giấy tờ, quốc-tịch, xem và chỉ cách nhập tịch, đơn từ, đặt giấy tờ để vận-dộng mọi việc, đấu giá, tờ tá, giấy quyền miêng (licences) thuế, sanh ý, thương chánh, đơn thưa kiện đơn tố cáo, những việc trọng yếu hay là bí mật văn, văn...

VÀ TẤT CẢ CÁC VIỆC KHÁC

tại Saigon hay ở Lục - tinh

Hỏi thăm khi trả tiền — Xin viết thư hay mời đến hỏi chúng tôi.

SECURITAS

CÔNG - TY BẢO - TRỢ TƯ - PHÁP

46 bis, rue Lagrandière Saigon -:- Téléphone : 21.906

Thay mặt ở Cao-miên :

Xin do : 14, rue de Badens -:- PNOMPENH

MỘT CÔNG VIỆC LỚN TRONG NGHỀ GIÁO-DỤC

THI TỬ-TÀI

Khắp Lục-châu đã có nghe tiếng trường CHẤN-THANH số 54-72 rue Marchaise -:- Saigon

Trường có số học-sinh đông hơn ở đâu cả : 1098 trò, trong ấy có 300 internes. Trường có nhiều học trò thi đậu mỗi năm : Kỳ này có 54 trò đậu Certificat, thì Diplômes thì đăng 11 trò sous-admissible, 7 trò đậu oral. Trường chăm nom học-sinh kỹ lưỡng : có rào, có cửa, khó bề cho học-sinh trốn ra lêu lổng.

Bắt đầu từ ngày tựu trường 1er AOUT này trường CHẤN-THANH có mở các lớp THI TỬ TÀI tây :

a) Lớp Seconde B nhận học-sinh đã có học 4e année ;

b) Lớp Première B nhận học-sinh đã có học Seconde rồi. Nếu chưa có học lớp đó mà cũng muốn LÊN Première thì phải thi concours d'admission vô.

Trường CHẤN-THANH nói ít mà làm nhiều chớ chẳng đi hô hào những việc không có, hay là khoe khoang bằng cấp của giáo-sư "hữu danh mà vô vị" để lường gạt bà con ở xa.

FORTONIC



RƯỢU BƠ
MÀU BƠ
CỦA BÁC-
SI VÉCET
— PARIS —

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu. Đón ba con gái thường có huyết bạch, máu huyết không đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da thịt không dặng nở nang, tri hóa lù-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nginh và công nhận rằng thuốc FORTONIC trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhất là đàn bà có thai và sau khi sanh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

Nguyễn - van - Cao

Docteur en Pharmacie

122-124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-Thy) SAIGON

CẮT KHÉO, MAY KỸ, VÀ GIÁ RẺ

AU TROPICAL

TAILLEUR

292, rue Paul Blanchy -:- Saigon

Chủ-nhơn: **Lê-văn-Nhạc**



KÍNH CÙNG ĐỘC-GIẢ

Bắt đầu từ 1er Aout bốn báo phải viên Mr Nguyễn-văn-Chính dit Thái sẽ đến viếng chư-vị độc-giả tại hạt Baclieu, Camau.

Vậy mong quý vị độc-giả chiếu cố đến vừa giúp cho Mr Chin dit Thái làm tròn phận sự. MAI

◆ Cùng chư vị đại - lý. — Báo tháng Juin (5 kỳ) còn nhiều ngài chưa gởi relevé về nhà báo. Vậy xin nhớ gởi luôn với tháng Juillet về cho nhà báo cần mẫn bằng tháng để cho chúng tôi xem chừng số bản mà định số in mới được.

◆ Cùng M. Tr - v - Sô. — Thầy cần kíp gởi trả số sách lại cho nhà báo.

◆ Cùng M. D-v-Thăng. — Chắc thầy đã tiếp được thư nhà báo gởi hôm thứ tư tuần rồi. Thầy tính nhứt định không hồi đáp sao?

◆ Cùng ông Trần - thanh - Chi, Rach-gia. — Lúc này phiên ông làm ơn cho người đi thăm dùm và gởi lên cho chúng tôi cần dùng nhiều lắm. Chúng tôi trông cậy và đợi ngày này qua ngày kia.

Sách báo

◆ Hai ông bác-sĩ Nguyễn - Hải (đã quá-cổ rất đáng tiếc) và Trần-hữu-Nghiệp đã hiệp soạn một cuốn sách rất cần dùng ích lợi cho phụ nữ và gia đình ta. Ấy là cuốn «PHÉP NUÔI CON» mà Khoa-học Tùngthơ vừa mới xuất bản.

27 MIẾNG CÂY

để dạy các em bé tập đọc



Nhà nào có con em còn nhỏ cũng nên mua hộp cây «Tôi tập đọc» như hình trên đây cho em bé vừa chơi vừa học. Mỗi miếng cây vuông, hai mặt đều có vần quốc ngữ và hình vẽ in màu rất đẹp.

Mỗi hộp 1p.00. Hỏi tại MAI-LINH ở Chợ-củ, Saigon, n° 120 rue G. Guynemer. Ở xa thêm 0p.30 tiền cước gởi.

Sách dày 200 trang in rất kỹ- Xin giới- thiệu- cùng bạn đọc. Bồn báo mới tiếp được cuốn «Kẻ thù là Nhứt-bồn» của ông Nguyễn-Vỹ, do thanh-niên từng thư xuất-bản, sách in rất đẹp, giá bán 0p.30. Trong một số sau, chúng tôi sẽ có bài bàn đến một cách kỹ xuất-bản, in đẹp, giá bán 0p.45. lưỡng hơn.

Nhà thuốc



TRẦN-VĂN-LUÂN



71-73-75 rue Colonel Grimaud angle rue Bourdais 186 -:- Saigon

Bào-chế-sư Đại-học-Đường Montpellier

Chính tay bào-chế-sư chế toa rất kỹ lưỡng

Thuốc rất đủ — Thuốc rất mới — Thuốc rất tinh khiết

TIẾP ĐAI VUI VÈ, MAU MÀN

ĐOÀN LỮ-HÀNH

của

BƯỚC LĂNG - DU MUÔN THUỞ

CỦA THỰC-TẾ

NON NƯỚC ĐANG CHỜ GÓT LĂNG-DU...

THẾ-LỬ

Hôm nay, nhìn cái cột buồm khiêu khích của chiếc tàu hàng hải sắp rời bến nhà Rong, sao lòng tôi bắt nồn nao rộn rục.

Tự-nhiên tôi ao ước đặt chân đến những nơi đó - thành xa lạ, những chốn non nước chưa tường. Và tức khắc hiện ra trước mắt tôi cái cảnh mây khóm dờ dẫm chân trong nước, đương đứng say sưa ở khoảng sa-mạc mênh mông, dưới nắng hè gay, cát lòa nắng cháy. Đầu đây tôi vẳng nghe giọng hò ngang tàng của đoàn thủy thủ. Trong làn gió diều diều thổi qua tầng lá me xanh thắm, tôi thoáng như ngửi thấy mùi muối biển của ngàn khơi.

Ngày nào, anh đồng-nghiep Edouard Helsey, trong một cuộc nói chuyện về nghề làm báo phiêu lưu (Journalisme errant) đã ướp giấc mộng xa rộng của tôi. Đến nay, đến chiều nay, để cho tóc bay trước gió lộng, tôi bỗng nao nao ước muốn thú hải hồ, làm một kẻ trong đoàn lữ hành của bước lăng du muôn thuở.

Non nước đang chờ bước lăng du...

Tiếng còi tàu ở ờ ần một ý niệm mời mọc đến cảm dỗ, đến khiêu khích, nên trong âm hưởng vang dội tới tận thâm-dẽ của lòng ai, kẻ thiếu niên, của một quốc-gia qui thuộc, ở vào một thời-dại chấp bỏ không gian, nhận thấy có đây lời luyến lưu, thúc giục.

Đó phải chăng là lời ca Goad Bye, Saigon do giọng hát nào nuốt của một anh kếp Tino Rossi đang ngâm nga lúc khách tình rời xa bến cũ?

Ville de rêve, où je laisse mon cœur

(Thành phố của ước mơ, nơi mà ta đã để lại mỗi tâm tình)

Hay là khúc nhạc ca ngợi thú lênh đênh, dục dã người hãy xuống thuyền vì cảnh buồm đã căng thẳng? Mà nhà thơ Nguyễn-văn-Kiện đã đề giọng ly-tao vào lời của thiếu nữ:

Đi đi, người bạn của em ơi!
Kìa anh, chiều xa đã lặn rồi
Bên mái lau già, em vẫn thấy
Tiếng người còn gọi mãi, không
thời!

TÔI là một kẻ phóng sự thanh niên nhưng lại lỡ sinh vào một quốc-gia lạc hậu. Nghề làm báo ở xứ này còn phôi thai, chưa có tổ chức. Vậy nên làm gì có bọn viết báo phiêu linh (Journaliste errant)? Làm gì có một phóng-viên Việt-nam có chân trong đoàn lữ hành, đoàn lữ hành của bước lăng du muôn thuở?

Đoàn lữ-hành ấy lạ lùng, kỳ khôi lắm, thưa các bạn. Những đoàn-viên thường ngược lên các sự hiểm nguy và đương đầu với

hết cả mọi trở ngại, mà thủy chung chỉ có một tập giấy nhàu, một cái máy ảnh, một cây bút máy hay một chiếc máy đánh chữ dùng để... hộ thân.

Họ rút ở từ trên trời xuống, do một cánh máy hay. Họ trôi ở từ dưới biển lên, do một cánh buồm bạt gió. Họ vượt qua cả bãi sa mạc, in bóng thơ ngây trên nền mênh mông của làn sóng cát trắng. Họ lang thang, đi lạc lảo ở các hang cùng ngõ hẻm của những thành phố vĩ đại trong đại lục, của ngũ châu.

Những thiên tai, địa ách đã lôi kéo họ và những cuộc binh đao, những cuộc cách mạng lúc nào cũng làm cho họ tụ họp lại một cách bất ngờ.

Họ gặp nhau mà không hao giờ có hẹn trước. Lúc thì trong một điện đài, lúc lại dưới một cái trại lợp vải. Hay là trong một thành phố thiết hành quân luật, hay nữa, dưới một trận mưa hải hùng.

Thế là họ chào đón nhau một cách dân dị bằng mọi thứ tiếng lịu lo. Trước khi hội ngộ tương phùng có những kẻ đi ngược lại với nhau cái vòng quanh thế-giới. Tình bè bạn họ đối với nhau sâu sắc và tự nhiên như hơi thở.

Họ vẫn là đại diện cho những quyền lợi, cho những nhóm người, cho những đảng phái mà bao nhiêu những cái ấy trong thiết tế đã từng do sức nhau, cấu xé nhau. Nhưng khi họ chạy đến nhà giấy thép hay ống máy nói thì họ quên lửng chánh-trị mất liền. Họ chỉ còn là những người của đoàn lữ hành của bước lăng du muôn thuở.

Đó là cái đoàn lữ hành kỳ lạ đi từ miền ôn-dới đến miền nhiệt đới, trải qua những cảnh sanh-hoạt có khi hào hoa, có khi chật vật, chung đụng với đủ hạng đời nghèo, phung hủi; mà như thế là để mua vui cho thiên hạ, mở mang sự hiểu biết cho người đời.

Và vì vậy, thường thường họ đã đi đến các cảnh binh loạn lao tù, có khi đi về cõi chết âm thầm và đột ngột.

Đoàn lữ hành ấy đã để lại bao nhiêu người của mình trong rừng sâu giữa biển thẳm, trong giang sơn của vong-quốc-vương négus, dưới trời khời lửa Y-pha-nho và trong miệng đầm máu của con sư-tử Trung-hoa.

JOSEPH KESSEL là một kẻ giang hồ có chân trong đoàn lữ hành. Ông ta kể chuyện rằng cuối năm rồi ông đã dự một bữa tiệc mà tưởng khó lòng ông quên được.

Hai con ma đói lạnh đương hành thân hoại thể thành phố

Madrid bị công hãm. Gió thổi rít lên trong đêm tối và quét những mái nhà đã bay nóc, sắp đổ sụp xuống trong cảnh hoang tàn. Trầm mêm trong những chiếc mền, nằm viên lĩnh co ro, hô đón vài kẻ bộ hành hiểm có, ở ngã tư đường, để hỏi giấy tờ dưới ánh sáng của những cây đuốc điện.

Tiếng sấm rồ làm lay chuyển không-gian tối tăm lại nổ lên từng chớp, và đêm đó, trong thị thành tối đen và không sinh lực, có vang dội tiếng bom rơi ở đạo quân của Franco hôm ấy công phá thành Madrid dữ dằn và có phương pháp hơn thường.

Thế mà chung quanh những chiếc bàn trắng trong một gian phòng trống kia, một đám thanh-niên đương dự tiệc vui vậy. Bữa cơm không có gì, vì trong một thành-phố bị vây thì còn có những thức ăn chi là không quý? Đó là bữa tiệc của những tay phóng-viên chiến-tranh do viên đại-biêu của báo-giới tổ-chức.

Người ta đếm có hai người Pháp, một người Mỹ, một người Thụy-sĩ, một người Argentin và ba người Hồng-mao. Họ nói nói cười cười, trong lúc tiếng súng đầu đó cứ từng chớp nổ hồi.

Mai lại thì họ được tin căn nhà

VỚI VĂN-ĐỀ VIỆT-HOA thân-thiện, tặng ông bạn

HUỲNH-TINH-NAM

Trên chốn tao-dân gặp cố-nhân (1)
Đem văn-cẩm-khai thức xa gần!
Nhiều gương che lẫn, cùng đau xót (2)
Bầu bi nương nhau, gắng đỡ dần (3)
Khóc nước Bao-Tur, lòng phục Sở (4)
Thù chung Trương-Tử, mắt không Tần (5)
Non sông còn đó trang nhân sĩ,
Hoa-Việt ngày thêm chặt mối thân.

ĐOÀN-BA-KHÊ
(Thu-xà)

(1) Ông bạn Huỳnh-tinh-Nam là một nhà đại thương Hoa-kiều ở Cholon, đối với tôi là một người bạn văn-chương riêng có tình-cảm rất sâu về tinh-thần; tuy là người buôn bán bận rộn suốt năm, nhưng ông ta không khi nào quên văn-chương! Ông đã là một người hăng-sảng kiếm cả bằng-tâm, không những chỉ giúp cho người Đồng-bang của ông quá hậu, mà còn đối với người Việt thường hết lòng trong những việc từ-thiện bằng nhiều nghĩa-cử đáng khen! Như vừa rồi ông đã xuất ra 1000 p. quyền cho nhà-nước để làm nhà thương ở Tam-Quan (Bình-Đinh) và ông còn làm bao nhiêu việc giúp ích cho kẻ khó nghèo. Với văn-đề Việt-Hoa thân-thiện ông đã là một tên quân tiên-phong rất đặc lực!

(2) Tục ngữ có câu: « Nhiều điều phủ lấy giá gương, người trong một nước thì thương nhau cùng. »

(3) Tục ngữ có câu: « Bầu ơi thương lấy bí cùng, tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn. »

(4) Đông-Châu liệt-quốc: Nước Sở bị nước Ngô diệt; chí-sĩ nước Sở là Thân-Bao-Tur đến nước Tần khóc xin binh, vua Tần ban đầu không khứng cho; Bao-Tur kêu khóc trước sân Tần bảy ngày, vua Tần thương tình cho mượn binh phục được nước Sở.

(5) Tần Thủy-Hoàng bạo ngược, Trương-Lương, tự Tử-Phùng, tố lòng công-phần du thuyết bốn phương tìm lực-sĩ ám sát vua Thủy-Hoàng, chẳng may việc không thành. Sau phò vua Hán-Cao-Tổ diệt được Tần, rồi không màng công-danh phú-quí, tịch-cốc theo Xích-tông-Tử tu tiên.

BA-KHÊ

QUINA FORCE

RƯỢU MÀU ĐỎ



Bình mới đỏ, xanh xao, yếu đuối, ban rét, yếu nhũ, kinh nguyệt không đều, đang kỳ thai nghén, và sau khi sanh, kém ăn, ít ngủ.

Rượu đỏ huyết, thơm khai vị, tiêu thực, được nhiều vị lương y trọng dụng.

1 LITRE 2\$00

DỰ TRỮ TẠI:

Pharmacie Vương-hữu Lê

144, rue d'Espagne - SAIGON (sau Chợ-mới)
Ở xa gửi theo cách lãnh hóa giao ngân

hội họp hồi hôm đã bị một tạc đạn 155 ly làm cho đổ sụp. Sau khi họ đánh điện cái tin ấy về cho Londres, New-York, Paris, Genève, Buenos-Aires thì đoàn lữ-hành giải tán.

ĐOÀN lữ-hành ấy có một dấu hiệu cao qui và lạ kỳ khiến cho ai cũng yêu thích. Đoàn tuyển người trong khắp ngũ châu thế-giới. Đoàn không kẻ quốc tịch, không kẻ nòi giống, không kẻ ngôn ngữ, màu da. Trong ấy có những mái tóc diêm sương, nhưng cũng có lấm cái đầu xanh mơn mẫm.

Nguồn gốc, địa-vị trong xã-hội và tiền của không phải là những điều kiện cần phải có của một kẻ « giang - hồ mê chơi quên quê

hương » ấy. Chỉ có sự tình cờ — hay đúng hơn — sự tuyển lựa âm thầm, bí mật, nó đưa đây người vào đoàn lữ-hành của bước lăng-du muôn thuở ấy thôi.

Người ta chưa từng thấy trong đoàn có bản mặt nào của một kẻ trong chúng ta. Báo-giới Việt-nam chưa hề có một đứa con đi ra ngoài thiên-nhai hải-giác. Những biển thẳm, rừng sâu, những tầng nhà chọc trời của Mỹ-châu, những sa mạc của Phi-châu chưa từng biết đến gót chân của một phóng-viên người Nam-Việt.

Tôi ao ước được làm một trong đám người ở bữa tiệc đơn sơ trong thành Madrid bị vây hãm mà người đồng nghiệp khét tiếng Joseph Kessel đã vẽ lại với những nét hồi hã của một phóng-viên. Tôi muốn đổi tất cả để được làm người viết báo xuôi ngược đó đây, nay Dantzig, mai Varsovie, rồi Thiệp-Tân, rồi Port - Arthur, rồi Trùng-Khánh.

Hôm nay, buồn buồn tôi phịch du qua xứ thời gian. Mà lòng không khỏi ngui nhớ đến một kẻ giang-hồ đã bỏ mạng giữa biển khơi, cách đây có bảy năm trời lễ. Chính ở trên một con tàu phát hỏa, ở ngàn trùng giữa Ấn-độ-dương, bảy năm trước đây, đã chết mất của thế-giới một tay đại-lữ-khách nhà nghề, một bậc đại-ngệ-sĩ giang-hồ một đứng yêu-nhân trong đoàn lữ hành, một tên lính Lê-dương của bước lăng du hải hải.

Đó chẳng ai khác hơn Albert Londres, ở từ Thượng-Hải về, sau khi đã làm xong một cuộc điều-tra lớn. Bên ấy nhà phóng viên đã mấy lần suýt chết vì bom của quân giặc Phò-Tang.

Sáng đêm đương nhẹ nhàng đưa đây chiếc thương thuyền đẹp nhất của con đường biển Pháp-Việt-Đông thì chiếc tàu « Philippar » đột nhiên bùng bùng lên cháy. Rồi thế là Albert Londres có cái nằm mỗ đúng với ý nguyện của mình, nằm mỗ muôn năm chao động. Cũng như cuộc đời của người, cứ mãi muốn ở trên đường muôn dặm chạy từ đây đương này đến đại lục nọ, đi lục lọi tìm những cái vinh và nhục của thế gian.

Hỡi người lữ khách Albert Londres! Để từ kính cần gửi đến hình ảnh của thầy! Và trong giấc mơ xa rộng của mình, luôn luôn để từ xin tưởng đến bóng của Thầy, của một vĩ-nhơn mà đời không có quyền quên bỏ.

THỰC-TẾ

ĐẠI-BỔ NINH KHANG HOÀN số 25

CỦA ÔNG NAM-THẢO-ĐƯƠNG BẢO CHẾ BẰNG NHỮNG DƯỢC VỊ HẢO HẠNG VÀ SÂM-NHUNG CHÁNH HIỆU 100% LÀ THUỐC TIỀN ĐỀ TRỊ NHỮNG BỆNH ĐAU TIM, BẠI THẬN, KÉM HUYẾT DI-TÍNH V., V.V. XIN HỎI Ở SỐ 59 QUAI DE BELGIQUE. (Cầu-ông-lãnh) MỖI HỘP 4 HƯƠN : 2p.20

CHÁNH-PHỦ ĐÔNG-PHÁP

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG - PHÁP

KỶ THỨ HAI NĂM 1939

800.000 đồng bạc

chia làm bốn bộ mỗi bộ 200.000 vé, mỗi vé 1 đồng bạc

BỘ THỨ NHỊ	BỘ THỨ BA	BỘ THỨ TƯ
từ số 200.000 đến số 399.999	từ số 400.000 đến số 599.999	từ số 600.000 đến số 799.999
có 4.705 số trúng	có 4.705 số trúng	có 4.705 số trúng
Xổ tại HANOI	Xổ tại HANOI	Xổ tại HANOI
ngày 5 tháng 7 năm 1939	ngày 9 tháng 8 năm 1939	ngày 6 tháng 9 năm 1939
1 số trúng 4.000\$	1 số trúng 4.000\$	1 số trúng 4.000\$
8 số trúng 1.000	8 số trúng 1.000	8 số trúng 1.000
16 số trúng 500	16 số trúng 500	16 số trúng 500
80 số trúng 100	80 số trúng 100	80 số trúng 100
200 số trúng 50	200 số trúng 50	200 số trúng 50
400 số trúng 25	400 số trúng 25	400 số trúng 25
4.000 số trúng 10	4.000 số trúng 10	4.000 số trúng 10

CÓ BỐN LÔ LỚN

và 52 lô an ủi 500\$ chung cho cả 4 bộ

Xổ tại HANOI ngày 6 tháng 9 năm 1939

1 số trúng.	60.000\$
1 số trúng.	30.000
2 số trúng.	6.000

Có 52 lô an ủi 500\$ để cho những vé chỉ sai vé trúng là độc đắc một con số, còn các con số khác đều phải y nguyên và đúng thứ tự. Thí dụ số 275.506 trúng là độc đắc, những số 375.506, 205.506, 275.508, v.v. đều được 500\$.

Những vé hoặc trúng hay không trúng về bốn kỳ xổ của bốn bộ đều được dự vào cuộc xổ chung lấy 4 lô lớn và lô an ủi.

Nên
chánh và chữa
các Bệnh đau
Trong bộ máy
thở
bằng thuốc
**PASTILLES
VALDA**
chỉ bán bằng
hộp thời

CÁCH ĐIỀU-TRỊ
THEO PHƯƠNG NỘI-ÂM
để chữa
BỆNH GIANG-MAI
bằng thuốc bánh
SIGMARGYL
Thuốc SIGMARGYL trác có
ba thần hiệu đã thí nghiệm
về Bệnh Giang-Mai, thuốc
SIGMARGYL này chữa ngay
ở máu và ở các nơi bệnh
chứng tổn-thương, cả các thời-
kỳ của bệnh Giang-Mai. Không
quan-ngại gì, không tổn-hại
gì đến tí vị, thuốc này là một
thứ thuốc trác hay, có các tay
thầy thuốc chuyên-môn chứng-
thực và lại có công-hiệu :
THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM
Chế ra tại
LABORATOIRE CHIMIOTHERAPIQUE
số 2, Place du Théâtre Français, PARIS
Thuốc SIGMARGYL bán tại các
hàng bào-chế tây ở thuốc-địa.

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN
có bảo đảm chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có
hy-vọng trúng một số vốn lớn đây là vẻ mới cách thức P mà

HOI VAN QUOC TIET KIEM

Hội tư-bồn chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916
vốn đã đóng tất : 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp
Hội quán : 7, Đại-lộ Edouard VII ở THƯỢNG-HẢI
Hàng chánh ở Đông-dương : 26 đường Chaigneau -- SAIGON
Chi-nghánh Hanoi, phố Tràng-thị, có đại-lý khắp cõi Đông-Pháp

Sở thương-mại Saigon 29

Giúp cho qui ngài đăng gây ra số vốn

500p.	mỗi tháng đóng	1 p.25	5.000p.	mỗi tháng đóng	12p.50
1.000	—	2, 50	6.000	—	15, 00
1.500	—	3, 75	8.000	—	20, 00
2.000	—	5, 00	10.000	—	25, 00

Vé này đăng lãnh vốn mục đích (từ 400 p. tới 10.000 p.)
bởi cuộc xổ số hằng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu
vé không đăng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hằng tháng.

HOI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé Tiết-Kiệm cách thức P đăng dự xổ số hằng tháng
từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng
những chắc chắn sẽ đăng lập nên một số vốn, mà lại có hy-
vọng đăng lập tức một số tiền (400 lần số tiền tháng đã
góp nếu vé trúng ra trong tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT - KIỂM

của HOI VAN QUOC TIET KIEM

ĐỔI CHỦ DỄ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết. — CÓ GIÁ
CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm. — ĐĂNG VAY 90 %
số giá chuộc vé. — ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trễ và
tiền lời hay là gia kỳ hạn. — ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA
HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo kiết. —
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.

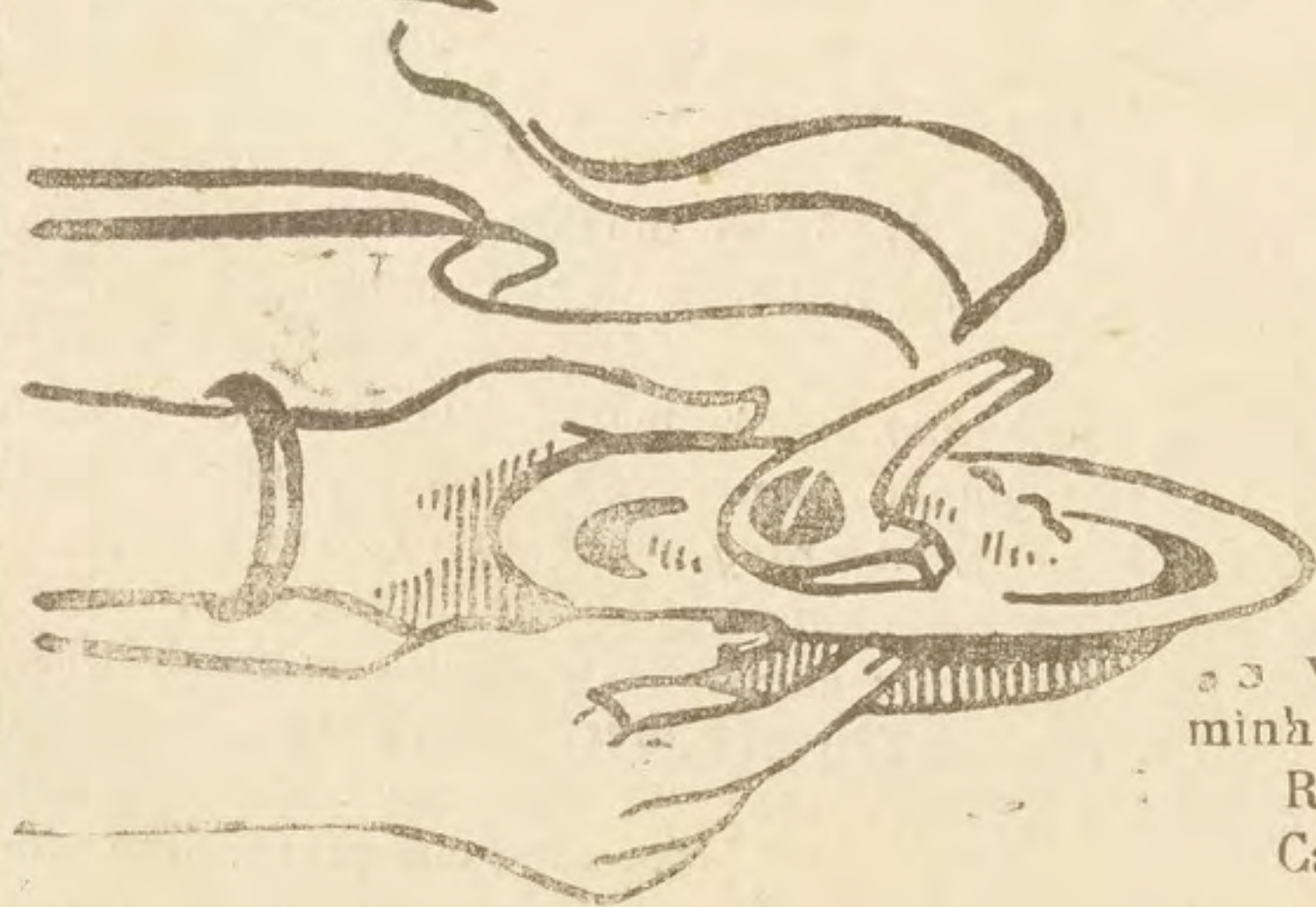
Số tiền trả cho chủ trúng vé số hoặc bán lại (tới 31 dec. 1938)	2.329.214.17 \$
TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-pháp tới ngày 31 Decembre 1938	84.601.40 \$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT KIỂM

của HOI VAN QUOC TIET KIEM

Số tiền dự trữ. (Hội cam đoan với chủ vé) tới ngày 31 Dec. 1938.	2.317.813.96
Số tiền để bảo đảm số cam đoan trên đây. (Tài sản, cho vay có thế chứng, động sản v.v.v.)	2.457.608.07
Tức là quá số tiền cam đoan được.	139.794.11

Không!
Tôi Không
Thế' ăn được!!



Đến bữa ăn mà

ngài không ăn được, nghĩa là trong mình ngài không được giỏi, hoặc tại ngài làm việc quá sức.

Đã làm việc quá sức mà ăn không được ngon để lấy lại sức, thì lần lần ngài sẽ tiêu tụy gây mòn,
trên đường đời không thể cạnh tranh phần đầu gì nữa.

Ngài hãy uống CỬU-LONG-HOÀN, một thứ thuốc đứng trên tất cả thuốc bổ ở Viễn-dông. CỬU-
LONG-HOÀN vào trong thân thể ngài chừng 15 phút đã làm cho ngài khoẻ khoắn vui vẻ. Huyết mạch
vận động mau, bao nhiêu cái lao, cái mệt, cái xấu trong máu và bao nhiêu cái bần thần ngơ ngẩn trong
mình ngài đều bị đuổi sạch ra ngoài.

Rồi ngài thấy liền ngài muốn ăn, muốn ngủ. Sức lực nhờ đó mà được tăng gia.

Cái hay của CỬU-LONG-HOÀN là ở chỗ đó, ngài chớ nên trì hoãn hãy dùng thử một hoàn xem.

Cửu-Long-Hoàn

của nhà thuốc

VÔ DÌNH-DÂN

323, rue des Marins -- Cholon

118, rue d'Espagne -- Saigon

4, rue Ohier -- P. Penh

8, rue des Cantonnais -- Hanoi

TẬP ÁN CÁI ĐÌNH

PHÓNG - SỰ VỀ IT NHIỀU

TUC LA CUA DAN QUE XU' BAC

Ngô - tat - Tô

XII. — MỖI NĂM, MỘT NGU'ỒI MẤT NGHIỆP VỀ NẠN

Làm vua

THUỖ nhô, tôi vẫn nghe đồn rằng đền Sài linh thiêng đáo để. Linh thiêng như đền Gióng ở làng Phù-dông hay đền Quan-thánh ở Hà-nội vậy.

Hàng năm, vào lối thượng tuần tháng giêng, thường có mấy ngàn người tập nập tới đền dâng hương hoa, và cúng quãi xôi gà bông trái một cách rất thành kính.

Quái lạ làm sao! cứ cách vài chục năm, đền ấy lại bị một trận hỏa-tai.

Nơi khác, thấy đền miếu cháy, tất là người ta xúm lại cứu chữa. Nhưng ở đây lại không thế. Người ta tin rằng tại đền ấy đã củ, ông thần ta không muốn ở nữa, nên ngài mới nổi lửa đốt đi, để cho dân làng phải làm đền khác. Nếu ai đập tắt ngọn lửa, tức là chống lại với thần, tất nhiên có tai-nạn, nếu không bị thần vật chết. Vì vậy, mỗi khi thấy đền phát hỏa, người làng âm ỉm kéo nhau ra, đứng vui vẻ khoan tay ngó sững bà hỏa liếm tiêu hết tòa đền.

Trận hỏa-tai cuối cùng của đền ấy cách đây lối hơn mười năm. Sau khi đền này đã hóa ra đồng gạch vụn, tro tàn, những người giàu có trong làng tức thời chung góp nhau kẻ của người công, cất lên một ngôi đền mới.

Tôi không được mục-kích cuộc kiến-trúc ấy. Nhưng cứ theo lời đồn đại mà xét, thì nó cũng là một cái kỳ-công ở thôn quê xứ Bắc.

Phải lịm được tòa đền đồ-sộ ở trên một sườn núi, không phải là việc dễ dàng. Tuy rằng hồi ấy vật giả còn rẻ, nhưng tính từ thượng vàng cho đến hạ cám, ít nhất cũng phải hết ba chục ngàn. Tiền ấy đều do người làng xuất ra, chứ không có ai lạ trợ cấp cho một xu nào. Vậy mà ai nấy nở nụ cười vui lòng, không oán hận một chút nào cả.

Bất cứ làng xóm nào ở Bắc-kỳ, bọn hương lý thường quen cái thói « xé mắt mùt tay » khi họ làm việc cho làng. Riêng một làng này khác hẳn. Những kẻ đứng ra trông nom công việc cất đền, hết thấy siêng-năng cần mẫn, coi việc làng như việc nhà. Cho đến thợ mộc, thợ hồ là người làng khác đến đó làm thuê, cũng đều cần thận, chăm-chỉ không dám biếng nhác. Trong khi còn làm việc xây dựng ngôi đền này, người ta kiêng cử như là ăn thịt chó và nằm với vợ. Theo ý họ những việc ấy là việc uế-tạp, hễ ai phạm đến, ông thần sẽ đánh chết tươi.

Lần ấy, khi đền mới làm xong, những kẻ đã từng xuất của, xuất công, vất vả tốn kém vào đó, muốn làm một đôi câu đối sơn son thếp vàng đề cúng thần. Ông Tú Nguyễn

KHỜ ĐẾN ĐÔI ONG VUA HỮU DANH VÔ THIẾT NÀY PHẢI NGỒI TRÊN NGAI TỪ TRƯA ĐẾN CHIỀU ĐỂ NGÓ DÂN LÀNG ẮN UỐNG NO SAY. — VÀ KHI VUA NGỰ VỀ, CHỈ CÒN TRƠ CỎ CÁI QUẦN... CỤT

Túc ở làng Dục-tú có nghĩ cho họ câu đối như vậy :

« Cổ-thành bất hoại, cổ quốc vị toàn vong, sùng-bái quân-vương nghi thể thể ;

« Linh-tích y-nhiên, danh sơn cầu vĩnh thọ, đình tán từ-miếu hợp gia gia. »

Cũng hay lắm đấy ! Đọc mười sáu chữ câu trên, người ta thấy cả cái óc « trung-quân ái - quốc » của đám nhà nho chưa biết tư-tướng dân-chủ là gì. Nhưng sự thật cái hay của câu liên này không riêng ở văn tự. Phải biết sự tích ông thần làng ấy thì mới nhận thấy được chỗ hay ra thế nào.

Tôi không rõ ông thần này tên chi, họ chi, — mà chưa biết chừng, có khi ngài là một cha cằng chú kiết không họ không tên cũng nên — nhưng tôi biết ngài xuất hiện ở đất nước Nam từ đời mà mấy nhà chép sử vẫn kêu là đời nhà Thục.

Các ngài đọc sử, hẳn không lạ gì câu chuyện vua Thục An-dương vương đắp thành Cổ-loa ?

Mấy nhà chép sử annam vẫn theo tài liệu trong sách « Lĩnh-Nam trích - quái » mà nói với chúng ta rằng : Bấy giờ vòng thành Cổ-loa, hồ đắp lại lở, vua Thục không biết làm cách nào mà đắp cho được. Sau nhơn có thần Rùa - vàng hiện lên, báo cho vua biết : ở núi Thất-diệu có người kếp hát chết rồi, hồn xác nhập vào một con gà trắng, nó làm tai quái khiến cho thành ấy phải đổ. Theo lời thần Rùa - vàng, vua Thục mới kiếm được vị dị-nhân giết con gà ấy và đào kiếm ở núi Thất - diệu, thấy một món đồ âm - nhạc đôi cổ và một bộ xương người còn nguyên. Tức khắc vua sai đem hai vật ấy đốt đi. Từ đó vòng thành Cổ-loa đắp tới đâu rồi tới đó và trong nửa tháng là xong.

Thì ông thần đền Sài nói đây tức là cái ông dị-nhân đã giết được con gà trắng yêu-quái vẫn làm đổ thành. Nhờ có công lao ấy, vua Thục mới sai dân cất đền thờ ông ở trên núi Sài.

Người ta còn nói thêm rằng : Trong khi vua Thục còn sống, mỗi năm một lần, ngài vẫn đem cả văn-vô bá-quan vào tận cửa đền tạ ơn. Vì vậy, đời nào đến giờ, dân làng sở tại cứ phải cất một lũ người đóng vai vua Thục và những bộ hạ của vị thiên-tử hoang đường để diễn lại cái trò giả ngộ ấy.

Trong hai câu đối nói trên, chữ « Cổ-thành » Chỉ vào thành cổ-loa, « cổ-quốc » chỉ vào nhà Thục còn, chữ « quân-vương » thì chỉ vào vua

An-dương. Hiệp với cả bảy chữ « sùng bái quân - vương nghi thể thể », hình như tác-giả muốn nói về cái tục vua giả đó nữa.

QUÊ quán của đức hoàng-đế giả hiệu đó tên nôm là Nhôi, tên chữ là xã Thụy-lôi, một làng rất hẻo lánh trong huyện Đông-anh, tỉnh Phúc-an.

tiến vào trong rạp, còn thiên hạ thì ngừng lại ở cổng và sân.

Nhờ có người quen giới - thiệu, tôi được « thành chỉ » triệu vào trong « hoàng cung ».

Không biết ông nhà nho nào đã khéo dùng điển sách Hán Cao-tổ mà đặt cho đức tân-quân cần đối dân cột như vậy :

« Thủy tri để vì quý giả.
« Thịnh giả vương dĩ trấn chi.

Ở chỗ ngồi chơi của đức vua giả mà có hai câu như vậy, thật là hay tuyệt.

Tôi đương lăm-nhăm khen thăm tác-giả, ngoài sân đã thấy chiêng trống động trời nổi lên. Với bộ áo rộng màu vàng và chiếc mũ phẳng nóc như mũ của « trẫm » ở phương hát bộ, đức tân-quân ta sừng sững từ trên thềm bước xuống dưới rạp để cho dân làng nghinh giá.

Tướng - mạo ngài có lẽ không kém vua Tống Cao-tổ, tuy đã áo mao tề-chính, nhưng vẫn không thể che-lấp bộ điệu của « điện-xá-ông ».

Trống rống cờ mờ, « đạo ngự » đi

thiệt mặc lòng. Chẳng thế mà trong đám rước này đức vua giả vẫn được ngồi yên trên kiệu, còn ông Rùa-vàng thì khổ sở vô hạn.

Cái ghế ông ngồi đương khiêng đi trước kiệu vua, thỉnh thoảng lại phải trở lộn về đằng sau. Có khi nó đương ở sau kiệu vua, hốt-nhiên lại phải lộn lên phía trước. Rồi thì những kẻ khiêng ghế lại còn nhẩy lên, nhẩy xuống chồm chồm, để cho người ngồi trên ghế bị « sóc » giống như người ta sấy lúa bấp gi vậy.

Kiểu đi đến phía sau núi, chiêng trống bỗng thúc lên dữ dội, tiếng người bỗng la ó rầm-rầm.

À ra đã bắt được thần gà trắng. Người ta bảo thế. Nói là gà trắng cho lạ, kỳ thiệt đó chỉ là người đàn ông bận quần áo trắng, chứ không « gà » một chút nào.

Từ trên kiệu, đức vua ta cầm thanh gươm gỗ phớt qua trên đầu « ông gà trắng » một cái, « ông gà trắng » liền ngã ngựa xuống đất. Tiếng reo hò ở đầu nổi lên như đám chợ vỡ. Hàng xú và người trong làng xúm lại xé tan quần áo của ông gà trắng, mỗi người cướp lấy một mảnh, họ coi như được một cửa báu vậy. Để làm gì ? Để về may áo cho con cháu mặc « khước » lắm. « Khước » là gì ? Là tránh được tai vạ bệnh tật và gặp may luôn luôn. Người ở vùng ấy vẫn tin như thế.

Thế là giết được thần gà trắng, đức vua và ông Rùa-vàng cùng trở về đền.

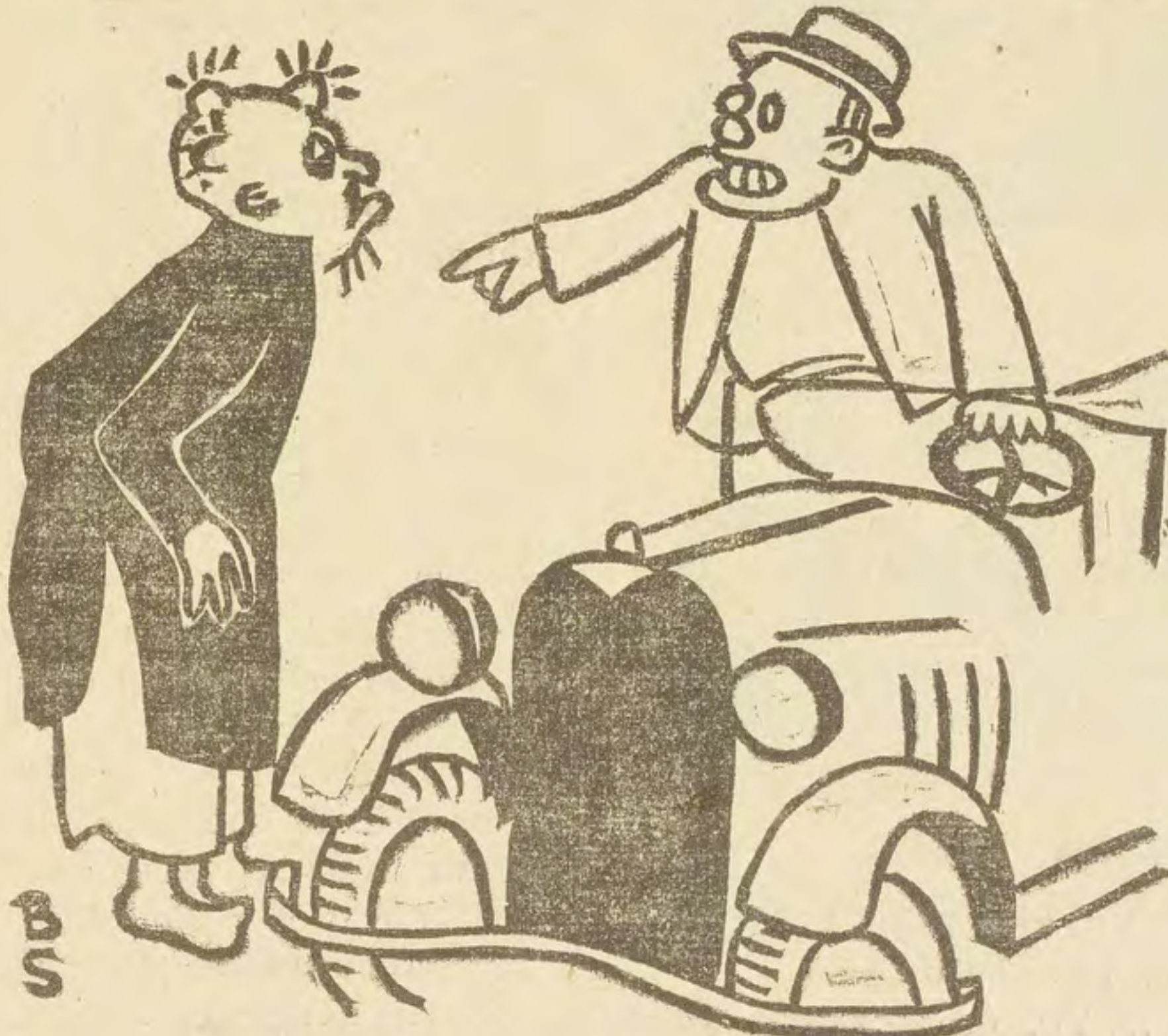
Sau khi đã xuống kiệu vào đền làm lễ nhà thánh, đức vua lại sang giải-vũ, ngồi vào chiếc ngai của người ta đóng sẵn cho ngài, để ban yến cho những người có công lao trong cuộc ngự giá đó.

Lúc này làm vua đã thấy hơi khổ, vì phải ngồi im và không được ăn uống giữa khi người khác ăn uống ở bên cạnh và trước mặt mình.

Ngài phải ngồi nhều nước miếng như vậy từ non trưa cho đến chiều tối. Các việc xong rồi, đức vua mới được « thôi-vi ». Chờ đợi ngài bước chân xuống khỏi chiếc ngai, người ta cũng xúm nhau xé lấy quần áo của ngài như xé ông gà trắng vậy. Cũng như ông gà trắng, ngài chỉ còn chiếc quần cụt ngự về hoàng cung, nghĩa là nhà ngài.

Người ta bảo tôi : với một ngày làm vua, đức vua nào cũng phải tốn đến ngàn bạc. Nhiều người hết cả cơ-nghiệp. Mà ở làng này, mỗi năm phải có một người chịu cái tai vạ « làm vua mất nghiệp » đó.

(Còn tiếp) N.T.T.



— Xe chủ dụng tôi u đầu vầy đây, mai một tôi được làm vua, đội mào triều - thiên sao được chứ ?

Xen lộn với đám người xem hội, tôi và một người quen tôi vào tận « tiếm-đề » của đức tân-quân.

Cổ nhiên không có cái chi khác thường. Nơi « rồng lặn » đó cũng nhà ngói, cũng cây mít, cũng sân gạch tường vôi, nó chỉ hơn mấy nhà thợ-phủ thôn-quê hai tòa rạp mới, mấy giấy bàn ghế, với những mâm chén ngỗng ngang la - liệt, và những mùi thịt heo, thịt trâu nồng nặc.

Sau một hồi trống thu-quân, cờ quạt dựng lên mái rạp, dân làng đầu là vua giả, chỉ hữu danh vô

qua mấy đường xóm khuất-khúc, rồi tới thẳng sân đền.

Một chiếc kiệu và một chiếc ghế có đòn đề khiêng đã chực sẵn ở nhà giải-vũ. Đức tân-quân liền ngự lên kiệu để sắm vai vua Thục-An-Dương, còn người đóng thần Rùa vàng thì ngồi chiếc ghế kia.

Lại một hồi chiêng trống om-sòm, trai làng ăn bận gọn gàng xúm vào khiêng kiệu và ghế ra núi Thất-diệu.

Thì ra cái số làm vua vẫn sừng sững, dân làng đầu là vua giả, chỉ hữu danh vô

NẾU PHẢI KHÓ CHIU...

vì da mặt khô khan, tàn nhang, trứng cá, hoặc mũi bóng như bôi mỡ, hoặc nước da đen không ăn phần, hoặc vì dùng nhiều thứ trang sức có chất độc hại da, làm cho da nhăn, người trẻ hóa già. Nếu phải khó chịu vì thế mà xưa nay các bà, các cô đã dùng nhiều cách vẫn cứ thấy khó chịu, xin đề địa chỉ chắc chắn và cất mạnh giấy dưới này gởi cho chúng tôi, kèm theo con có 0p.06 làm cước phí, chúng tôi sẽ gởi biếu các bà, các cô đủ đồ trang sức do bác-sĩ chuyên môn chế tạo tại Paris, cam đoan không hại da và làm cho da mặt các bà, các cô càng thêm tươi đẹp.

GỎI CHO :

Mme ou Mlle.
N° rue.
một hộp trang sức IOXA

ETABLISSEMENTS
BICHMAC
Service INNOXA
9, rue Carabelli - Saigon

Mua SÂM NHUNG BỒ HUYẾT TINH hiệu SANH MẠNG

mà dùng là đồng tiền xai nhảm chỗ. Vì Sâm-nhung bồ-huyết-tinh là vua các thứ thuốc đại bổ ở xứ này, do ông danh-y Hà-môn-Quyên bào chế hết sức tinh khiết, mùi vị hết sức thơm tho đã được các vua và các vị đại-tướng quốc bên Trung-quốc tin dùng từ mấy đời. Nay mới đem phát hành ở khắp Đông-pháp mà đã được vạn vạn sanh linh vua dùng. Thiệt đáng với tài thuốc hay. Sâm-nhung bồ-thận-tinh chuyên trị nam, phụ, lão ấu thân hình bạc nhược, phổi yếu thận suy, huyết kém, tinh loãng, mộng tinh, di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, giao hợp bất kiên, kém ăn ít ngủ, đau nhức tê bại, đau ngực dài đêm, bất điều kinh, giúp người có thai mạnh mẽ dễ đẻ, bồi bổ máu huyết sau khi sanh, sản vận, vận.

Mua thuốc xin nhớ kỹ hiệu Sanh Mạng của
NAM-KINH ĐẠI DU'ỐC HANG
214-216, rue des Marins - CHOLON

Mua sỉ do nơi depôt KIM - TIEN
191-193 rue Frères Louis - Saigon - Tél. : 21.486

Thưa quốc dân,

Bệnh phong-tĩnh hiện nay càng ngày càng thêm nhiều, các ông lang đua nhau mà làm quảng-cáo cho môn thuốc của mình, nhưng thuốc hay thì thiệt ít mà thuốc dở thì rất nhiều, nên nhiều người mắc bệnh đã quá nghe lời quảng-cáo khiến đến nỗi tiền tài bị sánh kiệt, gia-dình bị ly-tán... thương thay cho các bạn!...

NHÀ THUỐC

THƯỢNG-ĐỨC ĐẠI DƯỢC PHÒNG

số 15, Phố Nhà Chung (Rue de la Mission) -- HANOI

do một nhóm y-học-sĩ cử-nhân, từ-tài, có kinh nghiệm, có thực học uyên thâm, khảo cứu về y-học Á-đông đem dung hòa với y-học Âu-mỹ, đã dày công nghiên cứu, theo kinh nghiệm và lương tâm, bào chế được nhiều phương thuốc hết sức hay... Nhưng sở trường hơn hết là môn thuốc chữa bệnh phong-tĩnh: chất thuốc hòa bình chế luyện hết sức cẩn thận tinh khiết, cho nên uống vô đã thấy công hiệu liền mà lại còn không hại sanh dục, không chát chi mệt mỏi, thiệt là thuốc tiên vậy.

LIÊU HOA HOÀN

SỐ 19, GIÁ 0p.50

đã nổi danh khắp miền Viễn-đông là

VUA THUỐC LẬU

Bệnh lậu buốt, tức, ra mủ máu, xanh, vàng, bắt đi tiểu hoài, đại tiện bón uất... Đàn bà ra huyết bạch, bất điều kinh, đau bụng nhức đầu, ù tai, mờ mắt v.v... Mới mắc thì chỉ dùng 2 ve thuốc lậu LIÊU-HOA-HOÀN số 19 giá mỗi ve 0p.50 là hết bệnh. Bệnh lậu kinh niên, phải đi phải lại, đã uống nhiều thứ thuốc không nhảm, nhiều lần cùng chỉ 6 ve LIÊU-HOA-HOÀN là khỏi hẳn.

Số 34, Tẩy Bạch Độc Thủy, giá 0p.40

Bị lậu ra mủ nhiều, nên thật thuốc tẩy bạch độc mau hết êm dêm, mát rượi, không đau xót... Mỗi chai thật được 2 lần. Thuốc này lại dùng để rửa những mụn loét Hạ-cam, Giang-mai, Sâu-quảng rất thần hiệu nữa.

Số 32, Thoái Nhiệt Trừ Lậu, giá 0p.16

Bị lậu ít đi dài, đi dài nóng. (Lậu nhiệt dùng 1 gói này sắc uống thì đi dài thông và được khỏi ngay. (Dùng các thuốc Lậu khác, mà dùng thuốc này sắc lấy nước làm thang uống. Càng mau hết hơn.

Số 57, Tiệt Trùng Lậu, giá 1p.00

Thuốc này tức là thuốc triệt nọc, ai khỏi lậu chỉ uống hết 1 hộp này được 10 đêm là không bao giờ tái phát nữa. (Các bệnh lậu kinh niên sanh ngứa lở, rứt thịt, rứt gân, buồn ổng tiểu, dùng thuốc này càng mau hết bệnh hơn).

Số 21, Thuốc Giang Mai, giá 1p.00

Bệnh Giang-mai bất cứ đã lâm vào thời kỳ nào, đầu đàn ông hay đàn bà dùng thuốc này đều khỏi mau lẹ. Nhẹ 1 hộp, nặng uống 2 hộp.

Số 53, Phì Nhi Tiệt Nọc, giá 1p.00

Các trẻ em bị cha mẹ truyền bệnh cho, sanh ra đau mắt, lở ngứa trên da, ăn ngủ thất thường, nước tiểu vàng, nhẹ cân, dùng thuốc này chỉ 2 hộp là hết nọc và khỏe người, trở nên ngon ăn mau lớn.

Số 29, Bồi Nguyên Tiệt Trùng, giá 1p.50

Sau khi vừa khỏi bệnh phong-tĩnh, hoặc bị các bệnh ấy đã lâu ngày tới 15, 20 năm mà còn thấy những bệnh như trong mình mệt yếu, bắp thịt rứt, chân tay mỏi, hay ngứa, tóc rụng, tiểu tiện khi vàng, khi trong vẫn có đục, thường ra chất nhờn ở ống tiểu, giao hợp nóng, thức khuya ăn độc lại phát bệnh. Như thế chỉ dùng thuốc này một hộp là kiến hiệu, khỏe người, và hai hộp là khỏi hẳn bệnh. Thuốc này dùng nhiều cũng được, càng tốt.

Bạn nào muốn biết rõ về căn bệnh và cách điều trị có kết quả chắc chắn xin viết thư cho ông chủ nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC, cũng là giám-đốc trường « Bắc Nam y-học Hàm-thầy học biện » ông sẽ vui lòng chỉ giáo minh bạch cho, hay là đến các đại-lý THƯỢNG-ĐỨC mà xin tặng một cuốn THÂN-HOA-LIÊU nói rất rõ ràng về hết thấy các thứ bệnh phong-tĩnh và cách trừ tuyệt tận gốc các bệnh ác liệt ấy.

Con gần một trăm thứ thuốc chữa đủ thứ bệnh hiểm nghèo cho hết thấy Nam, Phụ, Lão, Ấu hết sức linh nghiệm, nói ra không hết được. Ai có dùng qua rồi thấy đều công nhận là hay và trung thành với thuốc THƯỢNG-ĐỨC. Ai chưa dùng hãy dùng thử sẽ khen tặng chẳng sai.

Thuốc trừ bán sỉ, bán lẻ và gói lãnh hóa giao ngân khỏi chịu cước phí từ 2p.00 sắp lên tại Tổng đại-lý:

Dépôt **KIM-TIEN**

191-193, rue Frères Louis -- Saigon
TÉLÉPHONE : 21.486

và ở mấy đại-lý lớn bán nhiều nhất sau đây: dépôt KIM-TIEN annexe 51-53 rue de l'Eglise Giadinh, (sau chợ Bà-chiều, gần ga xe điện Bà-chiều), Longxuyen: Nguyễn-hữu-Thuê dit Thái, Bac-lieu: Trang-biểu-Nghĩa, 60 Lamorthe Carrier, Bentre: Tân-Thanh, Cantho: Nguyễn-văn-Nhiên Kiosque, Mytho: Tân-Việt, Dakao: Mỹ-Long, 146-148 rue Albert 1er, Saigon: Nguyễn-thị-Kính và Xuân Nga 181 Bd de la Somme.

Coi tiếp ở đây

HAI TÊN LINH NHỰT MỖ BỤNG

Giữa lúc ấy thì có một tốp cảnh binh Tàu của chánh-phủ bù-nhìn điếu hai người trùm mặt bằng vải thưa vô trước viên Tư-linh Nhựt mà bầm rằng họ đi tuần, thấy hai người ấy trùm mặt trùm mày, lại chạy trốn vào rừng, nên họ bắt đem nạp. Bọn lính Nhựt tranh nhau giựt hai miếng vải che mặt của hai người ấy ra, rồi điếm mặt chúng mà la lớn lên rằng:

— « Chính hai tên này mới thiệt là thủ phạm! »

Vì theo lời họ nói mà chính các ông cố đạo ở trong nhà thờ cũng thuật lại cho ông Chauffrin nghe như thế, thì hai tên này là hai tên lính Tàu đào-ngũ (nghĩa là bỏ hàng ngũ mà trốn) tới đầu hàng Nhựt, thường đeo dấu hiệu cờ Nhựt trên tay, đi vào trong hương-thôn bắt nạt dân quê để bóc lột tiền của và hăm hiếp đàn bà-con gái.



Tôi-nghiệp bọn phụ-nữ Tàu không những trốn chạy giặc Nhựt mà thôi, nhiều khi trốn sợ cả linh đồng-bào mình nữa

Cái hình-tượng và nhứt là hai tấm vải che mặt của chúng làm chứng rõ ràng, bọn lính Nhựt quả quyết hai tên lính Tàu này là thủ-phạm, nên họ xông ra để chúng xuống, sẵn hai con dao còn đâm máu đỏ, họ rạch bụng chúng và xẻ bao-tử ra, thì trời ôi! toàn những bánh bao là bánh bao! Có lẽ vì nôn nã nên mỗi chiếc bánh chúng chỉ cắn hai rồi nuốt trọn, nên mọi người nhìn thấy rõ ràng!

Bấy giờ người thiếu-phụ mới xá viên Tư-linh Nhựt mà xin lỗi và nói rằng: « Phải, chính 2 thằng lính Tàu khôn kiếp này đã hăm-hiếp tôi khi này, vì tôi còn nhớ một thằng cụt tay và một thằng có bị một cái răng vàng, thì bây giờ trong hai thằng này cũng quả có một thằng cụt tay và một thằng bị răng vàng, vậy thì chính là chúng nó đó, chứ còn ai nữa! »

Đến đây, mấy ông cố đạo và nhứt là ông Chauffrin bàng-hoàng như tỉnh cơn ác-mộng, hay nói cho đúng hơn, như vừa xem xong một trò quỷ-thuật, họ phải dùng mình vì họ chưa từng thấy người sống diễn những tấn kịch ghê gớm như thế bao giờ!

Lại đến phiên viên Tư-linh Nhựt vừa chảy nước mắt vừa cười gằn, mấy ông cố đạo và ông Chauffrin phải hồi-hận xốn xang, không thể ngồi nán lại được, nên cùng đứng dậy, dùng hết lời ngọt ngào mà an ủi viên Tư-linh Nhựt rồi kéo nhau ra về.

Qua ngày sau, trong khi quân Nhựt làm đám táng hai tên lính Nhựt quyền sanh để tự minh-oan kia các ông cố đạo có tới đưa ra tận huýt và nhà thờ có đồ chuông đọc kinh cầu nguyện cho họ, mặc dầu họ không có đạo. QUẾ-SON

VẠN NĂNG LINH BỔ

Quý ông, quý bà làm việc bằng tinh thần, hoặc sức khoẻ nhiều quá: người bần thần, chán nản, ăn ngủ kém... hãy dùng VẠN NĂNG LINH BỔ số 90 giá 1p. của hiệu LÊ-HUY-PHÁCH.

**Phấn khởi tinh thần
Thêm trí khôn, tăng trí nhớ
Làm việc lâu mệt
Ăn ngon, ngủ yên
Khỏe mạnh luôn luôn...**

« Vạn Năng Linh Bồ » của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ sức khoẻ dùng chung cho các cụ già, người lớn, trẻ con, đàn ông, đàn bà, hay nhứt ở xứ này, chắc chắn như vậy.

KINH NGUYỆT BẤT ĐIỀU

ĐIỀU KINH CHŨNG NGỌC số 80 giá 1p.50: Các bà kinh nguyệt không đều, tháng có tháng không, tháng lên tháng xuống, huyết tím, đen, có giầy, có cục... trong người mỗi mệt, đau bụng, đau lưng, ăn ngủ ít... nên dùng « Điều kinh chủng ngọc » của Lê-huy-Phách, các bệnh khỏi hết, kinh nguyệt điều hòa, lại mau có thai nhén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p.00: Các cô kinh nguyệt tháng trời, tháng sụt, huyết ra tím, đen, đau bụng, đau lưng, sắc mặt xanh xao, quầng mắt đen, người mỗi mệt... dùng « Điều kinh bổ huyết » của Lê-huy-Phách, kinh hành đúng hẹn, khỏi hết các bệnh, tăng thêm vẻ đẹp!

Nhà thuốc **LÊ-HUY-PHÁCH**
19 Bd Gialong et 40 Bd Rollandes Hanoi

Tổng phát hành Nam-kỳ: Xuân Nga, 181 Bd de la Somme -- Saigon. Trữ bán nhiều nhứt ở Bạch Loan và ở dépôt KIM-TIEN 191-193, rue Frères Louis -- Saigon. Kêu téléphone: 21.486 mà biểu dépôt Kim-Tiến sẽ đem thuốc tận nơi cho quý vị.

MỘT NGƯỜI BẠN CỦA CÁC NHÀ BÁC HỌC

MỘT THẦY THUỐC CỦA NHÂN-LOẠI

Tứ chứng thuyết minh

Một quyển sách khảo cứu rất công phu, nói rõ những bệnh Paong, Lao, cổ cách — so sánh y lý Á-Đông và Âu-châu — giải thuyết rõ ràng từng các bệnh một — dạy cách phòng bệnh, chữa bệnh. Sách dày ngót 200 trang — giá bán 1p.50.

« ... Quyển Tứ Chứng Thuyết Minh khảo cứu rất công phu làm thành luận án một, so sánh nghệ thuật ở Á-Đông với Âu-Tây có nói về lịch-sử vi-trùng học Á-châu và so sánh với vi-trùng học Âu-châu. Trong sách có giải thuyết về những bệnh Phong, Lao, cổ cách, một cách rõ ràng, mỗi luận án lại có nói về phép giữ vệ-sinh để phòng ngừa và những phương pháp điều trị. Ngoài ra, lại còn nói về bệnh cho đại, bệnh điên, bệnh rần rần, bệnh dục: uất, thật là một quyển sách rất có giá trị... »

(Trích báo Saigon)

NAM NỮ BẢO TOÀN

Nói những bệnh về khí huyết của đàn ông, đàn bà... và bệnh phong-tĩnh đã in lần thứ ba, giá 0p.60 Được Hàn-lâm khoa-học bên Pháp (Académie des Sciences de Paris) và các báo khen ngợi.

« ... Độc-giã đã từng biết tiếng ông y-học-sĩ Lê-huy-Phách là người đã chịu khó nghiên cứu về thuốc Nam, thuốc Bắc, nên nay ông lấy kinh nghiệm mà xuất bản quyển sách có ích này... « Nam Nữ Bảo Toàn » chuyên nói những bệnh của nam nữ thanh-niên ta lại có cả bài thuốc để chữa bệnh. Thật là một cuốn sách rõ ràng và dễ hiểu, bạn trẻ ta nên để làm cẩm nang... »

(Trích báo Khoa-học tạp-chí)

Mua lẻ do nơi: tác-giã

LÊ-HUY-PHÁCH

Chủ nhà thuốc Lê-huy-Phách n° 19 Boulevard Gialong -- Hanoi người mua phải chịu tiền cước phí, có gói « lãnh hóa giao ngân »

Mua buôn do nơi:

LÊ-HUY-PHÁCH THƯ-XÁ
40, Bd Rollandes -- Hanoi

(Viết thư hỏi thăm-lệ nhớ đính có trả lời).



Tình và thơ

XIII. NỤ CƯỜI NGHIÊNG NƯỚC

KHI tả nhan sắc cô Kiều, Nguyễn-Du tiên - sinh có câu:

« Một, hai nghiêng nước, nghiêng thành,
Sắc đành đòi một, tài đành họa hai. »

Bốn chữ « nghiêng nước nghiêng thành » gốc ở chuyện Lý-phu-nhân, cung phi của Võ-đế nhà Hán.

Nàng vốn là cô đào hát. Khi chưa được vua biết đến, anh nàng là Lý-diên-Niên, một tay nhạc-sĩ có tài, bữa nọ, ở trước mặt vua, vừa múa vừa hát như vậy:

« Phương Bắc có giai-nhân,
Tuyệt vời, đứng riêng bậc.
« Một cười, người nghiêng thành,
« Hai cười, người nghiêng nước.
« Há chẳng biết nước nghiêng và thành nghiêng.
« Chỉ vì giai - nhân ít gặp được ».

Võ-đế nghe rồi, ngậm ngùi và nói:
— Trên đời làm chi có người đẹp đến như thế!

Bình-dương công-chúa lúc ấy có mặt ở đó, nhân dịp liền khoe nhan sắc của Lý-phu-nhân với vua. Tức thời vua cho vời nàng vào hầu.

Quả nhiên từ dung-nhan đến tài nghệ của nàng thật không sai lời Lý-diên-Niên đã ca tụng. Nhờ vậy, nàng được vua thương yêu, rồi sanh hạ một người con trai, tức là Xương-ấp-Vương.

Cách ít lâu, nàng mắc bệnh nặng. Võ-đế thân hành tới thăm. Nàng liền kéo mền trùm kín mặt mày và kiểm lời từ tạ vua:

— Thiếp bị bệnh-hoạn đã lâu, mặt mày hư hỏng, không dám ra mắt bệ hạ. Vậy xin đem con và anh em gởi lại bệ-hạ chiếu cố dùm.

Võ-đế nần-nghĩ cho thấy mặt:
— Phu-nhân đau nặng, có lẽ khó qua khỏi. Vậy hãy mở mền ra ngó ta để gởi con và anh em lại ta, há chẳng hã lòng ta hơn sao!

Nàng đáp:
— Đản bà, mặt không trang điểm không được ra mắt quân - vương. Vì vậy, thiếp không dám để cái điện-mạo do-đầy được thấy bệ-hạ.

Võ-đế cố nài:
— Thi hãy cứ ra mắt ta đi, không sao đâu. Ta sẽ cho thêm ngàn vàng và cho con và anh em phu-nhân đều làm quan lớn.

Nàng vẫn khăng-khăng không chịu:

— Cho làm quan cao là quyền ở bệ-hạ, chứ không ở chỗ thiếp có ra mắt hay không.

Võ-đế vẫn cố kéo-nài, nhất-dịnh muốn trông thấy mặt nàng lần chót. Nàng chỉ nức nở mấy tiếng, rồi day mặt vào phía trong, không nói gì nữa. Võ-đế không bằng lòng, đứng dậy ra về.

Chị em nàng xúm lại trách nàng.
— Quý-nhân há không nên ra mắt bệ trên một lần chót để mà gởi gắm anh em? Sao lại oán hờn bệ trên như vậy?

Nàng nói:

— Ôi chào! Những kẻ chỉ lấy nhan-sắc mà thờ người trên, hễ nhan-sắc kém thì tình yêu lạt, mà tình yêu lạt thì ân ái hết. Bề trên sở dĩ quyến luyến với ta, chỉ vì nhan sắc của ta đó thôi. Nay nếu ngài ngó thấy ta nhan sắc hư hỏng, chắc là ngài sẽ ghê-tởm, chán-ghét, khi nào còn nghĩ đến ta mà thương xót anh em của ta? Ta không ra mắt bề trên, ấy là muốn gởi gắm anh em một cách chắc chắn vậy.

Rồi thì nàng chết.

Võ-đế chôn cất nàng rất hậu.

Ông lại sai vẽ hình nàng để treo ở cung Cam-tuyền và phong mấy người anh nàng đều làm quan to. Sau đó vì nhớ nàng quá mà không kiếm đâu được người như nàng, Võ-đế mới sai đào một cái hồ, đặt tên là hồ Côn-linh và sai đóng một chiếc thuyền như hình con chim đang bay liệng để ngự chơi trong hồ. Vua lại tự đặt ra khúc hát, bắt bọn đào hát vừa chèo thuyền, vừa ca hát để vua nghe cho đỡ buồn.

Bữa đó, mặt trời đã xế về tây, gió lạnh chập chờn thổi trên mặt nước, cả bọn ca-nhĩ đồng thời cất tiếng hò hát, lên bổng xuống trầm, tiếng hát cực kỳ réo rắt. Cao hứng, họ lại tự chế ra khúc hát « Lá rụng ve kêu » như vậy:

« Từ phen vắng lục, xa hồng,
« Thêm son phủ bụi, phong không như tờ.

« Lá rơi ngoài cửa lờ thơ,
« Nhớ ai, ai những bơ thờ khôn khuây.

Võ-đế nghe càng động lòng, nét mặt rầu rầu mà không tự biết. Ngài sai người cầm lồng đèn rọi khắp trong thuyền, dạ vẫn thương xót không nguôi. Những kẻ hầu hạ bên cạnh, thấy vua có vẻ hờn giận, họ bèn lấy rượu Hồng-lương rót vào chén chạm sà-cừ mà dâng lên. Vua uống một lượt ba chén, sắc mặt tươi tỉnh.

Đêm ấy, vua ngủ lại trong cung Diên-lương, chiêm - bao thấy Lý phu-nhân hiện về cho ngài một cây hương Hành-vu. Vua giật mình tỉnh dậy, mùi hương còn dính ở áo mào, mùi thơm ngào ngạt, mấy tháng chưa hết. CỎI-GIANG (Còn nữa)

Cô D. khen ngợi

Cô D. ở đường Marcel Richard đã viết thơ như vậy:

Kính ông Giáo-sư AMIL
Cách 5 tháng trước, tôi có lại nhờ ông coi hậu-vận của tôi.
Ngày nay tôi phải thăm phục những lời tiên-tri của ông đúng hết, và lại Bùa ngài của ông cho tôi cũng đã giúp tôi thành công việc theo ý tôi muốn.

Vậy tôi trân trọng cảm ơn ông.
Mille D...
rue Marcel Richard - Saigon

Các ngài yêu con muốn con mau lớn, mạnh mẽ, vui vẻ, sớm sủa, nên cho con uống thuốc

TIÊU BƯU BƯU

sẽ dứt các bệnh cam tích, thực tích, các chứng lật vật bởi gió máy và sẽ trở nên mạnh mẽ, sớm sủa, vui vẻ, mau lớn, mập mạp. Thuốc thật hay, vô cùng công hiệu.

TIÊU BƯU BƯU

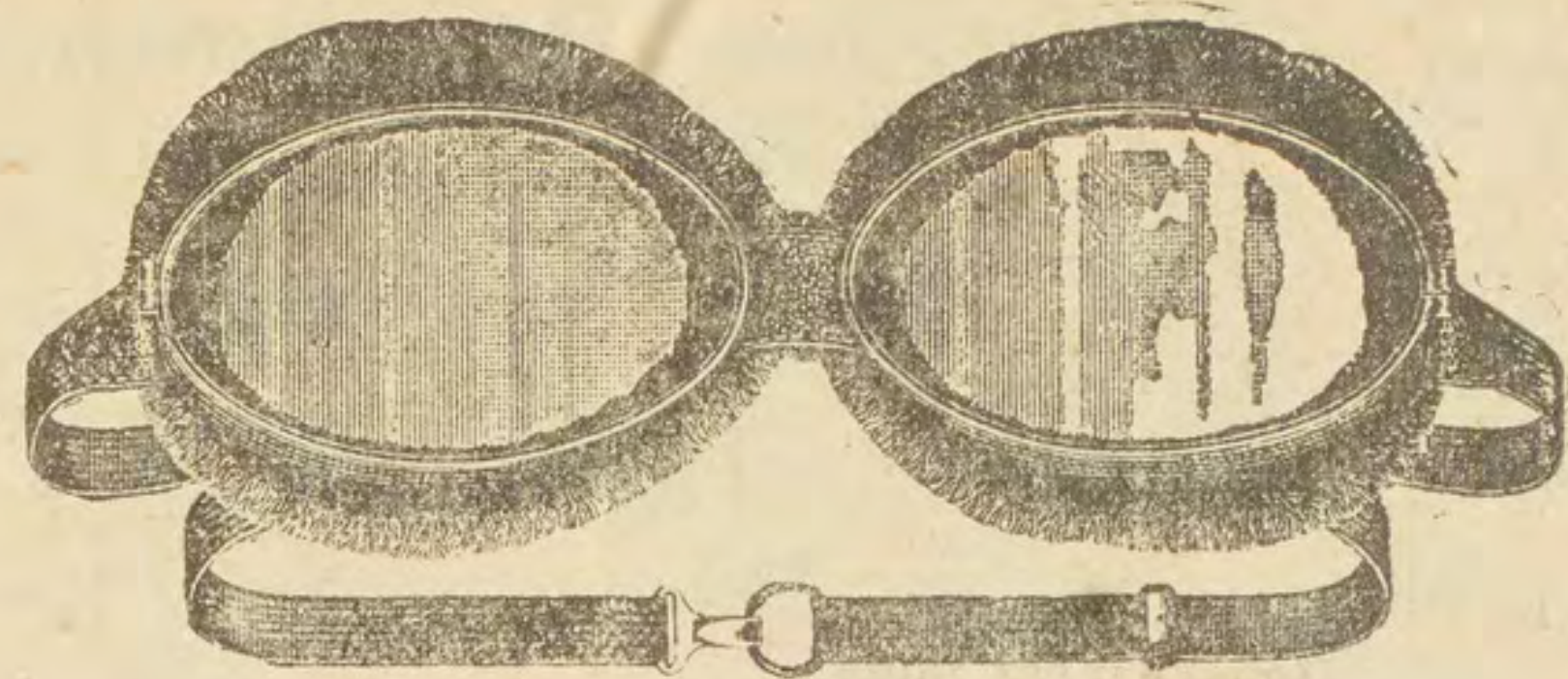
do Hoa-Nam Dược-Nghiệp công - ty bên Tàu bào chế.

Photo IN CHUONG

251, rue des Marins - Cholon

Tổng phát hành:

Kháp Đông-pháp cùng các tiệm thuốc Bắc đều có bán.



Kiêng LUNA

Kiêng đường mộc, kiêng thể thảo, dùng khi đi xe máy, đi máy bay. Mắt tròn hoặc bầu dục, bằng thủy tinh hoặc bằng nhựa, gọng kiêng bằng cao su và nhung.

LUNETTE D'OPTIQUE

TRẦN - NGUYỄN - CÁT

81, BOULEVARD CHARNER - SAIGON

SAIGON



Nàng thơ...

Khách lạ cố tìm trong sương, gió,
Bóng người yêu cũ đã phủ rơi;
Khách thấy tim chàng như sắp vỡ;
Bóng ai vẫn mắt chồn xa với.

Bài-ai Quốc (Bentre)

GỢI CỎ MỸ-LỆ Ở CÀMAU

Chị Mỹ-Lệ mắc phong!
Chị vốn thật dòn ông.
Vô-hữu-Thương dục-rửa,
Muốn làm lại cái mùa bóng.

Chị với chị Hồng-Lan,
Hai chị khéo ăn gian,
Mày râu chưa phải dạ,
Muốn dành cái yếm để mang

Hay chị muốn đeo kiềng?
Lên đây em biểu liền.
Nhu chưa vừa ý muốn,
Em bù nốt bộ giấy chuyền.

Chung văn Tịnh (Soctrang)

VIẾNG MỘ BẠN

Trải mấy năm nay tới viếng đây,
Nhìn xem phần mộ rất cao xây.
Anh em cũng tưởng tình thân-ái,
Tình nghĩa ai hay chẳng mấy ngày
Trước mộ đốt hương ba bốn ngọn
Dưới nền nhờ cỏ một đôi cây,
Hồn linh chín-sưởi anh còn biết,
Xin chứng lòng son một thủa nầy.

Hữu-An (Tourcham)

KHUYA

Khuya lắm rồi nên cây đứng yên.
Đường xa như lảng tới vô biên.
Trời như cao quá, mây thêm trắng
Sương xuống. Buồn theo xuống mái hiên

Ồi! nhớ làm sao, nhớ đắm say
Nhưng người yêu dấu vẫn không hay
Núi nhiều xanh quá che phương hướng,
Lời ít, thanh âm hết tỏ bày:

Có một người yêu cuối góc trời,
Ai làm xa lắm, nhớ không nguôi.
Người xa, tôi nhớ, tôi thương nhớ.
Nhưng kẻ xa trời có nhớ tôi?

Tôi lay trời cao thưa bớt mây,
Đất thành ra bãi chẳng lên cây.
Đề tôi tìm dưới trời khuya vắng,
Bóng kẻ tôi yêu dấu những ngày;
Dương Tử Thakhek

GLOBÉOL

-CHUYÊN TRI HUYẾT HU

mỗi ngày uống mấy hướn
Nhà thuốc nào cũng có bán, hay ở tổng cục
CHATELAIN n° 2 rue Valenciennes Paris

PEINTURES
HUILES
VERNIS

G E C K O

CAM ĐOAN TỐT HƠN CÁC THỨ SƠN KHÁC

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ TẠI
Etablissements KABE
125, rue Lagrandière - Saigon
Téléphone : 21.880

Ngày 10-10
Tân-Trung-hoa
CHÁNH-PHỦ THÀNH LẬP
DƯỚI QUYỀN HỌ UÔNG

TIN Thượng-hải nói lúc này
Uông-tinh-Vệ hoạt động
đủ lắm. Phe Uông chia nhau mỗi
người vận động một giới : Chủ
đân Nghị giao thiệp với thương
giá ; Ngô chí Khiên và Từ tiên
Nhuồng vận động trong học-giới ;
Trương Khắc Xương chuyên việc
kết hiệp các nhà kỹ-nghệ và công-
nhon.

Uông cũng có đoàn khùng - hổ
(terroristes) để trừ diệt những tờ
báo Tàu núp bóng tổ-giới ngoại-
quốc ở Thượng-hải mà công kích
chánh - kiến của Uông. Hôm rồi
một nhà báo Tàu trong tổ - giới
công - cộng bị bắn phá vì đó. Và
lại, trước kia báo Tàu trong tổ-
giới còn tự do công kích Nhật
và Uông, bây giờ không được nữa,
vì Anh đã thỏa hiệp với Nhật rồi.

Mới đây Uông tuyên-bố rằng công
việc hoạt động lối đầu tháng 8 tây
này thì xong dần vào đó. Có lẽ
chánh - phủ Tân - Trung - Hoa sẽ
thành lập vào ngày lễ Song - thập
(mùng 10 tháng 10 tây) là ngày Dân-
quốc kỷ-niệm.

Uông sẽ làm chủ-tịch chánh-phủ
ấy và mời nhóm Quốc - dân Hội-
nghị nữa.

Hiệu đồng hồ

NGUYỄN - CHÁNH - TRÚC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7, Amiral Courbet - Saigon

Lãnh sự đn hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur
xe hơi, máy chụp hình và
máy đánh chữ v.v.

Dân mạnh, nước mới mạnh

CHẲNG CÓ MÔN THỂ- THAO NÀO HOÀN-TOÀN

« Quoi qu'on en ait dit, il n'y a pas
« un sport qui puisse à lui seul
« développer harmonieusement et
« sans danger tout le corps humain.
D' Ruffier (Soyons forts)

TÔI đã có nói trong một bài
trước rằng : muốn gây
dựng một thân hình lại mà chỉ tập
thể thao không thì chưa đủ, vì
chẳng có môn thể thao nào làm cho
ta nở nang đầy đủ cả, dầu là môn
lội bơi (natation) hoặc môn bơi
xuồng (aviron) mà người ta thường
tặng cho là những môn thể thao đầy
đủ (sports complets).

Muốn chứng chắc lời nói ấy,
xin các bạn hãy coi những nhà thể
thao chuyên môn : một cầu tướng
đá banh, một cu - rơ xe đạp hoặc
một người chơi to-nít hay lội đua
chẳng hạn. Người đá banh chỉ nở
nang hai cặp cẳng thật nhiều, ngoài
ra thân trên (buste) rất tốp lại chẳng
cân phần. Cũng như người đánh to-
nít, chỉ nở nang một tay nào dùng
mà đánh thôi, ngoài ra bắp thịt,
bụng, vai, lưng, chẳng nở thêm tí
nào. Khá hơn, môn lội bơi làm vận
động vừa chơn lẫn tay và là một
phương thể tập thở rất tốt, song
cũng chưa hoàn toàn, vì chừng nó
chẳng làm nở nang thớ thịt bụng

(muscles abdominaux) bao nhiêu.
Vì sự thiếu sót ấy mà những nhà
thể thao chuyên môn chẳng bao giờ
có một thân hình đẹp đẽ, nở nang
cân-phần, điều hòa. Nên chỉ, nếu ta
thấy những nhà thể-thao hữu danh
hiện giờ : như Nicolas trung phong
quốc tế về môn túc cầu, hoặc Lapé-
bie, Legrevès về môn xe đạp, hay
Nakache, Jonnhy Weismuller về
môn lội bơi hoặc những lực - sĩ
Joye, Jess Osvens về môn điền-kinh
(athlétisme) có những vóc mình đẹp



Họa chứng chơi lối lội đua
như cô này còn được lợi cho
cả tay lẫn chơn.

đẽ, ta đừng tưởng họ nhờ chơi thể
thao mà ra, sự thật nếu họ chẳng
phải là giáo-sư thể dục (professeur
de culture physique) như Nakache
hoặc Joye thì họ cũng là những
người tập thể-dục hằng ngày.

Chẳng đợi đến bây giờ người ta
mới nhận như vậy. Người Hy-lạp
đời cổ đã biết dùng năm môn (pen-
tathle) vật lộn, nhảy, chạy, liệng
đĩa, phóng lao mà tập luyện thân
thể, vì thế họ có những thân hình
tuyệt mỹ dạng người ta lưu truyền

đến ngày nay bằng những pho-
tông bắt hủ như « Discobole » « A
pollon » « Gladiateur » v. v.

Vả lại một người thể thao chuyên
môn chẳng bao giờ có đủ những
thể tánh : lực lưỡng (force), dẻo dai
(souple), nhanh nhẹ (détente) là
những điều kiện một người lực-sĩ
hoàn toàn (athlète complet) cần
phải có.

Người đá banh chỉ mạnh hai cái
chơn và nhờ quen chạy nên bền
đều, song nếu bắt họ đỡ những trái
tạ thì họ phải buồn ngay vì kém
sức lực. Trái lại một anh đỡ tạ
(haltérophile) thì chỉ có sức mạnh
đỡ đỡ tạ mà thôi, nếu bắt họ thi
chạy nhanh một trăm thước hoặc
nhảy xa thì chẳng ra trò trống gì
cả, vì thiếu sự nhanh nhẹ (détente).

Chỉ một môn thể-dục, chẳng
những luyện tập khắp châu thân
từ cổ tới tay chơn, lưng bụng, mà
lại làm vận động các bộ phận trong
thân hình ta như lá phổi, lá gan
và dạ dày mà đó là điều quan trọng
hơn. Vì nếu ta lo cho có những bắp
thịt to lớn mà phổi bị dục khoét
thì nào ích gì (thiếu chỉ người chơi
thể thao mà bị lao hoặc đau gan)
chỉ người tập thể dục đúng cách
mới dặng cái sức khỏe chơn thật
và có cái thân hình rất xinh đẹp.

Và do sự tập luyện điều hòa
và hợp-lý ấy họ cũng trở nên
vừa lực lưỡng vừa dẻo dai... bền-
đỡ và nhanh nhẹ, là những cái kết
quả tự nhiên của môn thể dục.

Mục đích môn thể dục không
phải cốt đào tạo ra những « quái
tượng » để chạy như giồng như gió,
để lội đôi ba chục giờ hoặc để
đánh cộp beo như Võ Tòng thuở
xưa, hay để đánh không đau, chém
chẳng đứt. Không, môn thể dục có
một mục đích thực tế hơn, là gây
dựng ra một người thông thường
(normal) theo nghĩa chơn thật của
nó, chứ không phải những người
mà ta thường thấy chung quanh
ta bây giờ, lưng còm, ngực cộp,
bụng phệ, mà là người đầy :

Sức khỏe, xinh đẹp và lực lưỡng.

J.T. (Travinh)

Người Nhứt sợ Châu-Xương ?

CHÂU-XƯƠNG là viên tùy-
tướng của Quan-công,
hay vác thanh-long-đao đứng hầu,
mặt như lộ nghệ, râu như chồi
cùn, đã về trong bức tranh thờ,
chắc ai cũng biết.

Trên núi Tây-sơn có miếu thờ
Châu-tướng-quân, người trong địa-
phương vẫn truyền là linh
ứng lắm.

Quân Nhứt đánh phá nước Tàu,
phàm những nơi nào có miếu thần
chùa phật danh tiếng, bên trong có
tượng vàng hay là cổ-vật quý báu,
họ đều tới rình lấy đi hết. Duy có
đền thờ Châu-Xương ở Tây-sơn
vẫn còn y nguyên. Trong đó có
nhiều tượng g vàng đồ quý, chẳng
những họ không dám lấy, lại cũng
không leo cẳng vô trong cửa đền
này nữa. Nhờ vậy mà nhiều ny-cô
và con gái lương-gia trốn nạn ở
trong đền, được bình an vô sự.

Báo Tàu nói rằng nguyên trước
có viên đội-trưởng Nhứt tên là
Son-Bân đem 4 tên lính vô đền
này đóng trại. Liên đêm đó Son-
Bân tự nhiên lăn đùng ra chết.
Còn 4 tên lính kia nội trong tuần
lễ ấy hoặc trần-vong, hoặc bình
chết. Sau có mấy người lính khác
lại vô trong đền ở, mấy ngày sau
cũng bạo tử như thế.

Vì đó mà người Nhứt bảo nhau
không dám leo tới đền thờ Châu-
Xương nữa.

Dân-cư Tây-sơn cho là Châu-
tướng-quân hiển-linh vật chết hai
tốp lính Nhứt kia cho nên chúng
phải kiêng sợ.

Có quả vậy chăng ?

Phải chi họ cũng sợ Tướng-
giới-Thạch như sợ Châu-Xương
thì chắc không dám để cẳng vào
Trung-quốc mà xâm lược tàn phá
dầu !

Các ngài đọc báo « Ngày Mai » xin
cử động cho nhiều người đọc.

Đồ nữ - trang nhận ngọc thạch thiết trong xanh tăng thêm vẻ đẹp



Đá đen nước
Đồ-nữ-trang nhiều kiểu nhận
đá đen nước.
Bông tai khóa dận nhận hạt
đá đen giá : 12p. — 14p. —
18p. — 20p.
Cà-ra vô vàng nhận hạt đá
đen nhiều kiểu hạt mài kiểu
thật khéo.
Pendentifs nhiều kiểu 39
nhận hạt xoàn mới và đá
đen nước.

Quận-Chúa

21, rue Amiral Courbet
Saigon

**Hột trân châu
thứ thiết**

Chuỗi trân châu thứ thiết
perles cultivées E.O. một
xâu giá từ 150p. — 250p. —
300p. — 500p.

Bông hột trân châu vô vàng
tây khóa dận giá từ 25p. —
30p. — 45p.

Cà-ra hột trân châu bảo kiết
nhận một hột, 2 hột, 3 hột.

Quận-Chúa

21, rue Amiral Courbet
Saigon

Số 86 : Bông pendants nhận 4 hột xoàn mới thiết tốt và 2
hột ngọc thạch trái cà giá 25p.

Số 291 : Bông chốt nhận ngọc thạch hột tròn dún lên, vô
vàng tây nhiều kiểu chọn lựa giá 25p.

MỘT NGƯỜI KỲ-QUÁI TRONG
HỒI PHÁP-VIỆT GIAO-BÌNH

BẠCH-XI
TIÊN-SANH

Lịch Sử
KỶ-SỰ
CỦA
ĐẦU-TIẾP

(TIẾP THEO SỐ BÁO NGÀY 21-7-39)

XIX. - Đoàn-chí-Tuân làm Bình-tây nguyên-soái

TRONG lúc đầu kiể, Thanh-Tương nhìn nhận kiể-phép của kẻ đối - địch như là người quen.

Quả thật như vậy. Họ Đoàn thấy bạn đã nhìn ra mình, liền ngừng tay lại. Đồng thời, Thanh-Tương cũng buông gươm ngơ ngác không biết Đoàn-chí-Tuân bày trò gì.

Đoàn-Công cả cười :
- « Cuộc đấu kiể này đã đem đến cho hai huynh ông cái tình quen biết với anh em chúng tôi rồi, thôi bây giờ ta cùng nhau vào tiệc kẻ chén rượu tri-ngộ còn chờ.

Dứt lời, Đoàn-công hôn hờ dặt bạn vào hội-sở.

Sau khi giới-thiệu từng đồng-chí với Thanh-Tương rồi mọi người vui vẻ cùng nhau nâng chén. Thanh-Tương đảo mắt một vòng quanh trường, thấy hai bên đều có lính bồng gươm đứng, coi rất oai vệ. Muốn tỏ tình xưng đáng với cuộc tiếp rước long trọng này, Thanh-Tương bèn đem những việc mình đã làm ra khoe, và trình trước Quân-anh hội một số tiền lớn đã quyền được để đợi thời-cơ dùng vào việc nghĩa.

Đoàn-công nói :
- « Muốn làm việc nghĩa, thì chính bây giờ thời đã đến rồi đó. Thanh ôi ! hôm nay chúng ta còn vui vậy yến tiệc ở đây có dè dặt hôm qua kinh đô đã thất thủ. Vua Hàm-Nghị đã chạy trốn sau khi bạn Thanh-Tương ra đi đã 5 ngày. Ngự-Giá sẽ đến Quảng-bình, dừng tạm cung-diện ở gần đây để đón-rước anh em chúng ta. Vậy chúng ta phải lo tô-diêm nước non Linh-Hoàng này ngay từ bây giờ để một mai cung-nghinh thánh chúa.

Thật là một cái tin nửa tử nửa mừng, mọi người nghe đều lấy làm sững sốt, nôn nao.

Biết lời minh-đoán của họ Đoàn không bao giờ sai lầm, Các ông Mai-Tập, Nguyễn-hàm-trúc, Trạng-Xiêu đều bàn với nhau lập tức phát tờ lịch Dân - Vương đi khắp các nơi. Cũ Thấu, Nguyễn - thanh - Tương, Đoàn - chí - Tuân đều biểu đồng-ý.

Đoàn lại bàn thêm :
- « Ta nên cất binh chiếm giữ lấy phủ Quảng-trạch. Lão tri-phủ này chỉ thích đeo bài ngà, diện áo gấm. Việc nước việc dân tuyệt - nhiên không biết gì đến. Phải trừ đồ sâu-mọt ấy đi, để cử X... (xin dấu tên) thế vào.

Võ-cử Nguyễn-Thấu vốn có tánh nói g này, nghe nhắc đến Cử X... liền nạt cấm :

- « Hừ, cái thằng ươn hèn nhút nhát ấy mà làm trò gì ! Mấy lần anh em đồng-chí tới cổ-dộng, nó chẳng chút nao lòng, mấy lần đến quyền tiền, nó cũng tránh mặt. Minh đã tha tội chết cho nó là may phước cho đời nó rồi, nay lại toan cất nhắc nó lên nữa sao ? »

Đoàn-chí-Tuân cười lạt :
- Vàng, tôi vẫn biết như thế, song tôi toan theo số-học thấy rằng chiêm phu Quảng-trạch phen này, chẳng qua là tạm trong một thời-gian mà thôi, còn phải nhường lại cho quân địch lần nữa, rồi ta mới

thật khôi phục lại được. Tuy vậy bây giờ ta phải cử binh hạ đỡ phủ thành ấy để làm « Quảng-cáo » cho chúng ta. Minh có hạ được một thành nào như thành Quảng-trạch, quân-chúng mới tin ở sức mình mà theo mà giúp. Chủ-ý của tôi chỉ có như thế, nên đầu khi ngon cờ Cẩn-vương đã bay pháp phối trên phủ-thành, tôi cũng không muốn để một người nào trong anh em ta quyền giữ lấy ghế tri-phủ, cái ghế bằng « gỗ tạp » ấy. Tài chỉ trai trẻ của bọn ta đầu phải chỉ để dùng vào một chức vụ nhỏ mọn, nó chỉ xứng với những kẻ tài hèn như lão tho-sanh kia. Từ ngày lão được bạt-giải, luôn luôn vào bộ ra tòa, cầu cho được bỏ, mà chưa ai bỏ được cho lão. Nay mình sẽ bỏ giùm cho, tất lão mừng lắm. Mò làm chức ấy cho anh em mình sai khiến, chắc là đắc-sách lắm sao ?

Ai nấy nghe nói đều lấy làm phải. Đoàn-chí-Tuân lại nói tiếp :
- « Thế là thiên-ý của Tuân này, quá may, lại không đến nỗi xa với cao-kiến của các ngài. Vậy ta phải bắt đầu hoạt động từ ngày một, ngó hầu hai mươi mấy triệu đồng-bào đương ngời-ngóp giữa sông mè bẽ khổ sẽ được đưa vào tận bên phủ đại xuân. Nhưng đi thuyền phải có người bẻ lái, đừng nhà phải có thợ cầm mực, một đội nghĩa-bình phải có một tay anh dũng cầm đầu. Hội hiệp-khách của ta, nhờ có ông Thấu giúp sức, tôi đã mở ra lâu nay. Song còn phải đợi đủ mặt các bạn, nên chưa dám nghĩ đến việc bầu hội-trưởng. Bây giờ anh em ngồi lại đây tuy còn thiếu oác Lạch và bác Trúc, song cờ nghĩa đã sắp dựng lên, cần phải có người làm chủ.

Đành thất lễ với hai ông bạn còn diên-tri ở núi Ngự sông Hương, chúng ta phải cử nguyên-soái ngay từ hôm nay. Các ngài hãy chọn lấy người xứng đáng mà cử. Theo ý tôi, tôi xin cử... »
- Còn cử ai hơn Tiên-sanh ?
Mọi người đều nói rập một lời, cùng một ý, mặc dầu không ước hẹn nhau.

Giữa đêm 25 tháng 5 năm Ất-đậu (7 Juillet 1885) đèn đuốc bật lên sáng choang cả một phương trời. Gần một ngàn binh sĩ, hơn hai trăm học - sinh cả hai trường Văn-Võ, người bồng gươm mang súng, kẻ cắp giáo xách chùy kéo đến đen ngịt một vùng, sắp thành hai hàng rất tề chỉnh đứng chực hai bên dân Bái - tượng. Cái phút nghiêm trọng nhất đã đến !

Đoàn-chí-Tuân gồi mình trong bộ nhung-phục vừa bước lên đàn, thì các đồng-chí của ông đều qui « NGÀY MAI » N° 96 - 4 AOUT 1939

xuống, dâng lên một lá « một quả ấ, một cây gươm

Tiếp lấy kiến-ấn rồi, tức thời Đoàn tỏ ý-khi của mình bằng mấy bài khẩu-chiến. Tiếc rằng chỉ còn truyền lại bài vịnh thanh gươm :

Lột lò Tào hóa mấy lâu nay (1)
Ba thước gươm thiêng nằm ở tay
Nhưng xuống sông Âu loè dạng tuyết (2)
Mài ngang đá Việt dirt làn mây (3)

Ra uy bề bắc kinh hồn bắc
Thủ thép non tây vừa mặt tây
Ai biết cho không, không cũng

Bình tàn ngày nọ hân nhờ đây
Vội khẩu-khi này, họ Đoàn đáng làm cả chức « Tào - đàn nguyên-soái » nữa.

Khi đã lãnh chức nguyên-soái rồi, Đoàn công liền trao quyền Phó-tướng cho các ông Mai-Tập Nguyễn Thấu, Nguyễn-hàm-Trúc, Nguyễn-thanh-Tương.

Rồi đứng trước đàn bài-tướng, tay cầm khẩu súng, mặt ngửa lên trời, họ Đoàn đồng đặc thể đọc :
« Nếu thư trời chưa bị tiêu-hủy,
« Nếu vận nước chưa đến suy vong
« Nếu đồng-bào ta còn biết liêm-
« sĩ hi-nô.
« Nếu bọn hiệp-khách này có thể
« thu phục được nhân tâm, dẹp
« yên được thiên-tặc... mưu sự
« mà sự thành, lập công mà
« công không phụ.

« Thì Đoàn-chí-Tuân này dám
« vát thiên-địa quỷ thần cho chìm
« gì bay qua, cho Tuân này bắn
« lấy, để lấy huyết pha vào rượu
« cho tướng-sĩ cùng uống chén
« thờ ! »

Đoàn-Công vừa giết lời thì bỗng có con gà trống nhà ai đương đêm vung dậm, chạy vào giữa đám ba quân. Bọn tráng-sĩ sợ nó bay qua dậm, bèn xua tay đuổi. Gà sợ cuồng-quít, quang cả mắt vì bóng đèn, không biết đường nào thoát thân, lại nhè cất cánh bay qua trên đầu Đoàn-Công, Lanh lệ như chớp, Đoàn-Công bắn liền một phát súng tin ngay giữa cổ con gà rớt xuống, mà khéo làm sao, nó thò đầu vào trong hũ rượu, để tuôn máu ra đỏ.

Đoàn-Công liền lấy rượu ấy thưởng cho Tướng-sĩ mỗi người một chén, và cười nói :

- Giống gà có 5 đức, tánh ưa cự địch là bao giờ cũng thích chơi với gà ngoài, bọn ta bắn được thật Giang-sơn đã có lòng báo cho cái triệu thành công.

Họ Đoàn chỉ khéo nói gạt « con trẻ » mà thôi. Chẳng qua ông xem quẻ, biết trước rằng trong lúc mình làm lễ sẽ có con gà bay đến, nên ông mới bay ra mấy lời thế đó trên kia, bầy ra sự bần gá, vì bầy con mình lúc bấy giờ còn tin đi-đoan nhiều tướng Trời Đất đã biết chắc được sự thanh toan của ông, Sanh vào cái buổi còn lợi dụng được tánh tin nhảm của Quốc-dân thì ông cứ lợi dụng. Người đời khoa học ngày nay đã khác không ai trách ông điều đó mà lại còn khen thủ-đoạn khôn ngoan của ông nữa.

(Còn tiếp)

(1) Già-Nghị đời Hán có phú rằng : Trời đất là lò, Tào ho' là thợ, âm dương là than vụn vật là đồng.

(2) Nước Sở có người đi thuyền qua sông Âu, đánh rơi gươm xuống nước. Nó' khác kào mạn thuyền ngang chỗ nó' ngồi mà gươm rớt xuống, đánh dấu lấy để sau sẽ tìm, không biết rằng rồi thuyền sẽ trôi đi chỗ khác, làm sao theo cái dấu ấy mà tìm được. Mãi sau có' khách anh hùng qua sông Âu, thấy dưới đáy' nước xanh lè, ló ra một thanh gươm sáng như tuyết, ông ta lặn xuống lấy được.

(3) Đất Việt ở về phía nam phủ Phúc-châu, có' đá Việt-vương thường ở trong mây mù, quan Thái-thủ nào tham lam thì không trông thấy. Chỉ ông Ngụ-Nguyên đời Ngự-dại có tiếng thanh liêm mới được trông thấy mà thôi.



AM NHUNG ĐƯỢC TÌNH
VIỄN-ĐÔNG
Đại Dược Phòng Cholon

CÓ BÁN KHẮP NƠI MỖI VE 0p.60

Xin nhớ kỹ hiệu « ONG GIÀ » kéo lăm thứ giả mạo
Saigon bán tại **đépôt KIM TIEN** 191-193, rue Frères
Louis -:- Téléphone : 21.486.

Giadinh bán và gởi lanh hóa giao ngân từ 6 ve sắp lên tại
đépôt KIM TIEN annexe 51-53, rue de l'Eglise (sau
chợ Bà-chiều, gần ga xe điện Bà-chiều).

Lan-dinh phóng-bút

ĐÔNG TÂY GẶP NHAU

Người ta bảo : « Đông Tây như Bao nhiêu chuyện, lão Trương già đều nhin rảo !
« Chả bao giờ gần gũi được đâu ! Song thiên hạ lấy làm lạ đầu
« Đông là mây, Tây là tao, Là mới đây vụ phong tỏa ở Thiên
« Biết thì biết, gặp nhau thì chẳng Tân.

Câu nói ấy, phải chăng hữu lý ? Nhứt-bản kia cây thế nhà gần,
Xin các ngài thử nghĩ chuyện sau Trở nhè đám dân Anh mà hồng-
hách.

Theo Đông-nho ta dạy xưa nay, Bắt mấy chị Hồng-mao bì - bạch
Phổ thiên nhiên trước mặt những người ta.

Trăm đức tốt không hay bằng đức « nhân ». Than ôi ! trong ngọc trắng ngà,
Người biết nhân, là người không Thể diện ấy, nước Hoàng-hà khôn
rửa sạch.

Và giữ câu : « Thóa diện tự can. » (1) Ấng - lê trước nói nghe mạnh
phách :

Ấy là gương nhân-nhục của tiền Chận thương trường, khuất phục
nhân, lũ Phò-tàng.

Sách Khổng Mạnh biết bao lần Nào hay trong giếng da vàng
chép rõ. Lại này thứ ngang tàng in Nhứt-bản

Cũng vì nhân, nên nước Tàu lớn bự Một lần nữa, Trương tướng-công
Đề người ngoài xẻ tứ chia tam ! cứ nhân.

Lại như nói giống Annam, Cùng bọn Lùn thóa - thuận đáng
Vi chẳng nhân, sao đành cam bao cầu an ;

sĩ-nhục ?... Bèn ký ngay hợp-định Thiên-Tân
Đức hay nhân tướng là kỷ - lục Bản hợp-định làm cho Anh mất
Mà Đông - phương ăn đứt cả hoàn mặt.

cầu. Nầy giờ đó, tình là sự thật.
Trương-bá-Luân tướng-quốc nước

Nào dè ở tận cõi Tây Âu, Ấng-lê.
Người giống trắng cũng rất giàu về

nhân nhục. Người tây phương mà cách hành
vi.

Anh-cát-lợi có nhà tướng - quốc, Thử xét kỹ há kém gì Lâu-sư-Đức ?
Trương-bá-Luân tuổi hạc bảy tuần dư (2).

Gương thế sự khiến cho ta tin chắc
Từ lãnh quyền « Đệ-nhứt Thượng- thuyết Đông Tây không gặp được
thứ », là sai !

Hễ gặp dịp, me xừ Trương cứ nhân! Ra đều nhin giỏi nhường hay,
Nào Ô-tô-riech bị gót giày chữ Vạn Phương Đông chả gặp phương
Đạp biên-cương trên bản dư-dồ. Đòai, là chi ?

Nào Ech-banh dân-quốc bị xô Mặc người thóa-mạ khinh khi,
Bởi phân-tướng Franco và nội bọn. Bá-Luân, Sư-Đức, cùng đi một
đường.

Ngay đến xứ Sê-cốt Xích-lô-và-ky nhỏ mọn. Tây-phương đã gặp Đông-phương
là LAN-ĐINH

Bị Hích-lê đỡ ngón thị-uy, Trưng tiên-sinh lụm cụm bay đi
Sang Đức-quốc thăm-thì cùng họ Hích.

Diễn tấn-kịch đầu hàng thành Mỵ- nich,
Dọn con đường-tiêu-diệt xứ Bata (3)

Ấy bao nhiêu chuyện đã qua, — TRANG 17

(1) « Thóa diện tự can », câu nói của Lâu-sư-Đức bên Tàu thuở xưa, nghĩa là đầu ai có nhờ nước miếng vào mặt, cũng cứ để cho nó khô, chớ đừng lau chùi đi, sợ người ta giận. Tô ý nhân nhin cực-diêm.
(2) Tàu gọi Chamberlain là Trương-bá-Luân
(3) Bata, là ông vua già ở xứ Tchecoslova-que ngày trước.

Ecole "LE COMMERCE MODERNE"

83-85, rue Boresse - Saigon
TÉLÉPHONE : 20.982

Trường chuyên môn dạy các khoa thương mại, do một nhóm thanh-niên du học các trường Cao-dẳng ngoại-quốc và nhiều giao-sư đã nhiều năm kinh nghiệm trong giáo giới chủ-trương.

Đã đào tạo biết bao nhiêu nam nữ học-sanh thành tài và dặng các hàng cùng nhà nước thâu dụng.

Dạy dụ các khoa thương mại như :

Dactylographie, Comptabilité commerciale, Sténographie, Anglais, Français pratique, Cantonnais v.v.

Thơ hỏi học phải đĩnh có trả lời

Số 1, đường Carabelli, góc Catinat - Saigon - Tél : 21.312

DOCTEUR

BẶNG-VĂN-CHÍN

de la Faculté de Médecine de Paris

Trị các chứng bệnh phong tinh và bệnh ngoài da.

Chuyên môn bệnh đàn bà

Diplômes de Vénérologie, de dermatologie, de gynécologie...

Mai : 8 giờ tới 12 giờ - Chiều : 3 giờ tới 7 giờ.

◆ Ai mắc bệnh ho lao nên biết ◆

Thưa ngài,

Tôi không ngờ rằng sau khi đã tốn trót 500p. mà chạy đủ thầy Tây Nam không dứtặng bệnh ho lao. Nay chỉ trường phục có 6 hộp thuốc gia truyền của nội tổ ngài mà tuyệtặng bệnh lao. Thật ra tôi hết sức đội ơn ngài đã giữ toa thuốc quý báu của nội tổ ngài hầu giúp đời trong muôn một, Tiện đây tôi xin lấy danh dự mà giới-thiệu món thuốc gia truyền quý báu ấy cho đồng bào.

NGUYỄN-HIỆN-TÂN hương-quân Vĩnh-thuận-đông (Rạch-giá) Long-mỹ

Trên đây là nguyên văn một bức thơ, trong trăm ngàn bức thơ khác gởi đến khen tặng thuốc ho lao gia-truyền của cụ Trịnh-hải-Long. Bệnh ho lao, ho ra máu uống thuốc này dầu bệnh nặng nhẹ cách nào cũng hết tuyệt. Có hai thứ (thứ 5p.00 và thứ 3p.50). Ở xa mua thuốc gởi mandat cho ông

Trịnh-văn-Bào

Directeur Ecole, Villa n° 110 rue Vassoigne Tandinh-Saigon

ARTICLES NOUVEAUTÉS

Foutres-Chemises-Cravates

TOÀN NHỮNG HÀNG KIỂU 1939

Maison KIM LONG

10, rue Amiral Courbet - Saigon

NEO-TONIO

RƯỢU BỔ MÁU BỔ

Dưỡng thai và sau khi đẻ nên trường phục **Néo - Toniq** Ăn ngon dễ ngủ, mau iêu, ngừa bệnh lao về sau. Rượu có nhiều chất bổ dưỡng cho máu.

Công hiệu chắc chắn.



Có bán trong các nhà thuốc Tây

DAILY

Pharmacie

KIM-QUAN

90, Bonard SAIGON - Tél : 21.464

Cáo phó

Mme Nguyễn-hữu-Nhờ née Võ-thị-Dậu dítte Quê cùng các con.

Mme Vve Nguyễn-hữu-Vững cùng các con.

Mr et Mme Nguyễn-hữu-Vàng cùng các con.

Mr et Mme Nguyễn-hữu-Phước cùng các con.

Mr Nguyễn-hữu-Đa.

Mr Nguyễn-hữu-Tài.

Mme Nguyễn-thị-Cây.

Lấy làm đau đớn cho thân bằng quyến hữu hay rằng : Chồng, em anh của chúng tôi :

M. Nguyễn-hữu-Nhờ

Thơ-ký số Bửu-diện Saigon, mắng phần tại Thudâmôt bữa 28 Juillet 1939 hưởng thọ được 35 tuổi, lễ an táng cử hành hôm ngày 30-7-39.

Chúng tôi được thân bằng quyến thức xa gần, quý hội lương hữu số Bửu-diện, hội ái-hữu Thudâmôt, chi ngành nghiệp đoàn số Bửu-diện, có đến chia buồn, tang điệu và đưa linh-cửu đến phần-mộ. Trong lúc bối rối, sự tiếp rước có đều sơ thất, xin lượng thứ cho, muôn vàng cảm-tạ. TANG GIA

BẢN THỨC GIẤY MẮT SANH Ở GẦN

Không kinh-phần - mà sáng giấy thấy như mới "bơm sức khỏe" vào trong người.

Ta cần phải làm cho gan mỗi ngày để một lít mật sanh vào trong ruột. Nếu một sanh ra không đều, đồ ăn không tiêu được, thối ra. Bụng phình hơi, người có bệnh tật. Trong thân thể đầy chất độc, người buồn bã, ủ rũ, ý tưởng và gì cũng đen mờ!

Cũng cần phải dùng thuốc tẩy. Nhưng bắt đi đại tiện như thế không chưa tới nguồn cơn bệnh. Chỉ có VIÊN THUỐC NHỎ HIỆU CARTERS để cho GAN làm cho một sanh ra đều, trong người nhẹ nhàng khoan khoái như thuốc. Chất các cơ, ngon ngọt, rất mạnh để làm cho mật chảy ra. Nên đại thuốc viên nhỏ hiệu Carters để tẩy GAN. Các bao chế. \$ 1.25

Al deo hột xoàn nên để ý

Một đôi bóng xoàn 3000 p.

Muốn cho người ta tưởng mình đeo một đôi bóng xoàn 3000 p. quý bà hãy đến tiệm BA QUAN số 58 đường Vannier (chợ-củ) Saigon mà đặt mai một cặp hột xoàn mới Đức-quốc, chỉ có 30p. thôi.

Từ kiểu vẽ và sự mài khéo léo cho đến nước long lanh dầu cho tay chuyên môn cũng không thể phân biệt được. Có chung tại tiệm để làm bằng có.

(Hột xoàn mới Đức-quốc, cứng giữa không mòn; cắt dặng kiến, nấu dốt không sao nhứt là dùng lâu mấy cũng vẫn tốt tự nhiên có giấy bảo kiết đời đời chắc chắn).

ĐƯƠNG IN

TRẦN-VĂN-THẠCH

licencié ès - lettres

LE FRANÇAIS CORRECT

PHAN-VĂN-THIỆT

licencié en droit

Cours d'Instruction Civique

en 4 volumes à l'usage de l'enseignement complémentaire indochinois

EDITIONS SCOLAIRES

ĐỖ - PHƯƠNG - QUÊ

Saigon-Cholon

T 1939 - TRANG 17

◆ Hãng làm gạch bông của người Annam ◆

Chuyên môn làm các thứ gạch bông (carreaux en ciment) và granito thiết tốt lại giá rất rẻ,

Cũng có lãnh làm má và mặt bằng đá cẩm thạch nhơn tạo (marbre artificiel) và bằng Granites.

Chúng tôi đã được ban thưởng Médaille vàng, Long Bội tinh của Đức Đại-Nam Hoàng-Đế Bảo-Đại và nhiều cấp bằng ngoại hạng, hạng nhứt của các hội-chợ Huế, Hanoi và Hai-phong. Quý ngài ở xa muốn mua hoặc xin catalogue thì gởi thơ thương lượng với chúng tôi rất cảm ơn.

COMPTOIR DES INDUSTRIES RÉUNIES
« CARREAUX IMPERIAL »

BẢO-TRÁC et NGUYỄN-VĂN-HUỆT
68, Quai de Belgique - SAIGON - Téléphone : 21.088

Kiến-trúc-sư kiêm thầu khoán

Lãnh vé họa đồ cất nhà, cho giá, sơn phết trang hoàng, đồ đạc bàn ghế, cất nhà tắm, cầu tiêu máy v.v., v.v...

TRẦN-VĂN-TẤT

nhà chuyên môn vẽ kiểu nhà và bao thầu cất nhà.

Travinh

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH

+ HO LAO CÓ ĐẠI DANH +

ÔNG **Trần-quang-Minh** ở CÂY-QUÉO

Vừa rồi đọc báo « MAI » tôi thấy hai người giới-thiệu thuốc **Ho Lao** và **Đau Tim**: M. Thomas Chatain ở Bình-tây và M. Abdoul Gafar người Ấn-độ bán hột xoàn mới ở Saigon, tôi liền tới nhà dò la bệnh chứng. Thờ M. Gafar đoán chắc với tôi rằng : chẳng phải một mình ông ta uống hết dứt bệnh mà ông ta còn chỉ nhiều người đồng-hương uống cũng hết dứt bệnh căn. Tôi lâu nay ít dùng thuốc Annam, mà hôm nay tôi rất lấy làm lạ là dùng thuốc lao phổi « **Ho Lao** » của ông **TRẦN-QUANG-MINH**, nhà số 45 bis, route Communale n° 21 ngã tư Cây-quéo Giadinh, ngang sân banh Bình-hòa, thời tôi thấy kiến hiệu lạ thường. Bệnh ho của tôi bây giờ thiệt dứt, đồ da, có máu, sức khỏe như thường.

Mathieu NGUYỄN-PHƯỚC-ĐẰY

Ancien transitaire et Secrétaire

demeurant à An-dông - Giadinh

Ho. Binh ho

LỜI KHUYÊN CÁC BÀ CÓ CON

Bất kỳ ho lâu mau, ho lao, ho có đàm trắng, xanh, vàng, đàm lộn máu, ra máu. Bệnh đã dùng đủ thuốc Tây Nam mà không mạnh. Mau mua thuốc gia truyền chuyên-môn hay lắm, vì thuốc đã cứu được cả muôn người rồi.

Thuốc thượng hạng lựa toàn vị quý giá 10 đồng.

Thuốc hạng nhứt giá 5 đồng.

Ngừa lao và bỏ phổi 3p.80.

Viết thơ kèm mandat cho M. Trịnh-văn-Tú Ancien Instituteur à Hiệp-đức Mytho.

Nếu mầy em sợ ngán, không uống được dầu cá thu nguyên hay là uống mà không tiêu hoá dặng, vậy xin bà cho mầy em uống thuốc viên **Morrhuel Chapoteaut**.

Trong thuốc viên này có đủ tánh chất bổ sức, trị bệnh và tất cả các chất tươi nhuần thân thể. Uống **Morrhuel Chapoteaut**, khiến cho những em trẻ ốm yếu trở nên khoẻ mạnh ăn ngon, ngủ yên.

Đề uống. Không ngán.

Mới ra đĩa

Trong tháng Juin

M. TỐT ca vọng cổ

Ngày xuân đàn dờ (2 đĩa)

M. NGUỒN ca vọng cổ

Bóng trắng tàn (2 đĩa)

M. XÁI ca vọng cổ

Ngọn gió chiều (2 đĩa)

M. ỨT ca vọng cổ

Sầu bặt chung tình (2 đĩa)

Mme HUỖNH và M. THUỘC hát bộ

Hồ nguyệt cô (1 đĩa)

Mme HUỖNH và M. THUỘC hát bộ

Hạnh nguồn cống hồ (2 đĩa)

Sáp ra 16 bài vọng cổ và bài Bắc do cổ tâm Danh ca mới. Bài ca hay, điệu ca mới, dòn lạ

asia

37, rue Colonel Grimaud - Saigon
Téléphone : 21.424



Chúng tôi đọc...

«DƯỚI MẮT TÔI» CỦA TRƯƠNG CHÍNH VIỆT-CHÂU

PHÊ-bình văn - học Việt-Nam hiện đại! — Ông Trương-Chính muốn như thế, và quyển «Dưới mắt tôi» ra đời.

Đã lâu, có một lần, tôi thấy quảng-cáo quyển sách này trên một tờ báo, thoát đầu tôi mừng: có cảm tưởng như là lần thứ nhất được gặp một người mà xưa nay mình chỉ nghe danh và vẫn hằng mong mỗi được hội kiến, nhưng đến khi đọc đến tên tác-giả thì lòng tôi lại hóa đứng-dưng, không sôi nổi nữa!

— Vì sao? có phải vì hai chữ Trương-Chính đối với tôi còn ngỡ ngàng quá?

Nay thì sách đã xuất bản rồi, vì một lẽ riêng mà mãi tới bây giờ tôi mới đọc và viết mấy giòng này; sự trễ nãi ấy làm tôi ân-hận lắm!



ÔNG Trương-Chính tuân-tự phê - bình... Phê - bình ông Trương - Chính tôi cũng xin tuân-tự, — không biết tôi có cần phải phân tách ra là: phê-lith «Dưới mắt tôi» của ông Trương-Chính hay không?

Người viết tựa giới-thiệu tác-giả với ta bằng một bài hùng hồn và có vẻ hân-huộc nữa. Nhưng tôi lại yêu như thế, tôi tưởng thấy bài ấy là một ngọn roi đã đánh bật được

tám phen xưa nay dùng để che đậy, dìm lấp bao nhiêu tài danh xấu số, bài ấy đã ngạt-nhiên «mảng» ngòi bút của một phê-bình gia trừ-danh vì ông này đã có tư-tâm trong khi phân-đoán văn-phẩm của một văn-đoàn khác. Rồi người viết tựa lại nói thẳng vào mặt độc-giả rằng ông Trương-Chính muốn đời ông phải là một sự-nghiệp, — sự-nghiệp một nhà phê-bình!

Khen trọng thì âm-i thật, nhưng hãy đợi xem «kịch-sĩ» thế nào. Tác - phẩm của Nhất - Linh. — Tác-giả (ông T.C.) muốn đặt Nhất-Linh lên trên tất cả. Ông khen Nhất-Linh kết án chế độ gia-đình cũ rất là chặt chẽ. Ông nói rất dài về quyển Đoàn-Tuyệt.

Tôi không hiểu vì sao ông viết: *Họ quên rằng ông N. L. không cố ý — vì thiếu gì cách ôn-hoa hơn — đặt cái chết của Thân vào làm lời giải cho bài tình-dố khắc nghiệt...*

Thưa ông, câu vi thiếu gì cách ôn hòa hơn của ông nó tối-nghĩa và làm rõ lòng tư-vị của ông với ông N. L. quá. Tôi tưởng chắc (và có lẽ cả ông T. C. cũng thừa hiểu) ông N. L. cũng thấy mình không còn cách gì tiện hơn nữa, mới đứng. Ông viết: *Chủ ý ông N. L. là làm cho người đọc ghét cũ, và yêu mới...*

— Ô! nếu chỉ có thế... Ông lại viết: *Ngoài những hạt bụi ấy, Đoàn-Tuyệt là một kiệt tác.*

Tôi không cãi là không phải kiệt-tác (đĩ-nhiên!) nhưng hai chữ hạt bụi của ông nó lại tư-vị mất rồi!

Muốn phê - bình tác - phẩm ông Trương-Chính, tôi đã vô-tình «nói đến» tác-phẩm của ông N. L....

Tác-giả đã thấy thẳng - thắn và sáng láng trong khi nói về quyển Lạnh-Lùng, nhưng than ôi! cuối cùng ông lại còn «nhắc nhở» làm chi (với ai?) rằng ông... khen tác phẩm ấy?

Rồi, tác-giả lại... thành thực khen ông N. L., ở đoạn phê-bình Tới-Tầm.



KHÁI - Hưng. — Tôi không bằng lòng khi biết tác-giả ngụ-ý muốn đặt K. H. dưới N. L. một bậc, — ta hãy đặt ngang-hàng!

Về Hồn-bướm mơ-tiền, tác - giả đã nói ra được cảm-tưởng chung của phân-đoán độc-giả đối với tác phẩm ấy. Ông khen Kh. H. là một nhà hội-họa có tài.

Ở đoạn phê-bình Nửa - chừng - xuân, cũng như ở hầu hết quyển sách — tác-giả luôn luôn đề-trả lời ông Trùng - Trùng. Tôi muốn hỏi tác-giả: vì sao? Tôi lại muốn tác-giả rí tai tôi mà thành thực đáp.

Về Trùng - Mái, cuối cùng ông viết: *Dấu sao...* Hai chữ ấy làm tôi ngỡ ngàng, tôi bèn đọc, ngược trở lại thì quã - nhiên ở mấy trang trên tôi bắt gặp dấu sao... Thì ra, cứ sao khi chỉ - trích qua loa về tác-phẩm của N. L. Kh. H., tác giả lại phải vội vàng dấu sao!

Vì vậy, từ đây sắp xuống tôi đã bắt đầu ngờ - vực ông Trương-Chính, lòng tin cậy của tôi đã mất ở ông.

Tôi bắt đầu đọc nhanh, và chỉ chú-ý đến câu kết của mỗi bài mà thôi!

Nhất-Linh và Khái-Hưng. — Tác giả không khen nhiều Gánh-Hàng-Hoa, nhưng đoạn cuối ông lại an ủi (an ủi ai?) rằng: *Nhưng nghĩ*

rằng G. H. H. đã cầm động ta thì ta cũng bằng lòng quên những tật xấu nhỏ...

Đến Đới-Mưa-Gió thì tác - giả «phục-lần» ra và hô to rằng đó là một kiệt-tác. Tôi cũng như ông T. C. cũng đã đọc Đ. M. G. và đã thích nó, ông T. C. thì thế nào không biết chứ riêng tôi, tôi thấy

không biết chớ riêng tôi, tôi thấy rằng nó là vì nó hợp với hồn lãng-mạn thi-thơ của thanh-niên. Nhưng tôi xin nói thêm riêng với ông T. C. rằng: Một cô gái nào mà mê chuyện ấy thì ắt cô phải có tâm-hồn của một con dế... Đành ông L. Kh. đầu đến nỗi như ông rằng chuyện ấy không có gì là hại C.T. viết đó. Ông T.C. bắt công ở luân-lý đạo đức, nhưng rõ ràng, đoạn này!

viết nó, tác-giả nó đã cố tình can-giới cái cuộc đời làm dĩ-nên thơ. Một lần nữa, biện bạch với tác-giả «Dưới mắt tôi», tôi đã vô ý đi xa rồi!

Nguyễn-công-Hoan. — Phê-bình Nguyễn-công-Hoan, ông T. C. đã viết được một đoạn văn hoàn-toàn đặc sắc và sâu-sắc: «*Bây giờ, ông N. C. H. còn đóng vai hề ông đóng bấy lâu. Văn đạo kếp ấy, vẫn tích hất cũ... Nên ở mấy ghề đầu người ta đã thờ dài thất-vọng ra về. Nhưng ở cuối rạp, hãy còn vang lên những tràng vỗ tay không ngớt.*»

Vũ-trọng-Phụng. — Tác-giả nhận rất đúng là V. T. P. chỉ là một nhà phóng-sự có tài, chưa có thể làm một tiểu-thuyết-gia điều-luyện. Tôi thấy chàm công tâm nhiều khi tác-giả bảo rằng tương lai của ông V. T. P. còn phải do ở nhiều điều kiện nữa.

Lê-văn-Trương. — Tác-giả biết kê những «thuyết-lý kiêu-triết-lý kéo dài» của L. v. T. ! Mà bảo L. v. T. chưa hề tỏ dấu vết một văn-tài đặc-biệt, — là không đúng chút nào!

Trùng-Trùng. — Tác-giả không nói gì lạ về ông này. Mà thật ra cũng không nên liệt T. T. vào hạng tiểu-thuyết-gia.

Thạch-Lam — Phê-bình Th. L., ông Trương-chính đã tỏ ra mình có

về học-giã lắm, gn chứa rất phải nhiều đoạn văn của T.L. ông lại cao giọng quá, như muốn dạy T.L. viết văn vậy. Ấy vậy mà sau rốt ông lại hạ giọng một cách không liên-lạc bằng một câu mở đầu với hai tiếng mà ai cũng có thể biết trước: *tuy thế...*

Lan - Khai. — Tác-giả chê Lan-Khai thậm tệ. Tôi tưởng xứ mình không có ai chịu khó đi về hướng lịch-sử tiêu - thuyết, nay có một L. Kh. thế cũng là đáng cho mình cảm ơn lắm rồi. Lại nữa văn - tài ông L. Kh. đầu đến nỗi như ông C.T. viết đó. Ông T.C. bắt công ở luân-lý đạo đức, nhưng rõ ràng, đoạn này!

Ông có nói qua Nổi Lòng, Bĩ Vỡ, Tới Tầm, rồi đến tác-phẩm của nhà văn Từ-Ngọc.

Từ - Ngọc. — Ông lại chê T.N. dáo dể. Sao vậy? Tôi ngờ ông lầm ông T.C. ạ! Ông phê báng Khôi-Hương, ông nhún trể Ngược-Đông, ông dùng những chữ mà một người viết văn chân chính không bao giờ dùng đến, để chê tàn, chê tệ...



DƯỚI mắt tôi, ông Trương-chính là một người thông-minh, thừa thông - minh để hiểu và bàn về văn - phẩm của mọi người. Tiếc rằng trí thông-minh của ông nhiều khi bị mờ hẳn bởi một nỗi - niềm tư-vị... rất đáng buồn! Tôi bao giờ cũng sung sướng thấy một ngòi bút mới hiện ra trên văn - đàn. Tôi lo cho tác-phẩm của ông, ngoài T.L.V.Đ. ra sẽ không ai buồn nói đến, và vì đó ông sẽ thất vọng chẳng. Và như thế tôi sẽ mất vui khi đợi mãi mà không thấy ra, quyển sách mà ông đã hứa: «*Những nhà thi-sĩ hiện đại*».

Ở đây, tôi gửi chào phê-bình-gia mới ấy, và xin nhắc một lời rất thưa là: Phê-bình cần phải có công tâm.

VIỆT-CHÂU

Thay đổi cả số mạng con người

Các thứ bói Dịch, bói Sấm-ký, các số Tử-vi, số Hà-lạc, các phép coi tay, coi tướng, các phép Triết-tự, phép chiêm-tinh có thể nói rõ ràng số mạng người ta xấu tốt hay dở thế nào. Nhưng phép tu luyện màu nhiệm của ĐỨC NANG THÂN PHÁP có thể cải đổi được hẳn số mạng cho đang xấu hóa nên tốt, và cho người ta biết hết bí ẩn của đời để cải tạo lại đời mình. Vậy muốn hưởng mọi điều hạnh phúc, muốn lập sự nghiệp, công danh, vợ con, muốn giải quyết mọi nỗi khổ tâm về tình ái, sanh tử, tai nạn, cuộc đời mình sẽ đi tới đâu. Xin mau mau gọi tên, tuổi, chữ ký, hoặc ngày sáo tháng để về lấy phép tu luyện ĐỨC NANG THÂN PHÁP lấy bảo vật hộ thân và sách tu luyện. Vậy các những phép thần học, thời miên-miền, thần giao cách cảm.

* Chú ý. — Bảo vật hộ thân (talisman) và sách tu luyện còn ít thôi, nên gọi ngay về lấy kéo mất cơ hội. Gửi mandat 1p.20 hoặc 20 cở 6 xu về cho

M. Trán-đức-Năng n° 92, Boulevard Carreau - HANOI

LỜI KHEN TẶNG

I. — Cher Monsieur Albert Bachha
Tôi lấy làm lạ việc hậu lai tiền định mà ông coi tay cho tôi hôm tháng rồi. Mà nhất là ông coi chắc chắn rằng chỉ trong một tuần lễ nữa, là tôi sẽ bị tai nạn, nhưng hồng hạnh. Quả thật, mới rồi vì chuyện nhỏ mọn, mà tôi bị gãy cái răng cửa. Vậy tôi có mấy lời khen ông và chứng rằng ông rất giỏi việc tương lai. (24-1-38).
NGUYỄN-VĂN-THU Chef du Cabinet de Calcul et de Dessin de M. P. Chariot Ingénieur des Arts et Manufactures à Quinhon
Saigon, le 4 Septembre 1938

II. — Hôm 24-7-38, tôi bị nạn xe hơi phải sưng cánh tay hơn 10 ngày, nhức nhối khó chịu. may nhờ ông Albert Bachha trị trong 15 phút, thì tôi thấy công hiệu là hết đau và cử động được. Vậy tôi đề ít lời khen tặng ông.

VÔ-TAN-HUÊ Xuân-lộc Biên-hòa

Vậy bà con muốn rõ vận-mạng, hay khi có bệnh muốn mau lành mạnh (trị bằng nhơn-diện) thì xin hãy đến ngay phòng thầy:

Albert BACHHA Chiromancien et magnétiseur

115, rue Bourdais - SAIGON
Xa, in 2 bản tay, cho biết tuổi ta, kèm theo mandat 1p.00, gửi ngay đến địa-chỉ nói trên, tuần lễ có' qui-kỳ trả lời.

Thỏ sản ở Cailay

Bổn hiệu có sản xuất một thứ thuốc xia thật tốt: nhỏ cộng, xia rất dịu. Xin mời quý bà, quý cô có dịp đi Lục-lĩnh xin nhớ ghé lại mua dùng thử và bán sỉ và bán lẻ nơi tiệm:

TÀNG XUÂN XƯƠNG CAILAY

Hội Nữ-công Huê

ĐẾN 15 AOUT LẠI THẦU NHẬN HỌC-SANH

Hội Nữ-công Huê là một đoàn-thể thứ nhất của phụ-nữ chuyên về sự giáo-dục trí-thức và chức nghiệp cho chị em bạn gái hầu đào tạo ra những người đàn bà có thể sống được một cuộc đời tư-lập để giúp ích cho xã-hội.

Hội Nữ-công thành lập đã mười bốn năm nay đã đào tạo rất đông nữ-học-sanh có thể nhờ ở nghề nghiệp mà sống một cuộc đời hữu ích và đầy đủ. Mục-dịch của hội được quốc dân hoan nghinh lắm nên số hội-viên và học-sanh cứ mỗi ngày mỗi đông thêm.

Một đoàn-thể nữ-giới đầu tiên ở Trung-kỳ có một mục-dịch chân chánh như thế, mong rằng chị em cả ba kỳ sẽ hăng hái xin vào hội hoặc xin vào học cho đông.

Ngày 17 Juin 1939 vừa rồi hội đã làm lễ phát cấp-bằng tốt nghiệp cho học-sanh rất long trọng, dưới quyền chủ tọa của quan Đốc-lý và các thân hào trí-thức ở Kinh-đô.

Một tháng nay Hội nghĩ hè, đến 15 Aout này hội lại bắt đầu thầu nhận học-sanh lại. Chương-trình học trong 6 tháng thì được bằng-cấp tốt nghiệp. Những học-sanh ở xa đều có chỗ lưu trú tại trường dưới quyền kiểm-sat của bà hiệu trưởng.

Những chị em ở Nam-kỳ hay Bắc-kỳ cùng các tỉnh Trung-kỳ, có thể gửi đơn xin học ở Hội Nữ-công và đề cho bà đốc trường là:

Mme Dam-Phuong

chánh-hội
trường Hội Nữ-công Huê.

NỮ-GIÁO HỌC HIỆU

Institution NỮ-GIAO 22, Hương-Mỹ-Huê — Do trước sở Musique và Douanes et Régies đi vào

Ban Tiểu-học: Từ lớp năm đến lớp nhứt, lớp nào cũng do cô giáo có bằng Primaire Supérieur dạy.

Ban Cao-đẳng tiểu-học: Lớp Nhứt niên và Nhị-niên, do 2 cô Tú-tài và mấy thầy rất thực luyện ở trường Thuận-hóa dạy.

Kết-quả kỳ thi tiểu-học: Năm đầu 1939 mới có 4 người thi, mà cả 4 người đều trúng tuyển.

Trường mới làm, rộng rãi, mát mẻ, có cả nhà trọ cho học trò ở lại, phí tổn rất nhẹ.

MỖI TÌNH CẦN CÓ MỘT NGƯỜI LÀM ĐẠI-LÝ

... để bán các thứ sách luật-khoa phổ-thông của ông Phan-văn-Thiết, cử-nhơn-luật. Xin giới thiệu đến hội điều kiện, gửi theo có' đề trả lời. Hiện nay có' 5 thứ sách: 1) DAN LUẬT NAM-KỲ giá' 1p.20, 2) ÁN TÒA HỘ giá' 1p.20, 3) LUẬT LAO ĐỘNG giá' 0p.70, 4) VIỆC LÀNG TÔNG (hết) và PHỤ-NỮ và PHÁP-LUẬT rất cần cho tất cả đàn bà, cho những người đàn ông có' vợ về luận ở Trung, Nam, hay Bắc-kỳ, giá' 0p.95. (Sau này sẽ tiếp tục ra cả thảy 30 bộ). Vì nào gửi ngay đến tác-giả mà mua cả 4 bộ thì được bớt 20 %, thêm v. 0p.40 cước phí. Mua riêng mỗi cuốn cước phí 0p.20.

Ông Phan-văn-Thiết cử-vấn pháp-luật, tiếp khách mỗi ngày tại số 43 rue Aviateur Garros Saigon. Mỗi lần cử-vấn về một việc chỉ tốn có 5 đồng, nếu có cần đặt đề đơn trang, lý-đoán hay thơ-khê giao kèo chỉ thì chỉ tính thêm từ 15p. sắp lên tùy việc.

KAOLO... KAOLO...

Bán sỉ giá thiệt rẻ, không nơi nào có bán. Nơi bôn hiệu có trữ bán giấy journal apprété, papier couleur 18 kilos, papier marbré, và nhiều thứ giấy khác.

Thuốc nhuộm tóc Peacock

Một thứ thuốc nhuộm do một kỹ-sư Nhứt bảo chế, kết-quả rất mỹ mãn sau khi dùng qui vị sẽ vui lòng sự công hiệu của nó.

Có trữ bán thật nhiều tại:

NAM-HUNG

165, Boulevard de la Somme
SAIGON

BÀ MẸ 5 TUỔI...

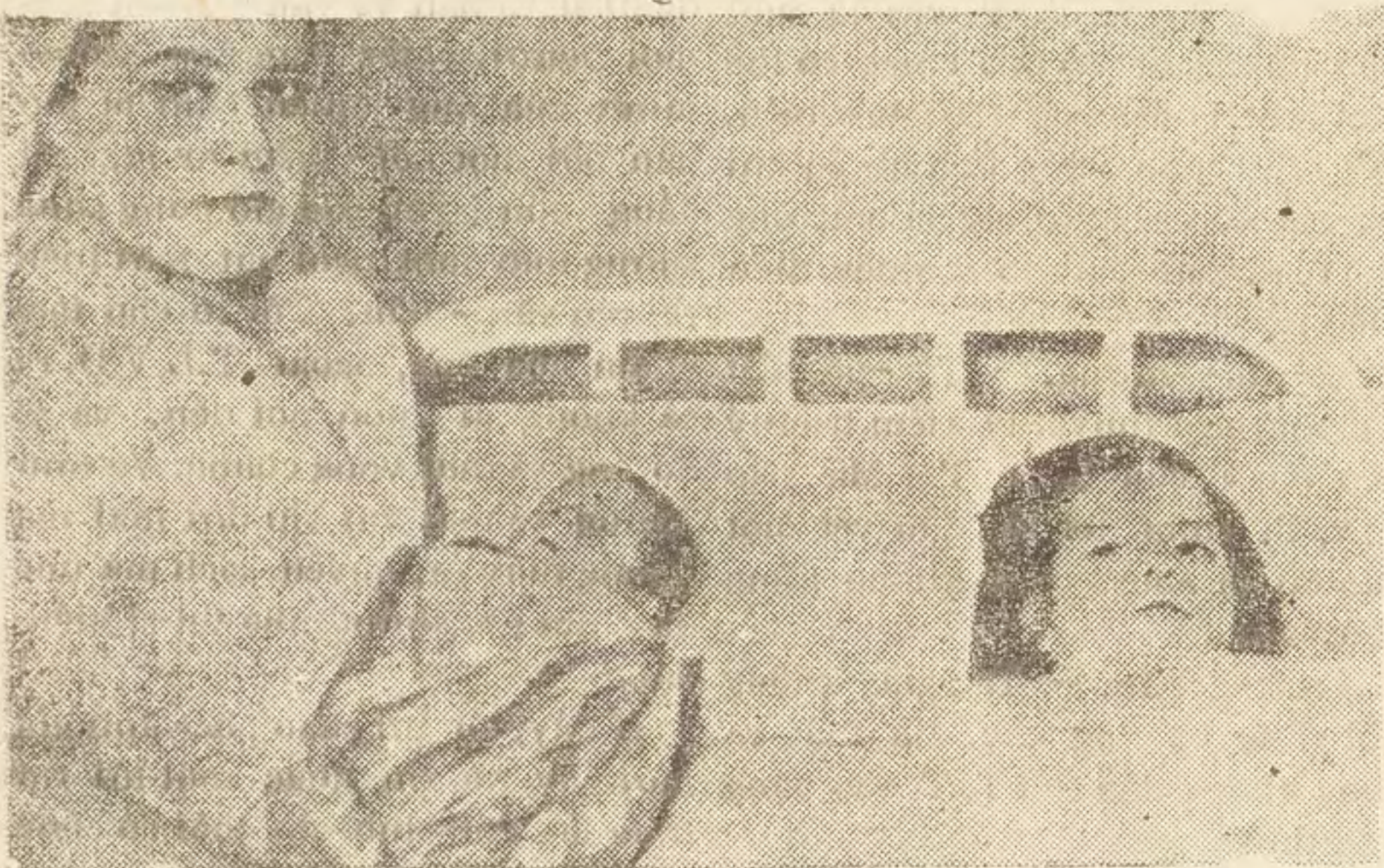
MẸ SANH RA NĂM 1933

CON SANH RA NĂM 1939

Cả hai mẹ con cộng lại chưa đầy 6 tuổi. — Bây giờ chánh-phủ Pêron lãnh nuôi hai mẹ con này cũng như chánh-phủ Canada đã nuôi 5 con bé sanh năm của nhà Dionne.

MỞI đây, có nhiều vị độc-giã ở Lạc - tinh viết thư nhìn nhận sự cố gắng mở mang của chúng tôi trong mấy tháng nay. Có vị khen chúng tôi chịu khó tìm kiếm những hình ảnh mới để công hiến cho tân báo kỳ của độc-giã. Đại khái như bài nói về « Cái lưỡi Hitler » hay là hình « Bà mẹ 5 tuổi ». Song vị độc-giã nói đây lấy làm tiếc sao một chuyện kỳ quái như chuyện con nhỏ 5 tuổi đã chữa đẻ mà chúng tôi không thuật lại-lịch cho rõ thêm chút nữa.

Chánh-phủ Bê-ru làm việc này cũng bất chước như chánh-phủ Canada đã lãnh nuôi 5 đứa nhỏ của vợ chồng Dionne ở Toronto đã sanh ra một lượt vậy. Hình in theo đây, bà mẹ 5 tuổi đang nằm trên giường sau khi vừa nằm chỗ xong, đứng bên là cô mụ đang bồng đứa nhỏ mới sanh. Duy có việc con bé Lina Medina ở trong trường hợp nào đã thọ thai và chồng nó là ai, chúng tôi chưa thấy báo nào nói rõ. Một ngày kia chúng tôi sẽ thuật lại cho độc-giã nghe thêm.



Chịu lòng độc-giã, chúng tôi xin trở lại « bà mẹ tí-hon » đó ít câu. Hình này lấy của báo Paris Soir, còn tin sau đây của một tờ báo Mỹ ở Thượng-hải.

Thật vậy, số báo « Continent » ở Thượng-hải ngày 17 Mai 1939, đăng bức điện-tin của sở thông-tấn Mỹ-liên từ kinh đô Lima nước Bê-ru (Pérou) phát ra ngày 16 Mai, nói rằng hôm trước (xét lại, tức là ngày 14 tháng Mai) ở tỉnh Indiana nước ấy, có con bé mới có 5 tuổi, tên nó là Lina Medina đã sanh hạ một đứa con trai, cân nặng 3 kilo 900 cô-ram.

Lúc đẻ khó khăn, thầy thuốc ngoại-khoa, phải mổ tử-cung của cô bé mới lấy thẳng nhỏ ra được. Sau khi dùng phép ngoại-khoa nói đây, cả hai mẹ con đều được bình an vô sự.

Bà mẹ tí-hon này hiện thời mới mọc kỳ răng thứ nhì, mình cân nặng hơn 10 kilo, bề cao lối 8 tấc. Theo một nhà nghiên-cứu việc lạ cổ-kim chưa có này là doctor Hilpodits Larrabure tuyên bố rằng cô bé này khác hẳn thiên - hạ, từ lúc mới có 1 tuổi 6 tháng trở đi, nó đã có kinh nguyệt. Cứ xem sổ khai-sanh và tờ bằng-chứng trong nhà thờ hồi làm lễ báp-têm (baptême) cho nó thì quả thật nó ra đời ngày 23 tháng 9 năm 1933. Nghĩa là đến tháng 9 tới đây nó mới được 6 tuổi đúng. Hồi tháng 5 rồi đẻ ra đứa nhỏ, là hồi nó mới có 5 tuổi 8 tháng.

LẠI theo điện-tin Mỹ-liên ở kinh thành Lima phát ra ngày 7 Juin trước đây, chánh-phủ Bê-ru hôm nay đã quyết định nhìn nhận con bé Lina Medina mới 5 tuổi đã chữa đẻ để với đứa nhỏ mới sanh của nó, hoàn toàn về phần nhà nước bao bọc nuôi nấng cả hai mẹ con.

Không-tử hay được chuyện này chắc cụ thể dài và nói cách đặc-biệt: — Xưa lão đã nói « hậu sanh khả quý » mà !

Một cái đá dít té ra 100 triệu

MỚI RỒI ĐÃ TÌM RA NGƯỜI ĐÁ DÍT MÌNH HỒI ĐÓ MÀ TRẢ ON 50 MUON

SỰ xuất thân của nhiều đại-phủ ở đời nay có lắm chỗ lạ kỳ, đó ai tưởng tượng nổi.

Tức như ông vua mỏ vàng ở Huê - kỳ hiện nay là Harry Oaks, làm giàu ức triệu chỉ nhờ có cái đá dít hết sức tinh cơ.

Lão nguyên là người ở tỉnh Toronto — nơi có vợ chồng Dionne đẻ 5 đứa con gái một lượt — xứ Canada, con nhà hết sức hàn vi nghèo khổ, đến đời nhiều ngày cầu lấy 1 bữa ăn mà cũng không có.

Thấy gia-đình nghèo khổ quá, không sao chịu nổi, Harry đành lia bỏ quê hương, quyết đi Bắc Mỹ kiếm nghề làm ăn nuôi thân.

Nhưng đi mà trong túi khô rang, chẳng có lấy một xu nhỏ nào làm tiền lộ phí, Harry tìm cách trốn đại trong một toà xe lửa chở đồ.

Đêm lại, một viên kiểm-soát đi rón tới toà xe này, nghe có tiếng ngủ ngáy kho-kho, liền lục xét và lôi đầu Harry ra. Rồi ra hiệu cho xe lửa hãm máy chạy chậm lại một chút, viên kiểm-soát có giò, vịn hết thân-lực, đá vào dít Harry một cái nên thân, đưa tuốt cậu ta từ trên toà xe văng xuống dưới đường, giữa cánh đồng hoang rừng vắng.

Tội nghiệp Harry lăn nhào mấy vòng rồi rớt xuống cái bịch, như

chiến-sự hơi êm?

TỪ hôm tháng 4, quân Tàu tổng-phân-công ở các mặt trận đều thất bại, và kể tháng 5, quân Nhật tổng-công ở hai tỉnh Hồ cũng bị thất bại nữa, đến giờ chiến-sự gần như êm ru.

Tuy ở Hồ-bắc, Hà-nam, Sơn-tây, Quảng-đông, mỗi ngày hai bên vẫn còn giao chiến, nhưng chỉ là những trận đánh rải rác cầm chừng mà thôi, không có trận nào kịch-chiến. Cứ theo người Tàu nói thì Nhật đã kiệt sức hết binh rồi, không tấn công vào trong được nữa.

Kiệt sức hết binh sao mà phía trên Nhật đang kịch - chiến với Nga, còn ở Thiên - tân dám khêu khích Anh và sửa soạn tuồn ra 40 vạn đại-quân để tấn-công Hồ - bắc Hà-nam nay mai ?

Theo nhà quân-sự ngoại - quốc nói, và lại ta xem sự hành động của quân Nhật cũng biết họ đang thực hành cái chiến lược rào ngõ bên ngoài rồi sẽ lại tấn vô bên trong. Nghĩa là chặn hết đường lối vận tải khí - giới cho Tàu ở ven biển, từ Thiên - tân dài xuống tới Sán - đầu, Bắc - hải, để bịt hết lối của Tàu tiếp tế khí-giới rồi bấy giờ họ lại tấn-công. Việc rào ngõ này họ làm gần xong, chắc bây giờ họ sắp tấn vào nội - địa. Người ta lại sắp thấy những trận Hoa Nhật đại chiến nay mai cho mà xem.

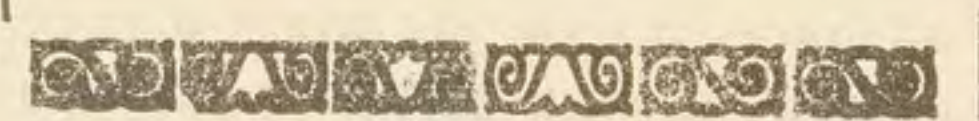


Ai bắt Uông dùm cho họ Tường bản ?

CÓ mười mấy ông Trung-ương uỷ-viên là bọn Lư-văn - Cẩn, Trương - hề - Nhược v. v., hôm 20 Juillet rồi điệu về Trung-khánh nài xin chánh-phủ và Tướng-giới-Thạch bắt Uông-tinh Vệ để chánh pháp.

Nghĩa là các ông này xin bắt Uông để chặt đầu hay là cho bịt mắt dựa lưng vào vách tường mà xoi 12 viên đạn. Vì sự bôi tên Uông trong đảng, sự hạ lệnh thông-tập (gặp đầu bắt đó) và kêu Uông những là Hàn-gian, mại-quốc, tẩu-cầu v. v., các ông chưa có làm đủ.

Nhưng các ông không chỉ cách nào cho chánh - phủ để bắt Uông được bây giờ ?



ta liệng trái dưa khô vậy. Khỏi nói thì ai cũng đoán biết cậu ta đau điếng gần chết; nhứt là bị một cục đá sỏi đâm toạc cánh tay.

Tảng sáng, Harry tỉnh hồn chỗi dậy, lướt cục đá đã làm mình bị thương và mảy mò xem xét, thấy long lanh có vàng. Thì ra Harry bị đá trên xe lửa té xuống, nhằm ngay một nơi mỏ vàng, mà bây giờ gọi là kho vàng « Lake Shore », nhiều kim-khoáng nhứt nhì thiên-hạ. Thế rồi lão tìm cách đào mò làm giàu.

Thật là một cái đá dít té lời mấy trăm mấy ngàn triệu.

Sau khi trở nên ức triệu phú-ông rồi Harry nhớ lại thuở hàn-vi lưu lạc, hết sức cảm ơn viên kiểm soát xe lửa hồi đó.

Mới rồi ông ta đăng lời rao khắp trên các báo Mỹ-châu, tìm kiếm người đã tặng mình cái đá dít... bạc triệu. Cách sau ít lâu, tìm được viên kiểm soát xe lửa, Harry thiết đãi trọng hậu và trao cho một tấm ngân phiếu 500.000 quan.

Trong chuyện này, chắc cả người đá và người bị đá đều không

Nº 1 BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN

Trị tử-cung đệ nhứt. Trừ huyết trắng vô song

Đời văn-minh ! người văn-minh ! người càng văn-minh thì bịnh phải rất văn-minh mà nếu không có phương thuốc văn-minh thì làm sao trị đặng.

Và như phụ-nữ đời nay, bịnh cần yếu ngặt nghèo hơn hết là bịnh (đau tử-cung và huyết trắng), mà các bộ y-thơ của Thánh-hiền truyền lại chưa có bộ nào tường thuật phát minh về bịnh ấy cho rõ. Nếu từng theo sách xưa, đã lâu đời mà trị bịnh đời nay thì không có phù hợp chút nào. Duy tôi nhờ hết s.ác gia-tám khảo cứu nhờ thí nghiệm nhiều phương dùng thuốc phương ngoại hiệp cùng thuốc Bắc, chế ra một thứ thuốc bột tên là « BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN » trị bốn chứng đau tử-cung và huyết trắng hiệu nghiệm như thần.

1. Hư trệ tử-cung. — Bối trong mình kinh huyết không đều tử-cung hư hàn, hư nhiệt, trái tim và hai sọ giấy chẳng yếu nên tử-cung sa huyết trắng cứ ra dầm dề hoài... có khi trong, có khi đục, đục như nước cơm vo gương mặt xanh xao, càng ngày càng ốm.

2. Nội thương tử-cung. — Bối đàn bà khi sanh dễ trặc trở lam cho động tử-cung hai sọ giấy chẳng yếu tử-cung sai và có vết thương nên đau trắng hai dạ dưới ra thứ huyết trắng vàng vàng mà lỏng hình như mủ, có khi lộn máu khi tiểu-tiện, đau rát, khi có đường kinh hết rồi tước lại, dây đưa năm bảy ngày chưa hết là vì những máu trong vết thương lẫn lẫn chảy ra.

3. Nhiễm độc tử-cung. — Người đàn-bà hay con gái hoặc người tu hành, không chồng khi có đường kinh không ra sự dơ dáy lấy đồ bằng bỏ lại không cho hở hơi, nên hơi độc máu xấu nhiễm vào tử-cung, sưng tử-cung, và có khi đường kinh bị tử-cung sưng nên ra huyết đến năm bảy ngày mà chưa hết, đau trắng trắng dạ dưới, ra huyết trắng vàng vàng có giấy có nhớt, đường tiểu không thông.

4. Ngoại thương tử-cung. — Chứng này nặng hơn hết. Đàn bà bị ngoại thương truyền nhiễm bởi người chồng trước kia có bị sang độc hay lâu độc uống thuốc hết rồi mà chưa uống trừ căn. Khi giao cấu, người đàn bà phải bị nhiễm độc, trong tử-cung có mọt có nhánh và lở làm cho đau trắng trắng hai bên dạ dưới mà ra huyết trắng có giấy, có nhớt, có mủ, có mau, đường tiểu nóng rát mà không thông đi độc ứ đại trường, làm cho đại trường sưng mà đau thắt ngan lưng và đường đại bón uất thì uống xen THANH TẠNG BỔ TÁ HOÀN dặng cho thông đường đại. (THANH TẠNG BỔ TÁ HOÀN) mỗi hộp 0p.20 uống nhiều lần.

Bốn chứng đau tử-cung tôi kể trên đây, bất luận lâu mau nặng nhẹ thế nào nếu trường phục thuốc này thì chắc dứt, uống vào thì chắc chắn hiệu nghiệm khỏi cần bơm rửa mà bịnh mau lành.

Đàn bà khi sanh dễ bị òn-bà vô ý làm cho nào động tử-cung, sưng tử-cung, hoặc sót nhau ra không hết, sưng tử-cung đau trắng dạ dưới, lòng tức nơi ngực đường tiểu không thông đi tiểu bắt rặng lúc đương ngặt nghèo bịnh tại thì nguy uống vào 1 gói trong 2 giờ đồng hồ bịnh bớt liền, như có nhau sót đều tuông ra hết uống hết hộp thì bịnh hết dứt. Rất lạ lùng. Rất linh nghiệm.

Bịnh nhẹ uống 2, 3 hộp. Bịnh nặng uống 4, 5 hộp thì thấy đoạn căn không bao giờ trở lại. Thuốc này đã trị bịnh mà lại bổ, thiệt là một thứ thuốc văn-minh xuất thế, để giúp cho hàng phụ-nữ trong mình dặng vui vẻ, mà chẳng lo chi bịnh hoạn, đã rẽ tiền mà bịnh mau lành.

Quý cô quý bà có bịnh mua uống thử mới biết thuốc hay. Nếu uống nhiều thì điều kinh huyết thêm sức lực, ăn dặng ngủ dặng, mà lại mạnh mẽ trong mình. Khi bịnh hết rồi muốn thuốc bổ sẽ uống thêm « SONG LIỆU ĐIỀU KINH HOÀN » của bốn niệu.

Xin lưu ý : Người nào tử-cung tích tụ những đồ độc hay là có mọt, uống thuốc này vào trong hai ngày đầu, thuốc rửa tử-cung và làm cho dập mọt, nên huyết trắng và mủ còn tuông ra nhiều hơn, qua ngày thứ ba thì lần lần giảm hết.

Quý vị có mua xin nhìn cho kỹ thuốc của Y-học-sĩ Võ-văn-Vân Thudaumot chế ra nhãn hiệu « Thăng nhô che dù » mới khỏi lầm thứ giả mạo.

CÁCH DÙNG ;

Sáng uống một gói — Tối uống một gói — Uống với nước trà. Cữ ăn dưa chuột rau sống, đồ sống lạnh và đồ bằng bột nếp.

GIÁ BÁN :

Mỗi hộp lớn 10 gói 1p.00 — Mỗi hộp nhỏ 5 gói 0p.50

Võ-văn-Vân Dược Phòng THUDAUMOT

Hanoi 86, rue Coton Tourane Avenue du Musée Pnompenh Av. Aristie Briand



NGƯỜI ĐÀN-BÀ

NGƯỜI VIẾT: PUCHO

(Tiếp theo số 95)

— Thật thuốc hay quá ! Nè tư à, Cũng như đêm trước, đêm nay này lại này rờ trán em mà coi mát rượi hê.

Cô tư Thời lại rờ trán thẳng Khô theo đó. Nhưng rồi thầy cũng bậm cô lấy mền đắp ngang mình nó rồi nói nhỏ nhỏ.

— Thật thuốc hay dữ quá. Mà không biết hai vợ chồng ông thầy thuốc nào mà từ từ quá đi há !

Di hai Hựu nói :

— Hồi sớm mới bà cho mấy tiền sao này không lấy ?

— Nghèo thấy tiền ai mà không tham, nhưng tham cho phải chỗ. Vả lại người ta là người xa lạ, không quen biết với mình một lần nào. Người ta cho thuốc cho con mình không ăn công lại tốn của, mình thọ cái ăn đó cũng là quá rồi... Tôi không ao ước chi hơn là cho thẳng Khô được mạnh giỏi mà thôi.

Cô hai Trừ ngoài sau bưng đèn đi lên, rồi cũng xé lại ngồi trên ván rờ đầu thẳng Khô, cô nói với cô Tư.

— Chị Tư, em chắc mạnh rồi đó ! Mai chị đi bán với tôi cho vui nghe chị !

Di hai :

— Vậy chứ mấy đi bán một mình rồi cộp bắt sao nên phải rủ ren. Em nó đau mới vừa bớt thì để chị Tư này ở nhà coi chừng coi đỡ nó chứ !

Thằng Khô trở mình lên tiếng kêu. Cô Tư chà lưng nó đỡ nó. Nó lại khóc. Cô tư phải ôm nó trên tay rồi mượn cô hai Trừ lấy thuốc cho nó uống. Thằng Khô nghe nói uống thuốc nó lại dài dụa, không nhèo. Cả ba người phải lần sức chịu theo cho nó uống mới được.

Thầy Tinh từ này giờ đứng ngoài cửa lên để mắt dòm vô, nhìn vợ nhìn con thầy hết sức đau xót.

lâm ơn cho tôi hỏi thăm một chút. Nghe nói anh xe kéo lòng lại sanh nghi. Nhưng thấy Tinh ăn bận đồ tây anh bớt sợ. Quệt một cây diêm nữa đốt đèn, cầm đèn đưa lên rọi mặt thầy Tinh rồi hỏi :

— Thầy muốn nói chi ?

Anh xe kéo hồi lớn. Thầy Tinh ra về gió giắc ngó qua nhà di hai, ngó quanh quất cũng không thấy ai mà cũng còn sợ có người nghe, thầy nói nhỏ nhỏ :

— Anh nói nhỏ nhỏ vậy để nhà bên kia nghe thì không hay. Tôi có một việc muốn cậy anh giúp dùm mà ư ờng xong chuyện tôi cho anh tiền nhiều.

Từ này giờ anh xe kéo đã có ý nghi Tinh là một người bất chánh rồi, bây giờ lại nghe khuyến dụ bằng tiền bạc nữa, anh lại càng nghi thêm rằng Tinh muốn biểu anh hoặc rủ anh vào đường bất lương, anh nói :

— Thưa thầy, tuy tôi nghèo chứ không hề làm chi quấy, nếu chuyện của thầy mượn mà không hại đến tôi, tôi sẵn lòng làm liền.

— Tôi không biểu anh đi ăn trộm, ăn cướp gì mà sợ. Tôi mượn anh chuyện này để làm lắm mà chừng rồi việc tôi đền ơn trọng hậu.

Tinh chỉ nhà di hai Hựu, thầy hỏi :

— Anh có biết cô tư bên này không ?

Nghe hỏi anh xe kéo nghi chắc thầy Tinh muốn mượn anh làm mai làm mối gì đó nên hỏi vặn lại :

— Thầy nói cô tư bán chè bột khoai đó phải không ?

— Phải.

— Không được đâu thầy !

— Chuyện gì mà không được.

— Tôi biết cô khó lắm. Đừng trông ai chộc được. Tôi dám chắc

dầu ai có lười dãi ba thước đi nữa, nói cũng không xiêu lòng cô đâu.

Ở đây tôi biết dư. Thiếu gì người cậy tôi mà tôi không dám. Cô thì ít nói, còn nói gì bà Trừ...
— Bà Trừ nào ?

— Người chị em của cô, con gái của di hai đó ! Con gái gì mà dữ thành trời. Có lần tôi dục rửa theo vô chộc cô tư bị bà chửi dẫn hết.

Nghe nói thầy Tinh mỉm cười :

— Không phải tôi mượn anh làm mai đầu mà anh sợ. Để tôi nói chuyện này cho anh nghe. Cô tư là vợ của tôi.

Anh xe kéo khoát tay nói :

— Thôi mà thầy, thầy đừng báo tôi. Chỗ đó là chỗ của tôi nhờ cậy.

Năm bảy xu một cái, bữa nào thiếu hụt không tiền ăn cơm, tôi mượn cô. Thầy đừng báo tôi, rồi chòm xóm ngó mặt nhau coi không được. Tôi không dám nói ầu.

— Cái gì mà ầu ?

— Cổ nói với tôi, chồng cô làm việc trên Bù-đóp chết rồi. Thầy lại nói thầy là chồng của cô ! Thôi đi thầy...

Thầy Tinh tức cười thầm, nhưng muốn cho anh xe kéo hiểu lòng thành thật của mình để giúp mình, nên giắc đặc nói rành rẽ.

— Không nói đầu chi anh. Cô tư đó chính là vợ của tôi. Những lời của vợ tôi nói với anh chỉ là muốn che mắt thiên hạ mà thôi. Bởi hồi trước tôi ở quấy lắm. Nên vợ chồng mới xa nhau. Tôi rất ăn năn hối hận. Mấy năm nay tôi rất nhọc công tìm kiếm, tôi mới gặp được mấy ngày rày. Tôi biết rằng vợ tôi là một người tánh tình cứng cỏi lắm và hiện giờ sự giận cũng

MỘT BẢNG CƠ HIÊN NHIÊN..

Chứa tuyệt chứng ho lao chỉ cho bằng :

Phê lao chỉ khai hoàn số 2

... Là một môn thuốc gia-truyền và kinh nghiệm của hai nhà y-học LÊ-VĂN-HOANH và TRẦN-VĂN-HÓA, Trung-Việt Tốt-nghiệp y-sanh, tham-bác cả y-lý Đông-tây, tận tâm luyện thành, để tuyệt trừ ho khú khắ, ho ra huyết, khạc đờm xanh, vàng, ho khan tiếng, tức ngực, đau lưng, ốm o gầy mòn. Hiện đã cứu nhiều người qua khỏi cảnh trầm kha. Lắm thơ khen tặng.

Mỗi hộp giá : 1p.50 — Nguyên tề : 12p.00 — Nửa tề : 7p.00

DIRECTEUR

M. Lê-văn-Hoanh HOAN - HAI - DU O'NG

(Cochinchine)

(Cailay)

Đây là một đoạn thơ khen thuốc ho :

Hà-Tĩnh, le 23 juin 1939

Thưa ngài,

Tôi thiết tưởng thuốc « Phê lao chỉ khai hoàn số 2 » của ngài rất công hiệu. Tôi cháu 27 tuổi sanh ho đã gần một năm uống thuốc gì cũng không lành, mà chưa uống thuốc của ngài đến 2 hộp thì chứng ho lành lập tức. Thật là một thứ thuốc rất thần hiệu. Vậy ngài gởi tiếp thêm 2 hộp nữa, Ca'm ơn ngài vạn bội.

Monsieur NGUYỄN-XUÂN-VIỆM Ex-Maire à Cam-roye

(Nord'Annam)

Hà-Tĩnh

còn ăn núp trong tim gan. Tôi ra mắt nhìn thì không bao giờ vợ tôi chịu. Vậy tôi tính mượn anh giúp dùm anh nghĩ sao ?

Anh xe kéo gầy đầu suy nghĩ rồi hỏi :

— Mà thầy hẳn thiệt là chồng của cô tư, tia của thẳng Khô há ?

— Thiệt vậy. Tôi không có gạt anh đâu.

— Nếu thiệt thì tôi sẵn lòng giúp cho thầy. Không nói đầu chi thầy, tôi thấy cô tư thiệt tôi lấy làm tội nghiệp cho cô lắm. Cách ăn ở của cô tôi biết ngay cô là một người sang trọng nên mới giữ được tấm lòng thanh bạch như vậy.

Lời nói của anh xe kéo, không biết phải là muốn làm cho vui lòng thầy Tinh mà bợ đỡ hay là tại vì anh không hiểu mặt thiệt của đời. Anh tưởng rằng bề là người sang trọng thì được thanh bạch tội nghiệp cho cô lắm. Cách ăn ở của cô tôi biết ngay cô là một người sang trọng nên mới giữ được tấm lòng thanh bạch như vậy.

Lời nói của anh xe kéo, không biết phải là muốn làm cho vui lòng thầy Tinh mà bợ đỡ hay là tại vì anh không hiểu mặt thiệt của đời. Anh tưởng rằng bề là người sang trọng thì được thanh bạch tội nghiệp cho cô lắm. Cách ăn ở của cô tôi biết ngay cô là một người sang trọng nên mới giữ được tấm lòng thanh bạch như vậy.

Đời không có việc gì là lạ. Cũng bởi tại thấy mà không suy, nghĩ mà không tin nên thường bị lợi dụng. Mà hạng người bị lợi dụng phần nhiều là hạng người nghèo khổ. Sang giàu là thanh bạch là tử tế ư ?

Anh xe hỏi :

— Bây giờ tôi phải giúp cho thầy cách nào đây ?

Thầy đáp :

— Bây giờ anh kéo xe đi với tôi... à mà khoan, anh còn một bộ đồ cụt nào nữa không ?

— Dạ còn một bộ mà củ mèm mình may thử xem. Quần bằng vải xanh có vá phía sau dích, áo thùng không có nút mà lưng trước một lỗ ở phía sau hai lỗ.

— Được. Tốt lắm. Anh lấy đem theo xe cho tôi.

Anh xe kéo đem xe ra, lột nệm và găng đèn trở lại. Thầy Tinh đi vô nhà, di hai Hựu dòm theo song cửa ngó vô nhà thấy cô tư Thời nằm ngủ gần bên thẳng Khô, tay gát ngang trán, hơi thở hơi hớp một nhọc hình như cô đang nghĩ đến nỗi thống khổ của mình. Tinh móc túi lấy ra một xấp bạc muốn lên quãng đại vào vắn, nhưng thầy lại không quãng. Thầy đi lần lại chỗ treo giòng gánh của cô tư mà thầy đã thấy cô để hôm qua, thầy lên giờ tràn lên rồi bỏ vô trong nôi. Đoạn trở lại nhìn vợ con một lần nữa rồi mới chịu ra đi với anh xe kéo.

Ra khỏi đường hẹp. Tinh lên xe ngồi rồi biểu anh xe, kéo xuống nhà thẳng Khô. Lúc đã hơn 12 giờ đêm. Thầy nhận chuông, kêu cửa vô nói chuyện với bạn có gần nửa giờ mới trở ra. Thấy biểu anh xe kéo về phòng ngủ. Thầy lấy bộ đồ cụt của anh xe thấy bạn cho ta biết con người ấy là tốt là thanh bạch. Nó chỉ là một cái áo mặc bề ngoài mà thôi chứ nào ăn thua gì đến đức hạnh. Thiếu gì người sang trọng nếu lấy cái đức hạnh, cái tâm tanh của họ mà đem so sánh với một người nghèo khổ thì họ lại là hạng người đáng gờm hơn nữa. Bằng có ? Thì hiện tại biết bao nhiêu mà đêm. Lại cũng có hạng người tai to mắt lớn, sống như sống bần, nhưng họ chưa có chương mặt ra cho đời biết là họ nghèo cái sang trọng nó che chở dùm. Chớ nếu không thì họ cũng như ai kia vậy.

Tới đoạn đường, khúc quẹo vô xóm, thầy Tinh xuống xe bỏ guốc, cỡi bộ đồ hàng cho anh xe.

Thân hình của Tinh bấy giờ là một anh xe kéo, vì cái áo thùng rách và cái quần cụt đã choán mất cái kiếp đời công-tử của thầy.

Tóc tai thầy lại làm cho xụ xộp, mình thầy thoa thuốc vàng khê. Mặt đã sần thốn, thân người lại sần ồm yếu, xem qua không khác nào một người đau lâu năm.

Tô về thân tình như thế mà Tinh xem như cũng chưa vừa lòng. Thầy lại vụng xình lấy tay chấm nước bôi cùng hai tay hai chơn.

Xong xuôi mọi cách đối trả, thầy nói với anh xe kéo :

— Công chuyện của tôi đã xong rồi. Còn anh, anh hãy ràng làm cho ăn nhip như vậy...

Anh xe kéo mỉm cười :

— Tưởng chuyện gì khó, chớ... chuyện như vậy, thầy khỏi nói :

(Còn nữa)



Bữa họ mạng trẻ con

Tồn trăm ngàn đồng rồi mà trẻ cũng không mập ?
Tại sao ??

Những trẻ con gầy ốm mãi, ăn thì nhiều bụng thì lớn, mỗi lần nong là nôn mửa, hay khóc đêm ẻo-ot, cho ăn bao nhiêu cũng vẫn đó, đầu cổ tay chơn nhỏ bé bụng lại bình rĩnh...

Ấy là bệnh CAM-TÍCH bụng chứa đầy sên lải... Quý bà nên mua ngay bánh Cam-Tích hiệu con « ONG » của nhà thuốc « GIA-BỮU-ĐUỜNG » cho trẻ ăn vào, tức nhiên sên lải ra hết, trở nên ngoan ngoãn, mập, mạnh mẽ thương. Đưa không bệnh ăn vào đó da thâm thịt, chơi giỡn suốt ngày. Trăm ngàn bà mẹ đều công nhận là môn thuốc thần (hình viên bánh như cục bòn bòn tây ngọt và thơm, trẻ con rất ưa thích).

Nhìn kỹ hiệu con « ONG ». Có bán các tiệm thuốc bắc.

PHÁT HÀNH GIA-BỮU-ĐUỜNG

90, Boulevard Tông-dộc-Phu'ong - CHOLON.

VIÊN-ĐÔNG LAP-BON

Hội Đông-pháp sang lập bởi hội Lạp-bôn
to nhất hoàn cầu : Hội SÉQUANAISE lập bôn

Quản-ly ở Saigon 68, đường Charner . Tel. 21.583

TIN TỨC TRONG NGOÀI

◆ Vừa rồi, nhơn dịp bên Pháp làm lễ kỷ-niệm năm thứ 150 cuộc cách-mạng, có ban hành luật an-xá ở Pháp và ở các thuộc-địa Pháp, nên tại Đông-dương nhà tư pháp đã được lệnh sửa soạn rất gấp bản danh sách những chính-trị-phạm hiện còn bị giam ở Hanôï, Côn-đảo và các nơi khác, rồi đệ lên phủ toàn-quyền đề gởi về Pháp, tùy Pháp-dinh định liệu.

Theo chỗ chúng tôi biết, có hơn 200 chính-trị-phạm Việt-Nam may ra được an-xá trong dịp này.

◆ Một tin của Nhật ở Moscou gởi sang, nói hiện Nga đang bí-mật điều-dinh một bản hợp-ước bắt xâm-lược, hạn trong 10 năm với Đức. Người ta lại nói thấy cuộc hội nghị Anh-Nhật thành tựu thì lấy làm tức giận lắm. Nên Nga cần phải kết thân với Đức.

Nhưng nhà cầm quyền Đức lại cãi chính tin đồn ấy, và chỉ đang điều-dinh một bản thương-ước thôi. Người ta cũng chưa quên bản thương-ước Đức-Nga ký ngày 24 Avril 1926, quả thật là một bản hợp-ước bắt xâm-lược, đã thủ tiêu đầu.

◆ Mới rồi, báo Bangkok đăng tin rằng chánh-phủ Thailande (danh hiệu mới của nước Xiêm) sắp kiện cựu Hoàng-đế Prajadipok và Hoàng-hậu về tội đã đoạt mất 6 triệu 250.000 đồng ticaux của tài-sản nhà vua, trước khi nhường ngôi, mà không hỏi ý-kiến của chánh-phủ. Chánh-phủ sẽ tịch thu tất cả ruộng đất của Prajadipok còn để lại ở Xiêm.

◆ Ngày 22 Juillet 7 chiếc máy bay Nhật chia ra làm nhiều tốp bay đi ném bom ở dọc đường Bình-Tướng - Minh - kiang và Ninh-Mĩng. Người ta ước có 300 chiếc xe camions chở dầu xăng của chánh-phủ Tàu, bị thiêu ra tro, sự thiệt hại rất lớn, ước tới 12 vạn bạc. Tại bến Ninh-Minh, 7 chiếc camions bị cháy, 3 viên quan Tàu chết. Kho chứa xăng của Tàu ở Bình-Tướng trúng bom, cháy trong 4 tiếng đồng hồ, ở Long-châu, một chiếc thuyền 500 thùng xăng cũng bị cháy.

Qua ngày 23 Juillet, lại có 8 chiếc máy bay Nhật đến đánh Nam-Ning, Long-châu và Minh-kiang. Có 52 chiếc camions của Tàu bị cháy ở Long-châu, và 30 chiếc thuyền chở dầu xăng ở Nam-Ninh bị cháy.

◆ Ngày 26 Juillet vừa rồi, sứ-quan Pháp phát biểu bản tuyên-cáo của Cố-duy-quân phân-đối hợp-ước do ông Arita và Sir Graigie ký vừa rồi, cho rằng:

1) Hợp-ước ấy trái với hợp-ước 3 nước, hợp-ước hội Quốc-liên và bản quyết nghị của hội-ngập Bruxelles hồi Novembre 1937.

2) Anh tỏ ý phản kháng, trái với chủ thuyết hòa bình.

Tuy vậy Cố - Duy - Quân nhận rằng hợp ước ấy chỉ là bước đầu để giải quyết về việc Thiên-Tân và hy-vọng rằng lời đoán ấy là đúng.

◆ Sau cuộc xô số bộ thứ tư, kỷ phát hành thứ nhì cuộc xô số Đông-Dương năm 1939, chánh-phủ sẽ cho bán ngay những vé số về kỳ nhì, số phiếu phát hành và số phiếu trúng vẫn không thay đổi, cũng sẽ chia làm 4 bộ xô ở Hanoi và xô vào những ngày 4 Octobre 1939, 8 Novembre 1939, 6 Décembre 1939 và 3 Janvier 1940.

◆ Tòa án đệ nhị cấp tỉnh Quảng - Ngãi họp ngày 19-7-39 đã kết án những người bị bắt trong cuộc biểu tình kỷ-niệm ngày đại cách-mạng Pháp như sau này:

Bùi-Định 10 năm tù.

Phan - Chất 5
Nguyễn-xuân-Dương 2
Cao-Ngư 1
Phạm-trung-ký 6 tháng án treo
Vô-Nhiếp 6
Ng-hữu-Đáng 6
Nguyễn-Hòa 6
Những người này được trắng án
Vô Quang, Võ Hùng, Đinh Ngân, Trần Long.

◆ Theo lời tuyên bố của nhà đương cuộc thủy quân Nhật ở Ominato về phía Bắc nước Nhật, thì thủy quân Nhật rất chú ý đến cuộc huy động của thủy quân Nga ở Bắc-bộ nước Nhật.

Nga lợi dụng dịp Nhật đang có chiến tranh ở Tàu và Đông - kinh đang có cuộc đàm phán Anh, khiến cho Nhật không để ý đến biên giới, nên Nga không những đã bức bách quyền lợi đánh cá của Nhật ở hải phận phía Bắc, mà lại còn dự định thủ tiêu những mỏ dầu, mỏ than của Nhật ở phía Bắc đảo Sakhaline.

Thủy quân Nhật rất lo ngại, nên hết sức lưu ý xem thủy quân Nga ở miền duyên hải phía đông Tây-bá-lợi-á (giáp Nhật) hành động ra sao.

◆ Đức Bảo-Đại và Hoàng-hậu Nam-Phương đã truyền ban cho bà quâ phụ Tân Đả Nguyễn-khắc-Hiếu một món tiền riêng, để ăn thất cho gia-quyển một nhà thi-sĩ kiêm văn-sĩ có một sự nghiệp văn - chương quốc âm rạng rỡ, mới tạ thế tại Hainôi.

◆ Mới rồi có tin ông tổng trưởng thuộc-địa Mandel định tăng khoản chi phí về y tế Đông-dương lên 60 phần trăm, để lấy tiền mở mang thêm công cuộc ấy. Năm 1939 khoản chi tiêu về y - tế Đông - dương là 110.000 đồng... So với các khoản chi năm 1938, đã tăng hơn 292.000 đồng. Nay quan tổng trưởng Mandel lại định tăng khoản ấy lên 60 phần trăm, tức là tăng thêm 660.000 đồng nữa. Như vậy, khoản chi tiêu về y-tế trong ngân-sách Đông-dương năm 1940 sẽ lên tới 1.700.000 đồng.

◆ Tin Tàu nói quân Tàu được những người Nhật phân-đối chiến tranh và cả người Tàu nữa giúp cho trong trận đánh ở Cao - mỹ (Sơn-dông) hôm qua.

Trong khi quân Tàu đang đánh các trại quân Nhật ở Cao - mỹ, thì thành lịnh thấy ở trong thành nổi lửa. Sau việc này, quân Tàu lợi dụng dịp bối rối đó, kéo vào trong thành đốt phá các dinh trại quân Nhật, phá lũng những kho dầu xăng và một số lớn khí-giới cùng các đồ vật dụng khác của quân Nhật.

Trong lúc đó quân Tàu lại tràn cả vào Tân-dương ở trên đường xe lửa Bắc - bình Hán - khâu đốt trại quân Nhật ở trong thành Tân-dương.

◆ Đội tham-mưu quân Nga-Mông thông tin rằng: Quân Nga-Mông đã đánh lui được quân Nhật-Mãn tiến đánh nhiều lần ở khu-vực phía Đông-sơn Khalhyn từ hôm 23 đến 25 Juillet; quân Nhật-Mãn bị thiệt hại to; quân Nga-mông vẫn giữ nguyên được trận-dịa của mình.

Mấy trận không-chiến hôm 23 Juillet không-quân Nhật-Mãn thiệt mất độ 20 chiếc phi-cơ, không-quân Nga-mông chỉ thiệt mất 5 chiếc phi-cơ. Trong số những chiếc phi-cơ Nhật-Mãn bị bắn rơi hôm 23 Juillet có một chiếc trong số đại-ta Kowaro là tư-linh một đội phi-cơ oanh tạc nặng nhẹ của không-quân Nhật.

«NGÀY MAI» N° 96 — 4 AOUT

Coi tiếp ở đây

Đầu Phạm Quỳnh

với ông Mandel và đã vào châu ở điện Elysée, nhờ to với ông Tổng-Thống.

Nghe đầu ông Phạm-Quỳnh vận động gặt cử kiêu để xin vẫn hồi hiệp ước 1884 và gài cầu xin với Chánh-quốc thi hành. Mà trong công cuộc cầu xin ấy, ai cũng chán hiểu cái thâm ý của lão Thượng-Chi. Nếu mà vẫn hồi hiệp ước 1884 thì Bắc-kỳ cổ nhiên lại phải có ghế Kinh lược phó vương. Vậy thì còn ai xứng với cái chức ấy hơn ông ta nữa?

Ý hẳn ông ta đã nghĩ rằng thà làm ma nước Nam hơn làm vua đất giặc. Bắc - kỳ dầu sao cũng là nơi chôn nhao cắt rún của ông ta. Làm quan ở trong Trung-dầu có sung sướng bao nhiêu cũng thua ở chính chỗ gốc gác của mình.

Cái tin các nhà bác học Mỹ Âu tranh nhau đánh giá mua trước cái đầu lâu của ông Phạm-Quỳnh là chuyện mà không còn ai chối cãi vào đầu được. Nhưng tranh nhau mua bộ óc ấy các nhà bác học chẳng phải vì nghĩ rằng ông Phạm-Quỳnh là người có cái thuật nhảy xa từ núi Nùng vào núi Ngự. Vì nếu thế thì họ đã tranh nhau mua cho được cặp giò rồi!

Vậy thì vì những lý lẽ sâu xa bí ẩn nào?

Cũng không phải vì ông Phạm-Quỳnh là nhà học giả xã-hội, kinh tế chánh-trị. Cũng không phải vì ông ấy đã viết những cuốn Essais và Nouveaux Essais Franco-Annamites. Lại cũng không phải vì ông ta được nhận vào viện Hàn - Lâm thuộc-địa và được viện Hàn - Lâm Pháp ban cho ме́даль khuyến-khích ngợi khen.

Vậy thì các nhà bác học Âu-Mỹ muốn nghiên cứu một hiện tượng gì?

— Ấy, thời hiệu rồi, để mở óc ông Phạm-Quỳnh coi trong ấy có những chất gì mà ông lại muốn vẫn hồi hiệp ước 1884 là hiệp ước hiềm nguy cho cả và dân hai xứ Trung-Bắc.

T. T.

Quả thật lời đoán không sai

Ông PHAN KHÁ xem chỉ tay có tiếng hiện giờ ở số 32 đường Hamelin Saigon. Cách nay 6 tháng ông có đoán việc gia-dinh của tôi sẽ thay đổi một cách bất ngờ.

Nay quả thật vợ tôi là Mme Trần-thị-Nhơn vì một lẽ riêng không còn ăn ở với tôi nữa.

TRẦN-VĂN-ĐÌNH
Saigon

Đại-ta Kowaro bị quân Nga-Mông bắt sống. Đại-ta nói rằng: «bỏ rất nhiều phi-cơ Nhật-Mãn tập trung ở trong khu-vực Trường-xuân Cáp-nhĩ-tân Hải-lạp-nhĩ và các khu-vực gần kề.

◆ Hồi 5 giờ sáng, tên tù Trần-văn-Nghĩ đâm người cai Khôi số 328 năm lát dao ở người, 3 lát ở cổ, người cai vùng chạy tên tù ấy lại đâm theo một lát ở gần hông và ở lưng rất sâu, máu chảy ra lênh láng. Người cai chạy một quãng thì gục xuống chết ngay, theo người cai có người lính số 1971 thấy người cai bị đâm chạy lại cứu, thời tên tù kia sẵn dao ở tay lại toan đâm lộn người lính nữa. Nhưng người lính biết võ, tránh được, đa cho tên tù một cái ngã lăn ra, văng cả dao xuống đất, nếu không thì người lính 1971 cũng bị nguy rồi.

1939 — TRANG 22

THỊ TRƯỜNG TIN TỨC

GIÁ LÚA

GIÁ BẠC

Ngày 2 Aout 1939 theo giá lúa Taux Officiel 101.00
các nhà máy Cholon bán nguyên Banque de l'Indochine 10.00
bao 68 ki-lô. Banque Franco-Chinoise 10.00
Lúa thượng-hạng: 3.95—4.00
Lúa hạng nhứt: 3.58—3.55
Lúa hạng nhì 40% Japon 3.38—3.40
Lúa h. nhì 50/55% Java 3.30—3.35
Lúa thường dùng 3.30—3.35

GIÁ ĐỒNG BẠC CỬ

Ngày 2 Aout 1939 Op.95

GIÁ GẠO

Ngày 2 Aout 1939 bán luôn bao
60 k. 700.
Gạo số 1, 25% tằm 4.95—5.00
Gạo số 2, 40% tằm 4.60—4.65
Gạo số 3, 50/55% tằm 4.50—4.55
Gạo lức 5% lúa 4.00—4.05
Tằm số 1, số 2 3.50—3.55
Tằm số 3 3.30—3.35
Cám trắng 2.05—2.10
Cám lức 1.10—1.20

HEO

Mỗi 100 ki-lô 30.00—33.00

GIÁ ĐƯỜNG

Đường cát trắng 100 28.50

GIÁ BẠP

Đỗ mỗi 100 ki-lô 5 20 5 30
Trắng (không định giá)

GIÁ DỪA KHÔ

Dừa khô Saigon 100k, 12p.00 2 50

GIÁ CAO-SU

Saigon 24-7-39 1p.28 mỗi ki-lô
Paris 24-7-39 cpt. fr. 14,10 14.20 lek.
Londres 24-7-39 cpt. 8 d 3 6 p.a.
Londres 24-7-39 ter 8 d. 5/16 p.
Singapoure 24-7-39 cpt. Op.28 1/2
New-york 21-7-39 cpt. U. S. 16.30p

HỌC SINH! HỌC SINH! HỌC SINH!

Các bạn học-sinh không mua báo

HỌC SINH

tức là các bạn không biết nghĩ đến quyền lợi của mình

Các phụ, huynh không mua báo

HỌC SINH

cho con em đọc, tức là các ngài đã quên đến vấn-đề:

NHI-ĐỒNG GIÁO-DỤC!

HỌC SINH

là tờ báo độc nhứt ở Đông-dương viết riêng cho các em nhỏ, các em gái nhỏ, các hướng-dạo-sinh và tất cả các học-sinh.

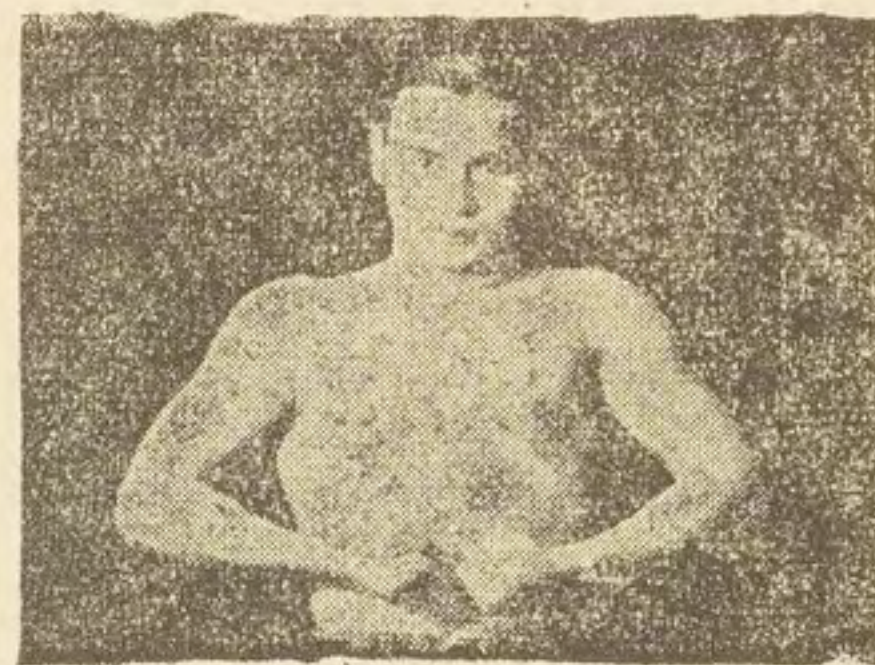
Mỗi số 20 trang, bìa in màu, giá bán 5 xu

3 tháng Op.70 — 6 tháng 1p.30 — một năm 2p.50

AI muốn mua thử mấy số cũng được, cứ chiếu giá tính tiền.

Thơ và mandat gởi về cho: **Nhà in MAI LÍNH Hanoi**
(Ở Saigon hỏi tiệm Mai-linh 120 G. Guynemer (trước tòa Tân-đảo)

Võ-sĩ Vũ-Ôn đi Lục-tỉnh Nam-kỳ



Vì có nhiều bạn ở Lục-tỉnh viết thư yêu cầu tôi về Nam-kỳ.
Đến 20 Juillet 1939 tôi sẽ tới Saigon. Các bạn ở Nam-kỳ có lòng yêu tôi muốn mời tôi tới nhà, xin viết thư ngay cho tôi hay, và lần lượt tôi sẽ tới thăm các bạn. Tôi sẽ giúp cho các bạn về tương số, đoán ngay trước mặt mọi người, có đúng mới lấy tiền. Vàng thau lẫn lộn, các bạn sẽ không phải bị lừa dối như các thầy khác.

Mục-dịch của tôi là giúp cho các bạn về khoa lý số và gong Trà kha, và để học

thêm ít nhiều của các bạn nghệ-thuật cao niên hơn tôi.

Giá tiền coi bói liền ngay: 2p.00
Lấy tử vi ngay lúc ấy: 5p.00
Bùa chiều tài: 3p.00
Bùa thương, yêu: 3p.00

Trong lúc tôi đi vắng các bạn cứ viết thư về địa chỉ dưới đây sẽ chuyển thư tới ngay cho tôi đầu ở tỉnh nào.

M. VU-ÔN

120 bis, Rue Chancelaume - Hanoi

+ Docteur LÊ-VĂN-QUYỀN +

Diplôme de Médecine Coloniale Diplôme en Dermato-Vétérinaire
de l'Hôpital Saint Louis (Paris) Ancien externe de Stomatologie
và Mme Marie QUYỀN

Diplôme d'Infirmière et Diplôme de Puériculture de l'Université de Bordeaux
33, Colonel Grimaud (sau ga xe điện Cuniac Saigon-Cholon)

TRỊ ĐÚ CÁC CHỨNG BỆNH NGƯỜI LỚN VÀ CON NÍT

Có phòng riêng để trị bệnh con nít và đàn bà sau khi sanh sản (dầu tử cung) đau bụng dài v.v., do tay Mme QUYỀN săn sóc. Chuyên trị bệnh ngoài da và trong máu, bệnh phong tình các thứ. Có trị bệnh trong miệng và răng.

GIỜ KHÁM BỆNH: Sớm mai: 8 giờ đến 12 — Chiều: 4 giờ đến 7 giờ. Chứa nhứt và lễ: 8 giờ đến 11 giờ.

Trong giờ nghỉ muốn rước gấp, xin đến số 94 Léon Combes



Các ngài nên phòng sự chứng như mỗi xương cốt...

CHỨNG bệnh phong - thấp, như mỗi các đầu xương cốt, làm tê liệt cả chun tay, nếu không lo chữa ngay đi, các ngài sẽ thành ra người tàn tật vô dụng. Nó hay làm cho ta rên cả mình mẩy, nhức nhối, rút gân v. v... ấy đều là những triệu chứng chỉ tỏ ra rằng trong cơ-thể ta đầy đủ chất *acide urique* cho nên mới sanh ra chứng thân hư và đau xương như mỗi đó.

Muốn trừ cái nguy-bệnh ấy, xin các ngài mua ngay thuốc URODONAL mà uống. Mặc dầu người ta đã chế ra lắm thứ thuốc tương tự, nhưng chỉ có thuốc này trúng căn bệnh và trừ độc hay hơn cả.

Tiệm bào chế nào cũng có bán. Tổng phát hành là nhà CHATELAIN số 2 đường Valenciennes, Paris.

URODONAL

trừ tuyệt bệnh phong-
thấp như mỗi xương cốt

Chateau de Valenciennes

**Descours
Cabaud**
Représentant exclusif



CHỊ EM BẠN GÁI

lở ra mắc phải những chứng bệnh rất khó chịu

BẠCH ĐÁI, ĐAU TỬ CUNG

nên phòng ngừa những lời quảng cáo nói bậy rằng một trăm bệnh cũng dùng một thứ thuốc là hết, kéo tiền mất tật còn. Mỗi một biến chứng, mỗi một thứ bệnh phải có một thứ thuốc riêng mới chữa mau hết được tận gốc mà thôi.

Theo lịch trị thí nghiệm trên ba đời gia truyền nghiên cứu, y-học-sĩ Lý-văn-Trương chủ nhà thuốc có danh tiếng:

BẢO-NAM-ĐƯỜNG

238, RUE D'ESPAGNE - SAIGON

đã bào chế được nhiều môn thuốc rất hay. Nhứt là đối với CHỊ EM BẠN GÁI, ông đã có công rất lớn, chế ra 6 thứ thuốc Phụ khoa cứu khổ hoàn trị tuyệt tận gốc 6 chứng bệnh sau đây hết sức mau lẹ. Hằng vạn, hằng triệu BẠN GÁI đã khen ngợi là thuốc THÁNH BẢO NAM, 100 người dùng công hiệu cả 100.

1' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 1 giá 1p.20 chữa những người huyết bạch ra nhiều, dễ lâu ra hãm, có mục, ngứa, đau trắng dạ dưới, và lâu nữa, ra mủ máu, kinh nguyệt không đều, đầy dứa 7, 8 ngày....

2' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 2 giá 1p.30 chữa những người sanh dễ trặc trở, hư thai, động trầy tử cung, vết thương sanh ung độc, ra mủ máu, lâu nữa ăn tới ổ trứng... rất mau lành,

3' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 3 giá 1p.30 chữa những người bị sang độc do người đàn ông bệnh truyền sang, đại và tiểu tiện bón gắt, có mủ (mủ này hôi tanh hết sức) các bạn chó có lầm tưởng là huyết bạch, sau đau trắng dạ dưới, âm hộ, lưng và háng, lâu nữa tử cung mọc NHÁNH, kinh nguyệt đầy dứa và không đều, có khi sanh ra Băng huyết nữa, hết sức mau lành tận gốc bệnh này.

4' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 4 giá 1p.00 chuyên trị những bà có thai mà rủi bị sang độc hay đau tử cung bất cứ vì nguyên nhân gì... thiệt công hiệu như thần...

5' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 5 giá 1p.30 chữa các bà sa tử cung, hoặc lồi hẳn tử cung ra ngoài âm hộ hết sức linh nghiệm.

6' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 6 giá 1p.20 chữa hết Huyết Bạch và phòng ngừa bệnh đau tử cung, làm cho tử cung ấm tốt, mau bề thai nghén.

Nota. — Trong mỗi hộp có 2 thứ thuốc uống, (một thứ uống sớm mai, một thứ uống chiều tối) có toa chỉ dẫn hết sức cần thận, cách dùng điều cứ. Lại có tặng không thứ thuốc bơm rửa, có chỉ cách bơm rửa dễ dàng. Thuốc trừ bán sỉ bán lẻ và

CƠ LÃNH HÓA GIAO NGÂN NƠI TỔNG ĐẠI-LÝ:

Dépôt **KIM-TIEN** Saigon

191-193, rue Frères Louis - Saigon — Téléphone : 21.486 và ở Dépôt KIM-TIEN annexe, 51-53 rue de l'Eglise à Giadinh (ngang chợ, gần ga xe điện Bà chiểu)

Cần thêm đại-lý, xin thương lượng nơi dépôt KIM-TIEN

Thuốc Tiêu Phong Giải Độc Hoàn

Trừ tuyệt bệnh phong-độc nhập vào máu biến sanh ra như là nổi mề ngứa ngăm ngoài da có dề, hoặc là mề dai u nhọt, ghê chốc, hoặc máu độc lưu hành sưng da, sưng thịt, hoặc nhứt mỗi gân cốt, hoặc tê rần tay chơn, đau tức ngang lưng, đau rang nơi ngực, hoặc nóng nảy bón uất, nhức đầu dữ dội và bị kiệt.

Các chứng nói trên đây đều do máu phong mà ra, chỉ dùng thuốc TIÊU PHONG GIẢI ĐỘC HOÀN này của Bảo-Nam-Đường là hết bệnh mau lẹ. Dám cam đoan, trăm phần linh nghiệm.

Người lớn trẻ em đều dùng đặng và đàn bà có thai dùng mỗi ngày đường đại tiền dễ dàng.

Mỗi ve giá : 0p.40 uống nhiều ngày

Cầnthor có bán tại số 32, rue de la Prairie ; Dakao : Bazar Mỹ-long 146-148 Boulevard Albert 1er.

Cần kíp

Ngô cùng quý bà, quý cô :

Vì thấy 6 thứ Phụ-khoa-cứu-khổ-hoàn và Tiêu-phong giải-độc-hoàn với các môn thuốc của Bảo-Nam-Đường bán hết sức chạy, cho nên có người vì chút lợi riêng đã quên mỗi hại lớn cho đồng-bào quốc-dân, chính là một người đã được gần gũi bốn đường trong ít lâu, cho nên đã phỏng theo cách bào chế của bốn đường, cũng nói rằng có chế được 4 thứ thuốc đau tử-cung, dám tự xưng là có gia-truyền nghiên cứu để lừa gạt quý bà, quý cô.

Vậy xin quý bà, quý cô nhớ nhìn kỹ hiệu Bảo-Nam-Đường mới khỏi lầm thứ giả mạo không thể tốt bằng, không thể sánh kịp.

Nota. — Thuốc ho VẠN-LINH của Bảo-Nam-Đường trị các chứng ho lâu, ho lao, ho tồn, ho ra máu, ho khan, ho có đàm hay vô cùng, không thuốc nào bì kịp.

DOCTEUR NGUYEN-VAN-TIEN

CÓ CẤP BẰNG YẾU-SANH VÀ VI-TRUNG-HOC

Đã trước ở 88 đường Chasseloup Laubat
Hiện giờ dời tại số 18 đường Larègnère
Téléphone n° 21.163

(Sơ vườn Bồ-rô, gần góc đường Chasseloup Laubat
và Larègnère chừng 20 thước) - SAIGON

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỊNH :

Chuyên môn BỊNH NGOÀI DA : lác, ghẻ, lở, loét, phong,
đom, ung độc, theo, mụn, nốt, mụn cóc v.v... BỊNH MÁU :
PHONG TÍNH, huyết kém, tê bại, nhức mỏi, lao, mạch máu
mang nơi căng, trĩ, mạch lương, hạch, rết, kiết v.v... BỊNH
VỀ ĐƯỜNG TIÊU hóa của đàn ông : CÁC THỦ LẬU, ống dài
táo, bông dài, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v... của đàn bà :
huyết bạch, tử cung, giây chằng, chườm trứng, kinh kỳ bất
thường, đau đớn v.v... Ngày thường có coi mạch và trị bệnh.
Ngày chúa nhật và lễ hội sớm mai.

Có dùng điện trị bệnh rất hay và không đau
Có vài cái phòng để cho bệnh nhân nằm. Có máy điện
nhỏ chạy bằng piles để cho bệnh ở xa dùng rất tiện.



HÍ - TÍN

Chúng tôi vừa mới tiếp được
tin mừng của M. Nguyễn-thành-Gia
cho hay ngày 3 và 4 Aout 1939, định
lễ xuất-gia cho em gái là cô Nguyễn
thị Hồ-Trâm với M. Huỳnh - văn -
Sinh là con của ông và bà Huỳnh-
văn-Huyền ở tại làng Định-Yên.
Vì có việc đi xa, nên bữa đó
không thể về kịp để dự lễ được.
Vậy có mấy hàng này chúc mừng
đôi bạn mới được hưởng mọi điều
hạnh phúc.

Madame et M. NGUYỄN

ĐÌNH NAM-CHON

Ba ngày 1, 2 và 3 Aout vừa rồi
tại đình Nam - chon ở Dakao làm
lễ quý-tế Linh-thần rất long trọng,
Cả 3 đêm đều có hát. Hồi 9 giờ tối
bữa 1er Aout có quan Thống - đốc
lên dự lễ.

VIỆT-NAM Y-DƯỢC-HỘI

Ngày 6 Aout, tại nhà hội S.A.M.I.
P.I.C. có cuộc nhóm của hội Việt-
nam Y-dược để bàn định tổ-chức
một cuộc Triển-lãm Dược-liệu như
ở tỉnh Vĩnh mới rồi.

Quý ngài đã bị thất vọng về
khoa coi tay, xin
tìm đến giáo-sư **Thomaz TAN**
121, rue d'Espagne Saigon, là
người đáng làm cho quý ngài tin
nhiệm.

INSTITUTION DONNAI

(trường Đông-Nai)

30, rue Colonel Grimaud - Saigon
Directeur : Jean KIỀU-CÔNG-GIA

Trường choán hết một dãy phố lầu đúc mới, có sân.
Đặng sở vệ-sanh ban khen.
Có lớp riêng cho những trò thi rớt Certificat.
Có phép cho thi Certificat français.
Giáo-sư : Cử-nhơn và Cao-đẳng sư-phạm.
Ngày tựu trường : 1er AOUT 1939
Xin gởi thư dận chỗ.

COI CHỪNG :

Nếu : **ĐẦU BỊ SỎI** là vì
TÓC RỤNG, CÓ GÀO, CHỐC, CHỈ, TRỨNG TÓC
mà không lo săn sóc !

Hãy hỏi các hiệu buôn và nơi đại-lý là :

PHARMACIE DU PORT

Bên ga xe điện Chợ-củ Saigon

mua LOTION N.T. giá 1p.20 hay LOTION ANTIGRATTE giá
1p.00 về dùng thấy công hiệu không sai !

Madame
Tiương van-Huân
200, rue d'Espagne. - SAIGON

BÁN ĐÚ ĐỒ THÊU

REN, CHỈ LAINE (Gửi contre remboursement)

PHÒNG KHÁN BỊNH

N° 8, rue Sabourain (ngang hông chợ Bến-thành) - Saigon

DOCTEUR TRẦN-VĂN-CHI

Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie
de la Faculté de Médecine de Montpellier
Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Suburbain
Diplôme d'Hygiène Médicale Coloniale de l'Université de Paris
Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie
du Littoral Méditerranéen

CHUYÊN MÔN TRỊ BỊNH :

bao tử, ruột, gan, kiết, nội trị, nước đái đường, nhức mỏi v.v.

DÙNG QUANG TUYẾN (Rayon X)

rọi và chụp hình bao tử ruột, vẩn vẩn

GIỜ KHÁM BỊNH : Sớm mai 8 tới 12 giờ. Chiều 3 giờ tới 7 giờ

Phụ-nữ cần biết : Bà phủ Nguyễn-thành-Vân
có một phương thuốc gia-
truyền trị bệnh bạch-đái, tử-cung, đau hư huyết gây ốm, xanh xao
thật linh nghiệm. Những bà, cô nào lỡ mang bệnh ấy mà đã
chạy đủ thầy tây, nam, uống nhiều thứ thuốc mà không dứt
tuyệt nên hỏi mua nơi cô **MARIE** ở số 420 đường P. Blanchy
Tandinh Saigon. Mỗi tề gồm có 2 thứ thuốc uống, giá 3p.20 (uống
đặng nhiều ngày). Ở xa mua bằng cách lãnh hóa giao ngân.

TAM KỲ DƯỢC PHÒNG

TỔNG CUỘC TẠI SAIGON SỐ 32 ĐƯỜNG CATINAT

Có đại-lý khắp các tỉnh thành lớn

BẢO CHE VÀ PHÁT HÀNH

THUỐC NGUYỄN-AN-CU

Bảo ảnh số 10

Thuốc trị các chứng bệnh cho
trẻ em nóng nhiệt, có gốc ban trái,
lâu lớn.

Mỗi hộp 0p.50

Bính tân hoàn số 15

Thuốc bổ cho trẻ em.

Mỗi hộp : 0p.60

Thuốc rượu số 39

Chữ trị tê bại, phong, ngứa,
trừ độc, bổ huyết. Hay như thuốc
thành ngâm một lít rượu uống 15
ngày.

Mỗi hộp : 1p.00

Thiên kim bảo thai số 28

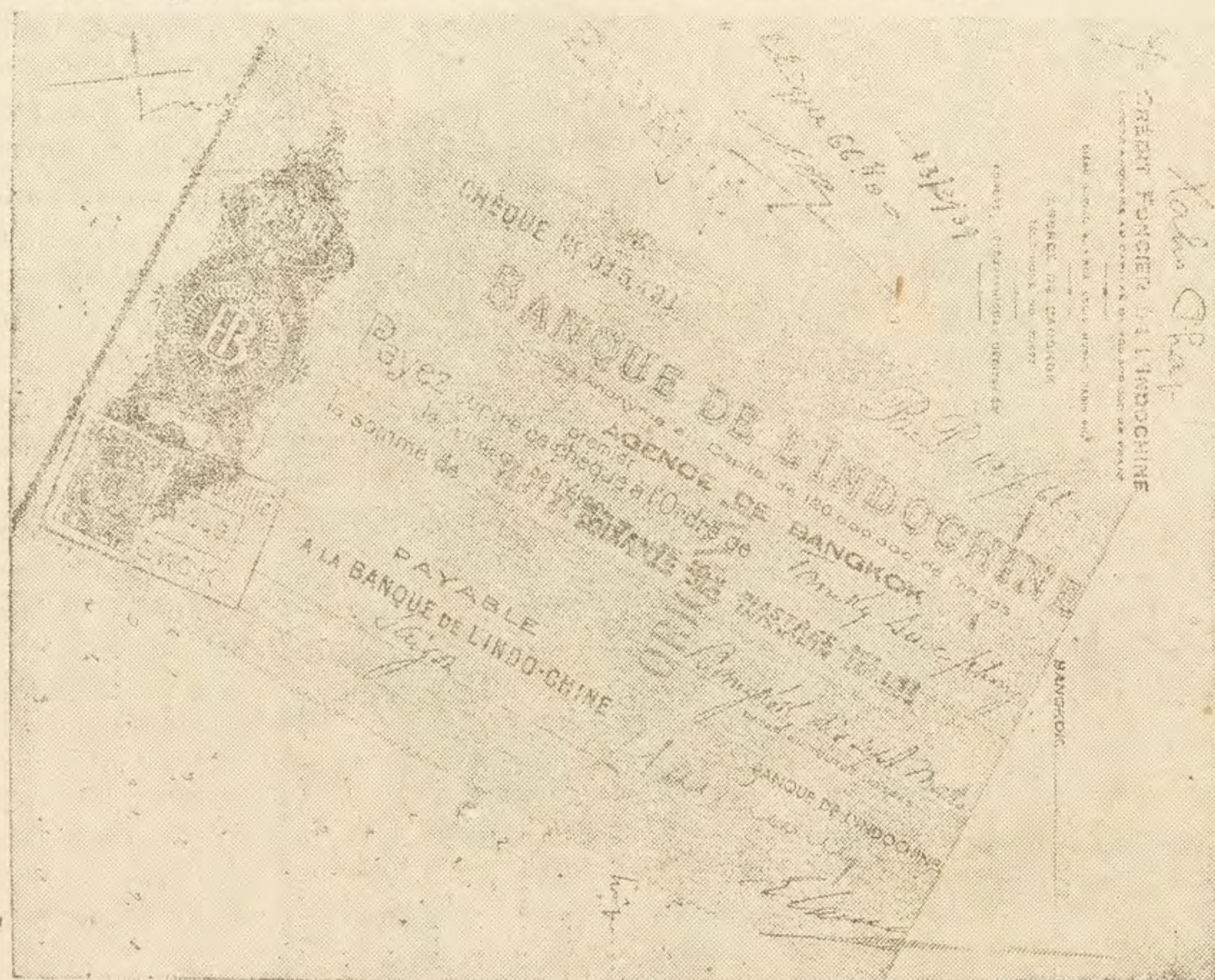
Dưỡng thai và trị các chứng
bệnh cho đàn bà trong lúc có thai.
Mỗi hộp 6 hoàn giá 1p.00

Tứ quý hoàn số 36

Trị các chứng ho phong, ho gió.
Mỗi hộp giá 0p.50

Bên nước Xiêm cũng nhiệt liệt hoan nghinh thuốc NGUYỄN-AN-CU

Dưới đây là một bằng có rõ ràng, hình tờ ngân-phieu của ông **XAHO PHÁP**
ở Xiêm gởi 66p. mua thuốc ông Nguyễn-an-Cu ngày 18-3-39. Ông **XAHO PHÁP**
mua lần này là lần thứ ba, vì hồi 6 janvier 1939 ông mua lần đầu là 17p. ; qua
ngày 3 Février ông mua lần thứ nhì là 45p.. Ngân-phieu của nhà băng Indochi-
ne ở Bangkok đề cho Tam-Kỳ Dược-Phòng, 32 rue Catinat Saigon.



Điều kinh bổ huyết số 26

Sữa đường kinh cho đều, bổ
huyết, trừ các chứng bệnh cho quý
bà, quý cô. Thiết là một phương
thuốc rất quý báu cho phụ-nữ.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.00

Thuốc trừ ho lao số 35

Trị tuyệt bệnh ho lao, thổ huyết,
lạc huyết. Hay vô cùng. Bệnh lao
mà không gặp thuốc này thì rất
vô phước.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.20

Khâm ly bổ thần tinh số 34

Bổ khí huyết cho những người
sức yếu kém. Trị đau thận, di tinh,
mộng tinh, huột tinh.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.00

Tề sanh hoàn số 40

Trị tuyệt bệnh bốn uất, trăm
bệnh trị lành một trăm, người ta
thường tặng là Vua thuốc bốn.

Mỗi hộp uống 5 ngày giá 0p.50